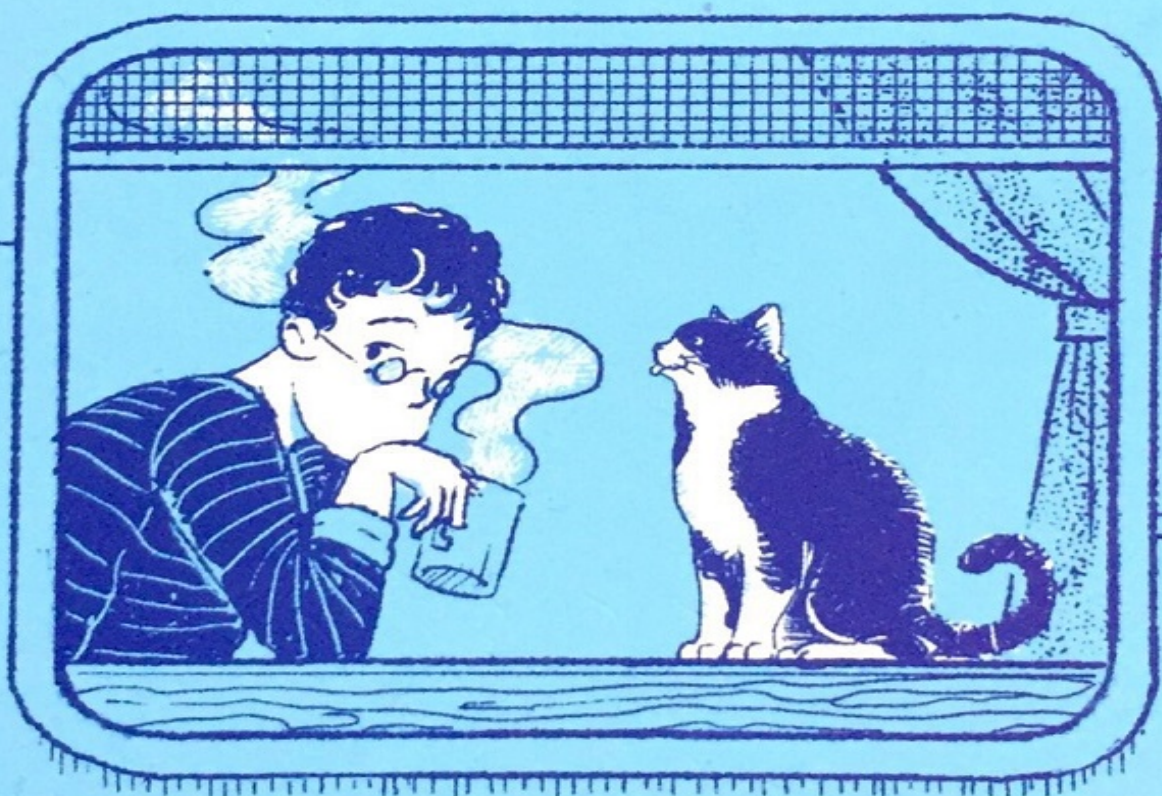


# TAKIMORI KOTO

*Giữa lúc  
tận cùng cô đơn,  
chú mèo đã chỉ cho tôi  
những điều quý giá!*



Nguyễn Song Tâm Quyên dịch

Truyện dài

Cuốn sách **ĐỘT PHÁ** với **100.000** bản in



NXB THANH NIÊN

**Giữa Lúc Tận Cùng Cô Đơn,  
Chú Mèo Đã Chỉ Cho Tôi  
Những Điều Quý Giá!**

**Takimori Koto**  
**Nguyễn Song Tâm Quyên** (*dịch*)

Dựa theo bản in của:

**Đinh Tị & NXB Thanh Niên**

2017-12

**ebook©vctvegroup**

**K**hông biết vì sao tôi lại được sinh ra?

Tôi đang sống vì điều gì?

Chắc hẳn câu trả lời sẽ không được tìm ra.

Đáng lẽ sẽ mãi mãi không tìm ra câu trả lời.

Là vì tôi đã không muốn được sinh ra.

Là vì tôi không nên được sinh ra trên thế giới này.

Tôi đã chỉ nghĩ như vậy khi đang chìm dưới đáy của nỗi buồn.

Cho tới khi tôi gặp chú mèo đó, vào một ngày đó...

## Câu chuyện 1

### Chú mèo không cất tiếng kêu

Đó là một chiều tháng Tư, khi những cánh hoa anh đào rụng bay.

Tôi vừa ngắm hàng cây hoa anh đào qua ô cửa sổ vừa hút điếu thuốc lá...

Nói thế nghe cũng như đúng rồi, nhưng thực ra ở đây không phải là thành phố nên căn phòng này cũng chẳng phải là căn phòng của một khu chung cư cao cấp. Đây chỉ là phòng nghỉ của quán Pachinko\* ở chốn quê thanh vắng. Quán này cũ kĩ và thật ngạc nhiên là từ trước tới giờ nó chưa từng bị sập tiệm, nó sống sót nhờ có bóng dáng thường xuyên ghé qua của đám khách quen rảnh rỗi thừa thời gian.

Và một trong số đám khách quen rảnh rang đó đang gọi tôi từ bên ngoài cửa sổ:

“Goroh-chan\*, cháu ở đây phải không? Cô đặt đồ ăn cho Mi ở đây, cháu cho nó ăn hộ cô nhé. Vì giờ chắc Mi đang đi đâu đó mà.” Giọng nói vang tới cả vào tận phòng nghỉ trên tầng hai đó, thật không ngoa chứ tôi nghe gần như là hàng ngày.

Người khách nữ quen đó năm nay vừa đón sinh nhật lần thứ sáu mươi, đang mở cửa hàng chuyên bán đồ hợp kim trong vùng, ngày nào cũng tới quán Pachinko này đưa đồ ăn cho chú mèo hoang.

Tôi dập tắt thuốc lá, đi ra phía cô ấy.

“Cô Yumiko... Cháu đã nói bao nhiêu lần là cô đừng mang đồ ăn tới cho mèo hoang rồi?”

“Cháu đừng có nói lạnh lùng như thế chứ. Mà có chuyện này cần hơn, Goroh-chan, cháu cho cô đặt cuốn sổ này ở đây một chút nhé.”

“Cuốn sổ?”

Cô Yumiko, khách quen của quán chưa cần nghe xem câu trả lời của tôi là gì đã đặt luôn khay đựng thức ăn và cuốn sổ lên chiếc ghế băng trước cửa quán rồi đạp xe đi mất. Chiếc xe đạp phải tới hàng mấy năm nay không tra dầu cứ kêu cọt két như thế đang than vãn vì phải chịu sức nặng của cô Yumiko.

Tôi ngồi dựa lưng vào ghế băng rồi lại châm lửa hút thuốc.

Nếu là công ty thông thường khác, nhân viên hay hút thuốc trước quán như thế này sẽ bị đuổi việc ngay tắp lự. Nhưng đây lại là một thị trấn nhỏ xíu, kiểu khách và nhân viên có mối quan hệ như thể là họ hàng. Cho tới bây giờ, nếu như chẳng có vị sếp nào nói nọ nói kia về thái độ làm việc của tôi thì cũng chưa có vị khách nào để ý phàn nàn cả... Cùng lắm cũng chỉ tới mức đưa mắt nhìn như thể muốn nói “Gã thanh niên kia lại muốn trốn việc đây!”.

Thế là cũng đã trên dưới ba năm, tôi cứ viện cái cớ là sống thoải mái như vậy để sống ngày qua ngày với việc chẳng phải lo lắng bao giờ. Thế nhưng cho tới tận bây giờ, tôi vẫn chẳng hề muốn làm những việc cứ lặp đi lặp lại như thế.

Tôi vừa nhả đám khói thuốc lá đang ngậm đầy trong miệng vừa lật loạt soạt các trang trong cuốn sổ.

Và rồi tôi thấy trong cuốn sổ toàn là ảnh những chú chó, chú mèo bị bỏ đi đang được cô Yumiko nuôi giữ, và có ghi rất chi tiết quá trình cũng như đặc điểm những chú chó, chú mèo đó đã nhặt ở đâu, như thế nào.

Và còn nữa, đến địa chỉ nhà riêng cũng được ghi rất cẩn thận kèm theo lời nhắn: *"Những ai muốn nhận các bé này là thành viên trong gia đình, xin liên lạc theo..."*

Tóm lại, chắc cuốn sổ này phải gọi là "Sổ tìm chủ nuôi" mất.

(Cứ làm như nếu làm vậy sẽ đơn giản mà tìm được người muốn nhận nuôi những con vật đã bị bỏ đi chắc... Đúng là thừa hơi, rảnh việc đi làm những cuốn sổ như thế này.)

Đã thế, lại còn tới mức thêm cả trang viết là: *"Nếu cần hỏi gì liên quan tới động vật, xin mời cứ thoải mái..."*

Cùng lúc tôi đóng cuốn sổ chi tiết, tỉ mỉ tới mức chỉ đọc không thôi cũng đã muốn thở dài ngao ngán đó thì chú mèo Mi, là mèo hoang đó vừa kêu "meo meo" vừa đi sượt qua chân tôi.

"Cậu đã về rồi đó à?", tôi bật nói luôn chẳng suy nghĩ như thế, vừa thấy có chút xấu hổ vừa đưa khay đựng thức ăn cô Yumiko đặt sẵn cho Mi.

Nhưng, chẳng một ai, ngay cả chính bản thân cô Yumiko cũng chẳng hề hay biết cuốn sổ này sẽ liên quan tới rất nhiều chuyện sắp xảy ra.

Khi tôi quay trở lại làm việc, cả quán đang có gì đó rất ồn ào.

Những đám khách như bình thường là đang ngồi chơi chăm chú cũng thấy đang đứng lố nhố, nhòm nhòm vào khu vực đặt máy



đánh bạc. Đúng lúc đó, từ phía mọi người đang đưa mắt nhìn, tôi nghe thấy tiếng gào rất tức tối.

“Tên trộm chết tiệt này! Mà định cướp chỗ xèng của người khác để ăn tiền à, đúng là trò bẩn thỉu.”

Người đang nổi cơn thịnh nộ, quát lên như sấm đó là giám đốc công ty bất động sản, được cho là “người giàu nhất vùng”, tên là Kadokura, mới xấp xỉ năm mươi tuổi.

Người ta đồn rằng ông ta thừa hưởng khối tài sản kếch xù bố mẹ để lại, nhờ vậy mà được gọi là “giám đốc chơi bời”.

Ông Kadokura không cần phải đổ nhiều mồ hôi công sức, hàng ngày cứ ngồi chơi quanh mấy trò Pachinko và máy đánh bạc, nói chung, đây là người “hưởng thụ” hay là “người đàn ông may mắn”.

Ông ta vốn là người sinh ra đã được hưởng thụ khác hẳn với một kẻ sống vô nghĩa như tôi, còn công ty của ông ta đang quản lý mấy mảnh đất và khu chung cư cứ lớn dần dần theo từng năm.

Ngày hôm nay, ông Kadokura may mắn đó lại tiếp tục trúng liên tiếp ở máy đánh bạc, ở dưới ghế có tới mấy hộp đựng xèng xếp chồng lên nhau.

“Khiếp quá, gì thế không biết. Chia cho một hộp thôi cũng được chứ sao mà... Gã giám đốc keo kiệt này...”

Người thanh niên vừa xả những lời lẽ gay gắt hơi “nhằm cửa” vừa trả mà như ném chiếc hộp đựng xèng lấy trộm của ông Kadokura ấy chính là nhân viên bán thời gian xấp xỉ hai mươi tuổi có tên Hiromu. Cậu ấy trẻ hơn tôi tầm năm, sáu tuổi, tốt tính, cũng hay gọi tôi là “Goroh-chan”.

Dạo này cậu ấy học việc ở trung tâm “Gì cũng làm”, nhưng ở cái nơi bé tí tẹo tèo tèo thế này thì thường xuyên làm gì có ai thuê điều tra ngoại tình, thế nên ngày nào cũng lê la ở chỗ này, nơi toàn những người thừa thãi thời gian lui tới. Nói thế chứ chắc cạn tiền quá cậu ta mới định ăn cắp xèng của người khác.

Tất nhiên ăn cắp là không tốt nhưng nếu ông Kadokura có tiền tới mức dư thừa thì có chia một hộp xèng cho cũng được vậy mà... Ngay cả tôi, một nhân viên quán cũng nghĩ như vậy.

Không hiểu sao tôi định chỉ lẩm bẩm suy nghĩ đó trong đầu thôi, cuối cùng lại nói buột ra thành tiếng, thế là ông Kadokura vừa lừ mắt quay sang tôi vừa khế gắt: “Ê, cậu nhân viên kia. Hình như tên cậu là Goroh hả? Ý cậu vừa nói là gì?”

“Ý là thế nào ư? Không, tôi không có ý gì sâu xa cả...”

“Đừng có cái kiểu nhìn khách với ánh mắt khinh khỉnh như thế nhé!”

“Ấy không, tôi thực sự không hề có ý đó...”

“Cậu cũng thèm tiền hả? Nếu thèm thì cứ nói là thèm đi cho rồi. Vì để cho tôi nghĩ “Nếu là tên này, mình cho tiền cũng được” thì cần bao nhiêu tiền tôi cũng cho. Nhưng một kẻ chỉ đứng trơ ra ở cái quán Pachinko cũ kĩ này mà có tiền thì thế nào cũng tiêu cạn hết là xong đúng không nào? Có lẽ đồng tiền nó cũng chẳng muốn tới chỗ cậu đâu.”

Chắc đúng là hàng ngày tôi chỉ có đứng trơ ra thật. Nhưng tôi không nhớ là mình từng bị người khác nói tới mức như vậy. Đã thế lại còn cái gì mà “đồng tiền không muốn tới chỗ tôi”? Chẳng phải lẽ dĩ nhiên là tiền nó làm gì có cảm xúc chứ.



Tôi lẩm bẩm trong đầu như thế, ấy vậy mà ông Kadokura như đi guốc trong bụng tôi, nhìn chăm chăm vào tôi và khẽ nói như thế này:

“Cậu... đang sống vì cái gì vậy?”

Tôi đã không thể trả lời câu hỏi đó của ông Kadokura, tôi cảm thấy thật tồi tệ khi không thể nói được gì.

Và rồi ông Kadokura quay lưng lại khi tôi đang im lặng, đi về phía Hiromu, nhìn thẳng vào mắt cậu ấy rồi nói.

“Ê, anh chàng “Gì cũng làm”. Tôi sẽ dạy cho cậu một điều này. Chú ý cho tiền và việc bị ăn trộm tiền bởi ý đồ xấu của người khác là hai việc hoàn toàn khác nhau. Mà nói những điều này với lũ các cậu, người chỉ toàn nghĩ chuyện trước mắt thì cũng vô nghĩa mà thôi.”

Nói xong, ông Kadokura gọi một nhân viên khác cầm những hộp xèng xếp đầy dưới ghế ra quầy thanh toán.

Ngày hôm đó, trên đường đi về, tôi nhớ lại những lời ông Kadokura đã nói.

Chính tôi mới muốn hỏi ông ta rằng: “Ông đang sống vì cái gì?” Chúng ta đâu có chủ động sinh ra trên đời, vậy nên cũng đâu có chuyện muốn chết đi.

Tôi đúng là không tiền cũng không ước mơ, nhưng đâu có nghĩa như thế là tôi đang làm phiền ai đó. Tôi thực sự rất tức khi bị một người xa lạ nói mình như thế. À không, có lẽ đúng hơn là tôi không phải đang tức người đứng, ông Kadokura kia, mà là đang tức chính bản thân mình. Chắc chắn tôi đang tức cuộc đời của chính mình,

sống một cách vô nghĩa.

Nói vậy, liệu ông Kadokura có thật lòng ai cần bao nhiêu tiền cũng cho không nhỉ?

Không đâu, người vì chỉ vài cái xèng đã cáu ầm lên như thế thì không thể có khoảnh khắc có thể nghĩ được rằng: “Nếu là tên này, mình cho tiền cũng được.”

Dù ông ta có thật lòng cho đi nữa thì tôi cũng không hề muốn nhận một xu từ một kẻ ngạo mạn như thế.

Chắc hẳn cậu Hiromu định ăn trộm xèng ban nãy cũng có cảm nhận như thế.

...

Tháng này là tròn ba tháng tôi học việc ở trung tâm “Gì cũng làm”.

Người ta nói phải mất nửa năm thì mới có thể làm một mình được, nhưng nếu quá thời gian trên thì nghe nói lương tháng một triệu yên cũng không phải là giấc mơ. Ở cái nơi bé tí này, tôi hơi nghi ngờ việc có kiếm được một khoản nhiều như thế hay không và nơi đã nhận một người từ trước tới giờ luôn sống buông thả thì chỉ có mỗi chỗ này.

Cũng phải mất thời gian nhưng tôi ước mơ trở thành người được mọi người gọi là “thành đạt”. Và tôi muốn cho người mẹ đã bỏ rơi mình “biết mặt”...

Mẹ của tôi có quan hệ bất chính với người đã có vợ, rồi không chồng mà sinh ra tôi, cuối cùng đã ngược đãi rồi tống tôi vào trại

trẻ mồ côi. Hồi tôi hai hay ba tuổi, tôi vẫn nhớ mình đã bị tát một cái rất mạnh, rất đau vào má. Tôi bị rát hơn là đau... Tôi chỉ nhớ mỗi lần đó nhưng chắc chắn việc giơ tay lên là chuyện thường ngày.

Thế nhưng, trong ký ức của tôi còn có một việc tôi không bao giờ quên, còn nhớ hơn cả chuyện bị mắng mỏ kia. Đó là lần duy nhất tôi được ôm. Cảm giác đau rát trên má theo thời gian sẽ nhẹ bớt, ấy vậy mà cảm giác ấm nồng lúc được ôm chặt thì tuyệt nhiên không mất đi.

Tôi không nhớ khuôn mặt của mẹ và cũng không biết tuổi hay tên của bà, nhưng lúc tôi được mẹ ôm, tôi thấy cực kỳ ấm áp, cực kỳ mềm mại, khó tả bằng lời, và rất thơm nữa.

Hình như đó là ngày tôi được đưa vào trại trẻ. Chắc đó là ký ức cuối cùng về mẹ nên vô thức trong đầu tôi không bao giờ có ý định xóa nó đi chẳng...

Cho đến lúc học tiểu học, tôi đã thử mơ được ôm thêm một lần nữa, nhưng tự khi nào, chính việc phải cho mẹ "biết mặt" ấy đã thay đổi giấc mơ của tôi. Dù sao thì từ lúc tôi lên ba hoặc bốn tuổi, tôi đã phải tự đi bằng chính đôi chân của mình.

Tôi, một kẻ rất ghét học hành, không hề để trong đầu có ý thức rằng phải học cấp ba và đã rời trại năm mười lăm tuổi. Tôi cũng chẳng cảm thấy có lỗi về việc hết lần này đến lần khác ăn trộm tiền của người khác.

Ở trong trại trẻ mồ côi, có nhiều bạn rất nghiêm túc. Và cũng có những bạn không biết mặt mẹ mình như tôi, nhưng lại siêng học.

Dù sao thì không hẳn là lúc nào tôi cũng đi ăn trộm để sống. Vì thế, tôi muốn làm bất cứ việc gì cũng được để kiếm tiền. Kiếm tiền,

tích góp thật nhiều rồi tôi sẽ trở thành người thành đạt.

Nói là vậy nhưng cuối cùng vẫn ngựa quen đường cũ, tôi vẫn lại định ăn trộm xèng của ông giám đốc lúc nào cũng ngồi lù lù ở quán Pachinko. Quả là con người đâu có dễ thay đổi đến vậy...

Nói đến mới nhớ, lão giám đốc đó đã nói: “Chủ ý cho tiền và việc bị ăn trộm tiền bởi ý đồ xấu của người khác là hai việc hoàn toàn khác nhau.” Rốt cuộc ý của câu đó là gì nhỉ? Dù bị ăn cắp hay cho đi thì tiền vẫn sẽ ít đi cơ mà, đâu có khác gì.

Nói thẳng ra ông ta phát biểu là sẽ cho tiền, nhưng liệu có thật không?

Khi tôi đang mãi nghĩ chuyện đó thì có điện thoại của ông chủ trung tâm “Gì cũng làm”.

Ông ấy nói có việc giao cho một mình tôi làm.

Được giao công việc một mình mình phụ trách thì tất nhiên tiền công tôi cũng sẽ “độc chiếm”.

Đã sang tháng thứ ba từ lúc học việc, rốt cuộc tôi sẽ được giao cho việc gì đây? Có lẽ cũng không phải là việc gì to tát lắm nhưng tôi bắt đầu có cảm giác mình đã đi bước đầu tiên trên con đường trở thành người thành đạt.

...

Mấy ngày sau...

Hôm nay, không khí trước quán có gì đó khác mọi khi.

Lúc tôi định ngồi tựa vào chiếc ghế băng vẫn đặt ở cạnh cửa ra vào để nghỉ ngơi, tôi mới nhận ra nó khác so với “mọi khi”. Ở phần

mông của chiếc quần đồng phục đen dính nhoe nhoét sơn trắng. Điều gì đó mà tôi thấy khác so với "mọi khi" đó là chiếc ghế băng cũ kĩ đã được sơn lại.

"Phải dán một tờ giấy ghi "*Ghế vừa sơn*" mới được..."

Đúng lúc tôi định vào phòng thay đồ để thay bộ đồng phục trước khi bị khách quen cười, tôi thấy cuốn "Sổ tìm chủ nuôi" đặt trên cái bàn nhỏ ở khu vực giải lao, ăn uống.

Đó chính là cuốn sổ mấy hôm trước, cô khách quen Yumiko đã để lại.

Tôi thấy trên bìa cuốn sổ có vết tay nhỏ mà tôi nghĩ do bị lem sơn trắng.

Có vẻ như đã có người gặp sự cố giống tôi khi định ngồi lên chiếc ghế kia. Nhưng vết tay đó rõ ràng là của trẻ con. Chẳng lẽ khách quen đưa cả trẻ con tới đây? Gần đây, do quán thắt chặt quy định không cho trẻ con ra vào quán nên tôi chẳng mấy khi thấy chúng...

Trong phút chốc tôi quên luôn việc tới phòng thay đồ để làm gì, cứ thế mở cuốn sổ bị lem vết tay đó ra. Tôi vừa đọc những thông tin đã được bổ sung thêm trong mấy ngày trước vừa lật giở các trang thì phát hiện ra có một dòng chữ rất lạ.

Dòng chữ đó nằm chình ình löt thồm ngay giữa trang giấy trắng: "*Mèo mấy ngày không ăn thì sẽ chết?*"

Hơn nữa, nét chữ nguệch ngoạc như kiểu chỉ mới nhớ mặt các chữ cái.

Có lẽ là đứa bé để lại vết tay trên bìa cuốn sổ đã viết linh tinh

vào đây.

Tôi nghĩ dù sao đây cũng là việc chẳng liên quan gì tới mình và đóng cuốn sổ lại, lúc đang định đi về phòng thay đồ thì tôi thấy điện thoại rung trong túi quần.

Tôi lấy điện thoại ra từ chiếc quần vẫn dính sơn trắng ở mông, thấy người gọi là cậu học viên Hiromu ở trung tâm “Gì cũng làm”.

Trước đây, lúc tôi cùng các khách quen tới quán rượu bên cạnh, tôi và Hiromu có cho nhau số điện thoại nên cũng hay gọi tới.

Tôi nhớ ngay tới chuyện mấy hôm trước. Chỉ vì vụ Hiromu ăn trộm xèng của ông Kadokura mà đã có mấy chuyện rắc rối xảy ra theo.

Nhưng nội dung cuộc gọi lại hoàn toàn khác dự đoán của tôi.

“Goroh-chan, cứu em với...”

Giọng nói gần như khóc vừa rồi của Hiromu nghe có vẻ đang sợ hãi như thể bị dính líu vào vụ nào đó. Tôi cứ thế mặc chiếc quần phải gió chưa kịp thay, lao hết tốc lực đến chỗ Hiromu.

Chỗ Hiromu đang bất động vì sợ đó là căn hộ ở khu tập thể xây khoảng ba mươi năm trước, cách quán Pachinko tôi làm việc khoảng năm trăm mét.

Tôi vừa bước vào cửa, Hiromu đang chờ ở phòng 205 nằm phía góc trong cùng trên tầng hai, liền lao từ bên phải vào tôi.

Tôi đã hỏi Hiromu đang run rẩy nói “Goroh-chan, em đợi anh mãi!” một số thông tin.

“Đây là nhà của cậu à?”

Hiromu vừa lắc đầu vừa nói: “Không... Nhà của khách hàng bên

em!” Rồi cậu ta chỉ tay về phía tủ, nói tiếp: “Goroh-chan, nhìn trong kia kìa!”

Tôi vỗ vai Hiromu, hỏi đùa “Cậu tìm thấy xác chết ư?”, rồi vừa mồ hôi đổ như tắm vừa chạm tay vào cửa tủ.

Cửa tủ mới gạt cỡ một phần ba thì bị kẹt vì cong vênh do thời tiết nóng bức nhưng tôi đã dồn sức mở bằng hai tay và cánh cửa mở soạt luôn một lèo.

Cửa mở ra được rồi, có một cái xác màu xám xám nằm im lìm.

“Này, Goroh-chan... Đó là mèo... nhỉ?”

Khi tôi soi bằng đèn pin của điện thoại, cái xác đó có vẻ là của một chú mèo khá to, đúng như lời Hiromu nói. Đó là mèo thuộc giống mèo Ba Tư hay sao mà có lông dài màu xám.

Nhưng nó trông không có vẻ gì là còn động đậy, cứ thế nằm co tròn, mắt nhắm nghiền.

“Hiromu... Công việc của cậu có liên quan tới con mèo này à?”

“À, khá là có ấy chứ. Giao chúng cho người chuyên buôn bán, thu gom động vật là công việc của em.”

“Giao lại cho... người buôn bán động vật ư?”

“Đúng thế nếu làm trót lọt thì em sẽ được nhận ba mươi nghìn yên từ người chủ.”

“Những ba mươi nghìn yên? Chỉ việc giao một con mèo vớ vẩn thôi ư? Đã thế còn là một con mèo không biết là đang sống hay chết nữa?”

“Đúng... Hình như là chủ căn hộ này đã chuyển khoản tiền công rồi. Vì thế người ta nói việc còn lại chỉ là cho vào lồng rồi giao lại.”



Hiromu đã bắt đầu hé lộ dần sự thật.

“Nhưng... mèo thì em chịu thôi.”

“Chịu là sao?”

“Em cũng không hiểu vì sao nhưng riêng mèo là em không sờ vào...”

“Thế tại sao cậu lại nhận công việc này?”

“Vì đây là công việc của trung tâm “Gì cũng làm” mà em được giao làm một mình lần đầu tiên nên em đã rất hăng hái. Chà, cuối cùng em nghĩ mình sẽ kiếm tiền tử tế nghiêm túc và có cảm giác đã tiến thêm được một bước. Em là người đã nói là làm, em có cảm giác việc mình nói “Giờ thì bà hãy nhìn đi” sẽ thành hiện thực. Goroh-chan, nếu là anh, liệu anh cũng hiểu tâm trạng đó chứ? Tâm trạng muốn cho mẹ mình “biết mặt” ấy, không biết nếu là anh, anh có hiểu được không?”

Tôi và Hiromu có môi trường sống, lớn lên và tính cách khác nhau nhưng có một điểm chung, đó là quá khứ bị mẹ bỏ rơi.

Vì thế, có lẽ Hiromu và tôi có cảm giác như là anh em hơn là mối quan hệ giữa “khách hàng thường xuyên và nhân viên”. Do vậy, dù bị cậu ta, một người kém tuổi, gọi là “Goroh-chan”, tôi cũng không thấy tự ái.

Đúng lúc tôi hồi tưởng lại những ký ức hồi còn bé, Hiromu đặt chiếc lồng ngay trước mặt tôi.

“Goroh-chan, anh đang nuôi một con mèo hoang ở ngay trước quán nhỉ? Nên anh có thể sờ vào mèo đúng không? Anh lấy nó từ trong tủ ra hộ em đi.”

“!?”

“Em nài nỉ đó, Goroh-chan. Anh cứ nghĩ là đang giúp người đi... À không, nghĩ là giúp mèo đi, là việc sống còn đối với em đó.”

Rồi Hiromu chấp tay vái tôi như thể đang cầu xin thần thánh vậy.

Lại một lần nữa tôi đưa mắt nhìn quanh căn phòng, không thấy có vật gì bất thường cả. Trên đồ đạc và tivi dán đầy những tờ giấy tịch thu, rõ ràng chẳng có cảm giác đang có người ở.

“Hiromu, lẽ nào chỗ này... Người ở đây đã lén chuyển đi vào ban đêm?”

“À, em nghe ông chủ nói thế.”

“Để mèo ở lại rồi đi thẳng, không hiểu là dạng gì nữa. Hơn nữa lại còn trong tình trạng này... Bỏ nó lại cứ thế đi như thế này cũng chẳng phải mới một ngày hay hai ngày đâu.”

“...”

“Vậy mèo cũng coi như “đồ vật” luôn nhỉ...”

Dù không phải là người có thể nói những chuyện vĩ đại nhưng tôi cũng không muốn trở thành loại người bình thản bỏ lại một con mèo nằm co ro trong ngăn tủ chật chội. Tôi định nếu con mèo đã chết rồi thì chí ít mình cũng phải chôn nó xuống đất nên tôi đã lấy hết can đảm thò tay vào ngăn tủ rón rén bế con mèo lên.

“Vẫn còn ấm ấm...”

Con mèo có lông dài nên trông thì to nhưng bế lên thì nhẹ bẫng, vì gần như là nó đã không ăn gì, chắc chỉ tầm hai cân hoặc kém hơn.

Con mèo gầy gò đó khi được ôm vào lòng tôi đã từ từ mở mắt.

Mắt nó vừa hơi nhú nhú như thể bị chói vừa từ trong lòng tôi ngược lên nhìn chăm chăm vào mặt tôi.

“Goroh-chan... Con mèo đó còn sống?”

“Ừ, còn sống... Nó vẫn còn sống.”

Cũng có thể nói thật may vì giờ không phải là giữa mùa đông, không biết tình trạng không ăn không uống này đã kéo dài mấy ngày rồi.

Hiromu vốn sợ mèo cũng run rẩy lại gần, nhòm vào mặt con mèo.

“Con mèo này có khuôn mặt yêu ghê.”

“Ừ, công nhận. Hiromu, cậu thử vuốt nó xem.”

“Nó không cào chứ?”

“Nó yếu xìu thế này, liệu có đủ sức cào cậu không?”

Hiromu rón rén xoa vào khuôn mặt xám xám bông bông của chú mèo.

“Mềm thật đấy...”

Và cứ thế nhẹ nhàng vuốt đi vuốt lại. Rồi Hiromu đã phát hiện ra một việc.

“Con mèo này không kêu gì cả nhỉ. Bình thường chúng nó cứ “meo meo” khi được vuốt lông cơ mà?”

Nói tôi mới để ý, có lẽ đúng là vậy. Cả Mi, con mèo hoang ở trước cửa quán cũng thế, cứ lúc nào được cô Yumiko vuốt là kêu rất ngọt. Còn con mèo này, lúc được bế lên khỏi ngăn tủ cũng chẳng có vẻ gì là mở miệng cả.

“Hay là nó đói nên không kêu được...” Hiromu nói.

Có lẽ là vậy. Có thể kêu nhiều bị mệt nên giờ bị khàn giọng, mất tiếng rồi cũng nên.

Không phải, con mèo này có không thể kêu nổi đi nữa thì cũng không hẳn là không kêu...

Nó đã ngừng kêu.

Hay là ngày này sang ngày khác, nó cứ chờ người chủ đã bỏ mình mà đi và tự khi nào đó nó đã biết “sự thật là đã bị bỏ rơi” chẳng?

Ngày nào cũng chờ đợi trong sự tuyệt vọng nên nó đã nằm lả đi trong ngăn tủ, chỉ còn cách chờ chết mà thôi.

Tôi lại nhớ tới cảm giác gần giống với con mèo này. Chắc hẳn con mèo này cũng đang mong chờ vòng tay ấm áp của người chủ giống như tôi hồi bé, ngày nào cũng như ngày nào, tin rằng mẹ tôi nhất định sẽ về sau khi đã rời bỏ bố con tôi.

Rồi trong góc căn bếp khá lộn xộn, Hiromu đã nhìn thấy một lon thức ăn dành cho mèo vứt lẫn lóc. Chúng tôi liền mở cái lon ra, lấy hết thức ăn còn sót lại một tí tẹo ở đáy lon, để ra sàn cho nó dễ ăn. Con mèo xám dù đang rất yếu cũng bắt đầu ăn từng chút từng chút một.

Nhìn cảnh đó, bất chợt tôi đặt ra câu hỏi. Không biết người chuyên thu gom động vật đến lấy nó có thực sự cần một con mèo yếu ớt thế này không? Mục đích sau khi thu gom là gì nhỉ?

Lúc nghĩ tới chuyện đó, tôi đã nhớ ra một việc.

*“Mèo mấy ngày không ăn thì sẽ chết?”*

Câu hỏi lạ kỳ được viết trong cuốn sổ cô Yumiko để lại đó có lẽ cũng đang nói về một con mèo bị bỏ rơi ở đâu đó. Không, có khi nào...

"Goroh-chan, sao thế?"

"Hiromu, người đã lên chuyển đi vào ban đêm có con không?"

"À... Trung tâm của em không giúp chuyển lên đồ ban đêm nên em không hỏi cụ thể lắm."

Tôi lại nhìn toàn bộ căn phòng một lần nữa. Nếu người từng sống ở đây cùng trẻ con thì không phải là không có khả năng chính đứa trẻ đó đã viết vào cuốn sổ.

Đứa bé đó đã lo chú mèo bị bỏ lại vì điều kiện của bố mẹ không cho phép có sống được hay không. Có khi đứa bé đó cũng đã nhìn thấy dòng chữ "*Nếu cần hỏi gì liên quan tới động vật, xin mời cứ thoải mái*" mà cô Yumiko nhắn nhủ nên nghĩ là nếu viết vào đó thì con mèo sẽ được cứu cũng nên...Tôi nhìn hết một lượt toàn bộ căn phòng nhưng gần như là không còn đồ nào cả. Chỉ có những đồ dùng to cồng kềnh như tivi, tủ, những món đồ cho là không thể chuyển hết đi được và mấy cái thùng rác...

Nhưng, tôi đã tìm thấy một mẫu giấy bị gấp lại vứt trong thùng rác, tôi lấy tờ giấy đó ra.

"Đây là..."

Khi mở tờ giấy đó ra, tôi thấy một bức tranh vẽ con mèo bị bỏ lại.

Tôi đoán đó là nét vẽ của trẻ con nhưng con mèo trong bức tranh được vẽ khá chi tiết các đặc điểm như lông dài, màu xám

bông xù, phần cằm có khoảng lông trắng.

Ở chỗ như ô hội thoại trong truyện tranh có ghi “meo” nên tôi hiểu rằng ít ra thì một thời gian ngắn trước thôi con mèo này vẫn kêu như những con mèo khác.

Với lại, trong bức tranh, con mèo có đeo vòng cổ, và trên chiếc vòng đó có ghi chữ “Light”. Chắc chắn đó là tên của con mèo này. Tôi không biết lúc nó bị bỏ lại, chiếc vòng đã bị tháo hay bị lấy mất nhưng dù sao thì đứa bé từng sống ở đây đã rất yêu thương con mèo này.

“Hiromu, chờ anh một chút nhé!”

“Ờ? Goroh-chan đi đâu thế?”

“Anh sẽ quay lại ngay nên người thu gom đến thì đừng có đưa con mèo này đấy!”

Tôi định đi xem lại cuốn sổ, tranh thủ lúc con mèo đang ăn.

Có khi lại được biết thêm thông tin nào đó, và cũng có khi đứa bé đó vẫn ở gần đây cũng nên. Bởi vì chắc chắn đứa bé đó sẽ quay lại vì lo không biết con mèo còn sống hay không. Trong đầu tôi hiện ra hình ảnh lúc tôi vừa vượt Mi vừa đi ngang qua trước cửa quán Pachinko thì thấy cuốn sổ kia và đọc thấy dòng tin nhắn như kiểu SOS...

Thế là tôi quên băng luôn chiếc quần bị dính đầy sơn trắng ở mông, tức tốc dồn hết sức chạy thật nhanh về quán.

...

Từ lúc lén chuyển đi vào ban đêm tới nay đã hai tuần trôi qua.

Thông qua người khách ở snack-bar, nơi tôi từng làm việc, tôi đã nhờ được người chuyên phụ trách ở con đường đó nên đã giải quyết suôn sẻ từ bước quyết định chuyển nhà cho tới khi đến chỗ ở mới, cuộc đời hai mẹ con tôi quay trở lại điểm xuất phát. Tôi biết là tất nhiên, xuất phát lại từ đầu bằng cách này thì cũng không hay ho cho lắm... Nhưng, một người bảo lãnh liên đới như tôi lại bị bạn phản bội và vì thế mà phải gánh khoản nợ dù có làm cả đời cũng không trả hết, tôi đã từng nghĩ tới việc tự tử cùng con trai mình.

Những lúc như thế, người khách mà tôi hay trao đổi đã nói với tôi câu này: "Trước khi vứt bỏ cả tính mạng của mình, hãy vứt bỏ quá khứ đã xem thế nào." Người đó lại còn giới thiệu cho tôi người hỗ trợ chuyển lén đồ ban đêm.

Tôi có cảm giác đã nhìn thấy tia hy vọng, dù chỉ là một chút xíu, lòng xốn xang.

Vậy là vẫn được sống rồi... Từ giờ, tôi lại có thể sống cùng với con trai mình.

Người bạn mà tôi bảo lãnh liên đới kia không chỉ dừng ở chuyện lừa đảo tôi tiền nong, mà còn cướp luôn cả chồng của tôi. Tôi không hề có một chút nghi ngờ chồng và bạn mình lại thành ra như thế, chỉ nghĩ đơn giản là giúp bạn. Tất nhiên, có lẽ khi tôi trở thành người bảo lãnh liên đới thì họ vẫn chưa có quan hệ đó, nhưng ngay trước khi hai người đó biến mất, người ở công ty tài chính đã nói tiền nợ lại được bổ sung thêm năm triệu yên. Có lẽ để xây dựng cuộc sống mới, cả hai đã vội vàng vay thêm tiền rồi để lại khoản nợ lớn đó cho tôi và chuồn mất.

Với một hiện tại như địa ngục, vừa tiếp tục trả nợ vừa đơn thân



nuôi con trai, tôi đã hoàn toàn không thể tìm nổi “ý nghĩa của việc sống trên đời”.

Hai tháng kể từ lúc chồng và bạn tôi biến mất, áp lực trả nợ càng gắt gao hơn, chỉ đi làm ban ngày không thôi thì không thể xoay xở kịp trả được nên tôi bắt đầu làm thêm ở quán snack-bar trong mấy tiếng lúc con trai ngủ.

Nói vậy chứ chỉ lo trả phần tiền lãi thôi tôi liên tục làm ngày làm đêm, và tôi đã thực sự nghĩ tới cái chết.

Chính vì thế, lời người khách hàng đã nói “Trước khi vứt bỏ cả tính mạng mình đi, hãy vứt bỏ quá khứ đã xem thế nào?” đã vang vọng tới tận sâu thẳm trái tim tôi. Đúng, vứt đi là xong... Tôi sẽ trở thành một con người mới, cùng con trai tôi, hai mẹ con cùng sống với nhau là được.

Chỉ có điều ở chỗ ở mới, người ta nói tuyệt đối không được đem theo vật nuôi, nên tôi đã rất khổ tâm khi phải bỏ “Light” lại, nhưng để bảo vệ con trai, tôi không còn cách nào khác, tôi đã tháo chiếc vòng cổ rồi để nó ở lại.

Tôi nghĩ là nó chắc chắn sẽ tìm được chủ nuôi mới dù có đi ra ngoài sống.

Vì khuôn mặt nó rất đáng yêu, tính cách cũng hiền lành, lại là giống mèo Ba Tư thuần chủng nữa... Thế nhưng khi đó nếu nó vẫn đeo vòng cổ thì có lẽ người ta sẽ tưởng là mèo đã có chủ nuôi, sẽ không mang về nuôi nữa nên tôi đã lấy chiếc vòng và chào tạm biệt nó.

Ngắm lại tôi mới thấy mình chỉ thích phô trương.

Tôi từng nghĩ rằng dù là mèo hay phụ kiện thì cũng phải chọn

“đồ hiệu”. Chồng tôi vốn là lao công trong một tòa nhà nhỏ, còn tôi làm việc bán thời gian ở siêu thị, lương của cả hai chỉ đủ thuê một căn hộ chật hẹp, nhưng để con tôi không bị bạn bè chế giễu vì có cuộc sống như thế, tôi đã che giấu sự tự ti bằng việc đắp lên người toàn hàng hiệu, loại sang nhất.

Khi đi dự giờ lớp của con, tôi mặc bộ đồ công sở cao cấp, chụp ảnh mèo nhưng không chụp cảnh đằng sau nó rồi mới đăng lên blog. Tôi đã cố gắng tới mức này mà chồng tôi vẫn phản bội tôi... Tôi sẽ không bao giờ tha thứ.

Nhưng nếu tôi không phô trương và có tiền thật, có lẽ tôi sẽ không nghĩ như thế này và mọi việc đã ổn. Tôi cũng sẽ không bị chồng và bạn phản bội, cũng không phải làm cho con trai tôi đau lòng...

Khi tôi vừa nghĩ như vậy vừa chuẩn bị tới chỗ làm mới, có điện thoại từ người đã giúp tôi chuyển đồ vào ban đêm. Là chuyện có người muốn mua con mèo thuần chủng với giá cao.

Vì từ đó tới nay đã hai tuần trôi qua nên tôi không biết là con mèo còn sống hay không. Nếu nó vẫn còn sống trong căn phòng đó thì tôi cũng muốn đổi nó lấy tiền. Dù chỉ một yên cũng được vì tôi đang rất cần tiền.

Theo lời người giúp tôi chuyển đồ, người muốn lấy con mèo sẽ trả tới hai trăm nghìn yên. Tôi nghĩ là còn đắt hơn mua ở cửa hàng chuyên bán vật nuôi, nhưng chịu, tôi sao hiểu được người có tiền suy nghĩ như thế nào.

Tôi nhanh chóng nhờ người ở trung tâm “Gì cũng làm” đến căn hộ tôi từng ở để lấy lại con mèo. Vì đã trót cầm luôn tiền mặt là hai

trăm nghìn yên nên tôi cầu mong hơn bao giờ hết là nó vẫn còn sống. Với cả, người giúp tôi chuyển đồ đã khuyên tôi lấy số tiền bán mèo đó đi đặt cọc để mua một chiếc ô tô.

Nên có một chiếc ô tô để đề phòng trường hợp tôi bị phát hiện đang nợ nần thì có thể bỏ trốn bất cứ lúc nào. Chiều hôm nay, tôi được một người cũng có những điều “tế nhị” như mình giới thiệu tới một công ty bán xe đã qua sử dụng có chính sách linh hoạt.

Tôi đang tái sinh. Để tốt nghiệp cuộc đời của một con người khổ khổ vì tiền, giờ tôi sẽ không tin vào tình yêu hay tình bạn gì hết.

Chỉ cần có tiền là tôi cũng sẽ không làm cho con trai tôi cảm thấy đau khổ nữa.

Vì chỉ có tiền mới là thứ đem lại hạnh phúc cho hai mẹ con tôi...

...

Chú mèo có tên Light ở trong ngăn tủ chắc chắn đã rất được yêu chiều.

Nhìn bức tranh đó có lẽ là của người không có khiếu vẽ tranh nhưng vẫn truyền đạt được suy nghĩ đó.

Nói về chuyện đưa con mèo cho người chuyên buôn bán, thu gom động vật. Liệu đó có phải là người như kiểu chuyên chăm sóc, nuôi dưỡng các con vật thuần chủng hay không thì tôi không biết, nhưng dù gì chẳng nữa tôi vẫn sẽ thông báo rằng con mèo vẫn còn sống cho đứa bé đã viết vào cuốn sổ dòng chữ: “*Mèo mấy ngày không ăn thì sẽ chết?*”...

Giờ vẫn còn kịp. Nếu con mèo bị bỏ mặc như thế mà chết thì đứa bé chắc sẽ ân hận cả đời. Có lẽ là hơi cường điệu một chút nhưng vết thương lòng một khi đã có sẽ không dễ dàng biến mất. Huống chi là vết thương khi đã vứt bỏ một sinh vật, chắc có lẽ tuyệt đối không bao giờ lành cả.

Tới giờ tôi đã sống với nỗi hối hận không thể xóa nhòa từ hồi nhỏ. Đời người sống mà cứ ôm sự hối hận thì cứ như liên tục bơi dưới đáy của đại dương mang tên “nỗi buồn”, trước mặt tối tăm và ngột thở.

Tôi không biết gia đình đã sống ở căn hộ đó vì có gì mà bỏ lại chú mèo nhưng chí ít tôi vẫn muốn thông báo rằng: Con mèo vẫn sống. À không, tôi “phải thông báo” mới đúng. Tôi đã bị đẩy tới mỗi xúc cảm như thế.

Khi tới quán Pachinko nơi tôi làm việc, cuốn sổ vẫn được đặt trên chiếc bàn tròn ở khu vực giải lao, ăn uống.

Dạo này, những khách hàng quen đã dần có thói quen tranh thủ giết thời gian lúc hút thuốc đã đọc cuốn sổ. Nói vậy chứ tôi chưa nghe thấy có ai nhận nuôi con nào cả.

Tôi mở cuốn sổ, viết câu trả lời vào bên cạnh dòng chữ “*Mèo mấy ngày không ăn thì sẽ chết?*” là:

*“Light vẫn còn sống! Nếu nó chết là sẽ không bao giờ gặp được nữa. Hãy liên lạc theo số 080-XXXX-XXXX.”*

Khi đó, cô Yumiko đang chơi Pachinko như mọi lần đã chú ý tới tôi.

“Này, Goroh-chan, cháu không được viết linh tinh vào đó! Vì đôi

với mấy con vật, đó là cuốn sổ sống còn đấy.”

“Cháu hiểu rồi, không phải là như cô nghĩ đâu...”

“Nếu vậy thì được, dạo gần đây có người cứ chăm chăm đi thu lượm mèo một cách vô tội vạ... Cô thấy lẩn tẩn quá...”

“Sao lại lẩn tẩn vậy?”

“Sau khi lấy chúng, họ đã làm những việc thật tàn nhẫn, quay video những hình ảnh đó bán với giá cao. Vì các cửa hàng chuyên bán vật nuôi đã quá nhẵn mặt nên lúc thì họ thu lượm những con mèo bị bỏ đi, lúc lại thu mua từ những người bình thường. Đặc biệt, những con mèo thuần chủng là khó có thể có nên họ mua với giá rất cao, bất chấp thể trạng con mèo đó thế nào. Cô đã làm cuốn sổ này rất cẩn thận để chúng không bị rơi vào tay những người như thế.”

“Mua với giá rất cao, bất chấp thể trạng con mèo đó thế nào ư?”

“Cô Yumiko này, cô có biết tên của người đó là gì không?”

“Cô không biết là tên thật hay tên giả nhưng cô đã từng nghe ông chủ cửa hàng chuyên bán vật nuôi nói là có lần, một người tên Yoshizawa đã gọi điện tới, nghe rất khả nghi.”

Tôi gọi điện ngay cho Hiromu, xác nhận tên của người đã hứa lấy con mèo.

Và rồi, đúng như tôi linh cảm thấy điều không hay. Cái tên Yoshizawa và tên người đã hứa với Hiromu là một. Tuy nhiên, người đó vẫn chưa đến lấy. Tôi đã giải thích qua sự việc và dặn kĩ càng Hiromu không được đưa con mèo cho hắn.

Sau đó, tôi gấp cuốn sổ lại, nhanh chóng quay trở lại căn hộ.

Khi tới căn hộ nơi Hiromu đang chờ, có một chiếc xe tải nhỏ vừa chạy vụt đi.

Tôi lên cầu thang, vào trong căn hộ, chỉ thấy mỗi lon thức ăn vứt chỏng chơ, không thấy bóng dáng Light đâu cả.

“Hiromu, cậu...”

“Không phải, vì khi em hỏi lý do sao lại lấy, thì họ đã nói là sẽ đưa cho người muốn nuôi thật nên sẽ nâng niu nó cẩn thận. Em thấy trông có vẻ là người tốt này, lại không hề ghét mèo nữa này, nên...”

“Nó yếu như thế, thử hỏi còn sức nào kháng cự chứ hả?”

“Với cả họ nói đã trả tiền cho chủ của con mèo đó nên nếu không trả lại tiền thì cũng không thể trả lại con mèo được.”

“Thế họ đã trả bao nhiêu tiền?”

“Họ nói là hai trăm nghìn yên.”

“Hả? Một con mèo yếu ớt lại được trả những hai trăm nghìn yên lận? Không biết họ nghĩ thế nào nữa, hơi nghi ngờ đấy.”

“Vậy à. Em nghĩ anh nghĩ hơi quá.”

“...”

“Với lại, công việc của em đã hoàn thành rất suôn sẻ, cả con mèo chắc chắn cũng không vấn đề gì.”

““Chắc chắn” nghĩa là sao?”

“Ừ thì... Mà Goroh-chan à, em không muốn bị mất lòng tin. Em được ông chủ tin tưởng, nếu em tự ý bỏ công việc em đã nhận làm thì có lẽ em sẽ không bao giờ được giao việc nào nữa.”

“Cậu muốn làm cả những việc như thế chỉ vì kiếm tiền ư? Cậu

muốn làm gì với số tiền đã kiếm được nhờ việc bán động vật cho một tên lái buôn bất chính?”

“Em đơn giản chỉ là... muốn trở thành người thành đạt như em vẫn thường hay nói đó. Nếu em nhớ cách kiếm tiền, em sẽ tự mình thành lập công ty rồi kiếm một khoản tiền lớn. Hôm nay là bước đầu tiên của việc đó đây. Người lái buôn ban nãy có nhắn lại với em rằng nếu có vụ nào nữa thì sẽ cùng nhau làm rồi đưa danh thiếp cho em.”

“Hiromu, theo cậu, “thành công” nghĩa là gì? Kiếm ra tiền là thành công ư? Cậu định nói là để cho người mẹ đã bỏ rơi mình “biết mặt” thì kiếm tiền bất kể cách nào đi nữa cũng được hay sao? Như thế này khác nào cũng bằng hòa với hồi còn đi ăn trộm?”

“Em không biết Goroh-chan là người nói những chuyện “trong sạch” như vậy đấy. Dù gì cũng chỉ là một con mèo sắp chết đói thôi mà. Nếu là người không biết là đang sống hay đang chết thì cho dù là lái buôn bất chính, cứ để họ lấy vẫn hơn chứ.”

“Thôi đi, thế là đủ rồi... Nếu cậu nghĩ như thế, tức là cứ việc gì miễn phù hợp, thuận tiện cho mình là được đúng không?”

Tôi đã quen Hiromu ba năm nhưng đây là lần đầu tiên tôi tranh luận gay gắt như thế này.

Tôi không hẳn là người cuồng mèo và cũng không hẳn là có sở thích về các hoạt động bảo vệ chúng như cô Yumiko. Tôi chỉ đơn thuần nghĩ là việc giả vờ không nhìn thấy trao đi một sinh mệnh mà mình biết rõ là đang gặp nạn sẽ làm tôi phải có thêm một việc nữa phải hối hận.

Đúng lúc đó, tiếng chuông điện thoại cắt ngang cuộc tranh luận



giữa tôi và Hiromu.

Tôi rút điện thoại ra và thấy là số từ bộ điện thoại công cộng.

"Vâng, a lô."

"..."

"Alô?"

"Dạ..."

"Ai vậy?"

"Anh nói là Light vẫn còn sống... Có thật không ạ?"

"!"

Cậu bé đang nói chuyện điện thoại tự giới thiệu tên là Yuhto, đang ở công viên cách căn hộ chỉ tầm ba phút đi bộ.

Hiromu nói là sẽ quay về văn phòng nhưng tôi muốn cậu ta biết đang có người rất buồn do những gì cậu ấy đã làm, nên tôi đã để cậu ấy đi cùng tôi tới công viên.

Công viên không hẳn là rộng lắm, thế mà chẳng thấy bóng dáng nào giống như mô tả cả.

"Goroh-chan, chắc là chúng ta bị trêu rồi anh nhỉ?"

Tôi gọi để ngăn Hiromu đang định đi về phía cổng ra, rồi nhìn quanh công viên một lần nữa.

Vừa lúc có một cậu bé tầm lớp Ba bước ra từ cửa nhà vệ sinh của công viên. Trên bàn tay nhỏ xinh đang vẫy chúng tôi "Đây ạ, đây ạ!" có dính toàn sơn trắng.

Tôi càng khẳng định được vết tay dính trên bìa cuốn sổ chính là của cậu bé này.

“Em là... Yuhto phải không? Sao em lại ở chỗ đó?”

Tôi vừa tiến đến nhà vệ sinh vừa hỏi.

Yuhto lí nhí trả lời:

“Em trốn ạ. Mẹ em dặn không được lảng vảng ở gần căn hộ cũ nên...”

Kể cũng đúng, lỡ gặp chủ căn hộ hoặc tên đòi nợ thì việc lên chuyển đi vào ban đêm coi như công cốc.

“Nhà em chuyển đi được bao lâu rồi?”

“Khoảng hai tuần trước... Thế đúng là Light không sao phải không anh? Nó vẫn ở căn phòng đó chứ ạ?”

“Không... Nó...”

“Lẽ nào nó đã bị bán?”

“Yuhto à, em biết chuyện đó ư?”

“Vì hôm qua mẹ em nói chuyện với ai đó qua điện thoại về việc bán Light... Nhưng, em nghe thấy mẹ nói là không biết nó còn sống hay đã chết và em rất muốn gặp lại nó. Em vẫn rất buồn khi không hiểu vì sao lại bỏ Light ở đó...”

Theo như lời Yuhto kể, chỗ cậu bé hiện đang ở là khu biệt thự cách đây tầm một tiếng đồng hồ ngồi xe buýt. Sau khi lau dọn một biệt thự cũ đã bỏ hoang, gia đình cậu bé chuyển vào ở với đồ đạc tối giản nhất. Trong lúc nói về cuộc sống mới ở nơi không xa so với tưởng tượng, Yuhto bắt đầu thổ lộ những tâm sự về Light.

“Em rất muốn có em nhưng vì mẹ bảo giờ có lẽ là không thể được nữa rồi nên sẽ mua cho em một con vật nuôi. Con gì cũng được, không phải là loại đắt tiền cũng được nhưng mẹ nói “Nếu đã

nuôi thì phải nuôi loại thuần chủng hẳn hoi”, thế là hai mẹ con em cùng tới cửa hàng chuyên bán vật nuôi. Ở đó, em thấy Light, vừa mới được sinh xong, đó là lần đầu tiên em ôm một con mèo, nó bắt đầu rên “gừ rừ” trong tay em... Thế là em quyết định bé miu này sẽ là em trai của em.”

Mắt của Yuhto chan chứa nước mắt khi thốt ra những kỷ niệm.

“Ngày nào nó cũng ngủ với em... Suốt từ lúc em vào tiểu học. Vì tháng này, Light tròn ba tuổi nên mẹ đã nói là định tổ chức sinh nhật, ấy thế mà... thế mà mẹ nỡ bỏ nó lại... Em đúng là xấu xa nhưng bán nó đi thì thật tàn nhẫn! Chắc chắn đến một lúc nào đó, mẹ sẽ bán em đi luôn! Nếu ra nông nỗi này thì thà em cũng ở lại căn hộ đó còn hơn. Em ở lại cùng Light thì tốt hơn...”

Bên cạnh Yuhto đang vừa khóc giàn giụa thành giọt lớn vừa nói về nỗi buồn vô cùng tận vì hồi hận đã bỏ lại chú mèo coi như em của mình và giờ có lẽ sẽ không bao giờ gặp lại nữa, Hiromu cũng nước mắt rùng rùng không kém.

Tôi định bụng sẽ phải cứu bằng được Light.

“Hiromu, ban nãy cậu nói đã nhận danh thiếp từ người buôn mèo nhỉ?”

“À...”

Hiromu ghen ngào trả lời rồi lấy tấm danh thiếp trong túi quần ra.

“Yuhto, có lẽ sẽ lấy lại được Light nếu trả lại tiền đã bán Light em ạ.”

“Thật không ạ? À, nhưng...”

“Sao vậy?”

“Em đoán mẹ đã tiêu số tiền đó rồi.”

“Cái gì? Tiêu luôn cả hai trăm nghìn yên... Rốt cuộc là cho việc gì vậy?”

“Vì ban nãy mẹ em nói là đi ra cửa hàng ô tô nên trong lúc mẹ đi vắng, em đã lén ra khỏi nhà để tới đây.”

Tôi và Hiromu cùng nhìn nhau, tính xem còn cách nào khác không.

Tôi cho rằng nếu đi tay không thì họ sẽ không trả lại con mèo.

Phải chuẩn bị một khoản tiền dù chỉ là hình thức...

Nhưng, chúng tôi không thể chuẩn bị được khoản tiền tận hai trăm nghìn yên. Tuy nhiên cũng không còn thời gian nữa.

Có lẽ trong những lúc như thế này đều xảy ra tình trạng không buồn tưởng tượng ra được điều gì nữa.

Đúng lúc chúng tôi đang cúi đầu, cảm thấy bất lực, Hiromu đã ngẩng mặt lên đây mạnh mẽ.

“Nhờ ông ấy... chính ông ấy.”

Nói vậy, Hiromu nắm chặt bàn tay dính sơn của Yuhto, tức tốc chạy đi.

Và điểm đến chính là quán Pachinko nơi tôi đang làm.

Khi vẫn kéo tay Yuhto nguyên như thế bước vào bên trong quán, giữa chừng bị chủ quán nhắc nhở: “Không được dẫn trẻ con vào!” Hiromu vẫn xông vào khu vực máy đánh bạc.

“Không lẽ cậu định kiếm tiền bằng việc đánh bạc ư?” Khi tôi hỏi

như thế từ đằng sau lưng, cậu ấy vẫn hướng mặt phía trước, nói “Em đâu có điên như thế!” rồi dừng lại chỗ ông Kadokura đang ngồi.

“Gì đây, lại là chàng trai của trung tâm “Gì cũng làm” à? Cậu tới để ăn trộm xèng tiếp à?”

“Không phải, ông nhầm rồi. Hôm nay tôi không tới để ăn trộm mà tới để vay tiền.”

Hiromu bình thường lúc nào cũng cười đùa vô tư, ấy vậy mà giờ lại nói với vẻ mặt rất nghiêm túc.

“Cậu nghèo quá rồi đầu óc mới không bình thường chẳng?”

“Ông nói gì tôi cũng được.” Nói vậy, Hiromu quỳ xuống, hướng về ông Kadokura rồi cúi gập người xuống đất.

“Ông giám đốc, xin hãy cho tôi vay hai trăm nghìn yên.”

“Cái gì? Cậu vừa nói gì? Mà, cậu bé kia là con của cậu?”

“Ấy không, không phải...”

“Cậu lôi trẻ con vào để vay tiền, đến mức này nữa sao? Cậu đã đánh mất mình đến thế sao?”

Nói thế xong, ông Kadokura lại quay về phía máy đánh bạc, tiếp tục chơi. Tôi mẫn tính sẽ nói luôn câu trả lời hôm trước ông Kadokura hỏi mình.

“Ông Kadokura, ông đã hỏi tôi “Cậu đang sống vì cái gì” đúng không?”

“...”

“Tôi đúng là không ra gì nhưng... Không ra gì thì suy nghĩ theo kiểu của một kẻ không ra gì, và tôi đã tìm ra câu trả lời. Tôi đang

sống vì cái gì ư? Chắc chắn là để đi tìm cái gọi là “đang sống vì cái gì” đó, giờ tôi vẫn đang sống đấy thôi.”

“!”

“Và chuyện là, có một sinh mệnh cần được cứu giúp bằng việc tôi đang sống. Nếu có hai trăm nghìn yên, sẽ có một sinh mệnh chắc chắn được cứu. Tôi không muốn mình hối hận đã không cứu được nó chỉ vì không có tiền... Chính vì thế, ông Kadokura, tôi xin ông, hãy cho tôi vay hai trăm nghìn yên.”

Ông Kadokura ngừng chơi máy đánh bạc, từ từ quay lại nói:

“Nếu có hai trăm nghìn yên thì có thể cứu được ư?”

Tôi và Hiromu vừa ngược lên nhìn ông Kadokura vừa gật đầu rõ mạnh.

“Các cậu hâm thật. Các cậu đã quên chuyện tôi đã nói đợt gần đây rồi sao?”

“...”

“Tôi đâu có nói câu nào là sẽ cho vay. Tôi nói là cho đấy chứ.”

Ông Kadokura đứng lên, lấy cái túi ở ngăn đựng phía trên máy đánh bạc, rút từ trong chiếc ví dày cộm ra đúng hai mươi tờ mười nghìn yên đưa cho chúng tôi.

“Được chưa? Và các cậu hãy nhớ điều này. Nếu các cậu có thể làm cho số tiền này phát huy được đúng chức năng thì tiền sẽ tự nhiên quay trở lại. Còn tiền bị lấy cắp, biến mất thì tiêu đi là hết, kết thúc. Nhưng, tiền mà đã có thể được phát huy chức năng thì sẽ không hề biến mất mà lại quay trở về.”

“Tiền... sẽ quay trở về...?”

Hiromu nhìn ông Kadokura với ánh mắt như thể đang thắc mắc với giáo viên vậy.

“Đúng thế chẳng phải người ta hay nói thương con thì hãy để cho con đi du lịch sao? Khi để cho con đi du lịch, những đứa trẻ sẽ trưởng thành và quay trở về. Tiền cũng vậy, nếu để cho đồng tiền ta đã nâng niu, gìn giữ, “nuôi nấng” đi “du lịch” thì sau khi nó “trưởng thành”, nó sẽ quay trở về với ta. Làm ăn, buôn bán cũng giống như việc “nuôi nấng” đồng tiền mà thôi. Số tiền tôi đưa cho các cậu không phải để buôn bán nhưng cũng không phải là tiền bị lấy cắp mà biến mất. Chắc chắn nó sẽ phát huy tác dụng ở chỗ nào đó. Chà, tôi cũng không biết nó có quay trở lại lúc tôi còn sống không, nhưng chí ít để cho nó đi du lịch một vòng cũng tốt.”

Ông Kadokura nói với ánh mắt đầy uy quyền, toát lên đúng khí chất của một “giám đốc”.

Bản chất thật của con người này không phải là “giám đốc chơi bời” như mọi người vẫn hay nói...

Ta tự chọn con đường sống của chính mình và bước đi vững chãi trên cuộc đời. Nếu không như vậy thì lẽ dĩ nhiên là đã không làm được chức giám đốc ở một công ty uy tín tồn tại từ bao nhiêu đời nay.

Sau khi biết con người thật của ông Kadokura, chúng tôi ra khỏi quán Pachinko, đi tới chỗ gã buôn mèo bất chính.

Theo địa chỉ ghi trên danh thiếp, đi tới đó mất khoảng bốn mươi phút lái ô tô. Tôi mượn xe của ông chủ quán, phóng nhanh đi đường ngắn nhất, dù tới văn phòng trong khoảng ba mươi phút thôi ấy thế mà xung quanh đã nhá nhem tối.



“Light... không biết có ngoan không nhỉ?”

Yuhto không hề biết mục đích thực sự là mèo sẽ bị bán đi nên rất nôn nóng, háo hức cho cuộc hội ngộ sau một thời gian.

Lỡ rơi vào tình huống là không kịp thì làm sao đây? Không thể để Yuhto nhìn thấy hình ảnh Light nằm chết cứng được.

“Yuhto à, bọn anh sẽ đi nói chuyện rồi quay lại sau nên em cứ đợi trong ô tô nhé?”

“Em cũng muốn đi cùng.” Yuhto nói vậy nhưng tôi đã thuyết phục Yuhto rằng để lấy lại được Light, cần phải nói chuyện tử tế, rồi cuộc cậu bé cũng chịu chờ trong ô tô. Khi tới văn phòng của người buôn mèo, tôi thấy đó là một tòa chung cư mini ba tầng rất đồ bình thường.

Chúng tôi leo lên tầng ba, đến phòng 303, thấy có biển ghi tên Yoshizawa. Chắc người này với người tên Yoshizawa mà cô Yumiko đã nói là một. Tôi bấm chuông, chờ khoảng mấy giây thì nghe thấy bên trong căn nhà có tiếng trả lời “vâng”. Ngay lập tức, Hiromu đã ứng phó khá nhanh, nói vọng qua cửa:

“À, vâng. Tôi là người của trung tâm “Gì cũng làm” đã đưa con mèo xám ban nãy. Giờ tôi lại có con mèo đốm tiền khác muốn bán nên tới để xin anh Yoshizawa cho nhận lại nó.”

Có tiếng “cạch” mở cửa từ phía trong, từ khe hở của cánh cửa, người tôi nghĩ chính là Yoshizawa lộ mặt ra. Đó là một người đàn ông tầm ba mươi tuổi, trông bình thường, nhìn qua thấy không có vẻ gì là người ngược đãi động vật.

“À, đúng là anh ban nãy đã... Thế con mèo đâu?”

“Nó ở trong xe ô tô đỗ bên dưới. Trước hết, tôi phải trao đổi một chút đã.”

Khi anh ta nói thế Hiromu liền cho anh ta xem số tiền hai trăm nghìn yên đã nhận từ ông Kadokura.

“Như thế này là anh có thể trả lại cho tôi con mèo ban nãy nhỉ?”

“Hả? Thế thì khó cho tôi quá...”

“Sao lại khó? Anh đã mua nó với giá hai trăm nghìn yên mà?”

“Đúng là thế nhưng... căn bản là có người nhờ tôi nên...”

“Có người nhờ? Ai vậy?”

“...”

Trong lúc đó, ở bên trong căn phòng, hình như đang có một vụ việc “bi thương” diễn ra.

Khi cảm thấy tình hình càng lúc càng gấp rút, Yoshizawa đã đưa ra một phương án.

“Thế thì tôi sẽ đổi ngang số tiền đó, trả lại con mèo ban nãy và sẽ giao một con mèo khác chỉ bằng nửa số tiền đó, tức một trăm nghìn yên.”

Trong tích tắc, tôi không thể hiểu Yoshizawa đang nói gì, và khi tôi thử sắp xếp lại trong đầu, chuyện đó tức là thế này.

Đầu tiên, Yoshizawa sẽ đổi Light đã mua với giá hai trăm nghìn yên để lấy hai trăm nghìn yên. Sau đó, Yoshizawa sẽ mua một con mèo khác với số tiền một trăm nghìn yên. Khi đó, Yoshizawa sẽ còn một trăm nghìn yên trong tay. Yoshizawa nói là ai đó đã nhờ mình nên nếu anh ta bảo với người đó là “đã mua hết một trăm nghìn yên” thì một trăm nghìn còn lại kia chính thức là của anh ta.

Tôi nghĩ anh ta đúng là kẻ bẩn thỉu nhưng dù sao thì giờ vẫn phải ưu tiên việc lấy lại Light đã. Còn gã này có được hời bao nhiêu tiền đi nữa hay thế nào cũng được.

Chỉ có điều, nói theo lời của ông Kadokura, cách kiếm tiền của Yoshizawa chẳng khác gì đi ăn trộm. Số tiền lời mà do giấu người cùng làm ăn để có được đó sẽ không tồn tại, tiêu xài rồi biến mất.

“Tôi hiểu rồi. Vậy cứ làm thế đi.”

Hiromu cười gượng gạo, nói như vậy.

Chúng tôi đi theo Yoshizawa đi ra phía cuối phòng, ở đó có một cảnh tượng khiến chúng tôi không thể tin vào mắt mình.

“Cái gì thế này?”

Ở trong căn phòng khách rộng chừng hai mươi tatami\*, khắp góc phòng gắn tới mấy chiếc máy quay, vương vãi nào là dây thừng, rồi cửa và những con dao sắc nhọn.

Trên giá sách la liệt những cuốn DVD có in ảnh xác chết động vật. Đó là những bức ảnh không thể không quay mặt đi.

Yoshizawa từ góc phòng tới cầm một chiếc lồng mà tôi nghĩ có mèo ở bên trong ra.

Tôi ngó vào trong chiếc lồng, thấy Light yếu ớt nằm cuộn tròn. Trước mắt đã có thể chắc chắn Light vô sự nên cả tôi và Hiromu đều thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng chúng tôi cũng nghe thấy rất nhiều tiếng mèo kêu từ căn phòng ban nãy Light được lấy ra.

Tôi tỏ vẻ tự nhiên nhất có thể rồi thử hỏi Yoshizawa.

“Anh này, ở đằng kia đang có khoảng mấy con mèo thế?”

“Giờ có tầm bảy, tám con gì đó. Trước đây có được chúng dễ hơn nhiều, giờ khó hẳn lên. Cửa hàng chuyên bán vật nuôi toàn bắt bẻ đưa giấy tờ tùy thân nên hợp tác được với trung tâm “Gì cũng làm” như các cậu quả thực là may mắn.”

“... Vớ vẩn!”

“Hả?”

Từ đầu tới giờ, Hiromu luôn cố gắng đóng vai người dễ hòa theo lời nói của người khác, nhưng đến mức này thì đã vượt quá giới hạn.

“Tôi thềm vào hợp tác với anh, đúng là đồ biến thái! Đừng có la liếm tới trung tâm “Gì cũng làm”.”

“Tự dưng nói năng kỳ cục vậy? Chẳng phải cậu cũng làm công việc như thế này để kiếm ăn sao? Đừng có lên mặt dạy đời.”

“Đó mà là công việc sao? Thật nực cười. Giỡn đùa với động vật để kiếm tiền đâu được gọi là một công việc.”

Đôi mắt trông có vẻ hiền, chẳng thấy giống kiểu người ngược đãi động vật của Yoshizawa ban nãy giờ quay ngoắt, trông lạnh tanh như đá. Rồi anh ta tóm lấy con dao đã vương vãi ở phòng khách quay ra phía Hiromu.

Lúc đó, phải nói là chúng tôi đang trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, lại có tiếng chuông cửa reo. Yoshizawa quay lưng lại chỗ tôi, ném con dao vừa cầm lên ra sàn nhà, đi về hướng cửa.

Hiromu và tôi từ từ thở hắt ra sau khi nín thở từ nãy tới giờ, đúng là sợ ra mặt trước bản tính hung hãn của Yoshizawa.

Sau đó, cả hai nhìn nhau rồi thử nhìn ra phía cửa xem có phải

đồng bọn của Yoshizawa tới hay không, hóa ra đó là Yuhto.

“Các anh đi lâu quá nên em lo...”

Yoshizawa đang lên cơn điên, giờ lại ở trong trạng thái không biết nên làm gì với một cậu nhóc.

Phải đưa Light và Yuhto xuống xe ô tô ngay. Nhưng, cứ thế đi về như thế này, những con mèo ở góc phòng kia sẽ bị chung số phận với những con mèo trong ảnh đĩa DVD...

Tinh thần đang chùng xuống như thế thì có một viên cảnh sát xuất hiện sau lưng Yuhto.

“Chú cảnh sát này nói ở một mình trong xe ô tô rất nguy hiểm nên đã dẫn em lên đây.”

Chắc hẳn viên cảnh sát đã xem danh thiếp của Yoshizawa mà Yuhto đang cầm trong tay và đoán đang ở đây.

Tôi vội hỏi viên cảnh sát đang đi cùng:

“Anh cho hỏi, ngược đãi động vật cũng là phạm tội đúng không?”

Mấy phút sau, khu chung cư nơi Yoshizawa đang ở đã bị xe cảnh sát vây kín.

Và, căn cứ theo Điều 27 Luật Bảo vệ và yêu thương động vật, Yoshizawa bị bắt vì hành vi ngược đãi động vật, ruồng rẫy động vật, cũng như thu gom động vật với mục đích để ngược đãi.

Với sự giúp sức của cô Yumiko, tất cả mèo ở trong góc của phòng khách đã được những tình nguyện viên bảo vệ động vật chăm sóc. Tuy nói vậy thôi chứ mỗi người cứ chia nhau ra chăm sóc một thời gian là cũng gắng hết sức rồi nên tôi đã tóm tắt lại câu

chuyện và tận dụng cuốn "Sổ tìm chủ nuôi" đặt ở trước quán game để tìm người có thể nhận nuôi.

Chúng tôi đã hợp tác với cảnh sát với tư cách là nhân chứng, cả Hiromu và Yuhto đều ở đồn cảnh sát tận một tiếng đồng hồ.

Và cuối cùng cũng đã lộ ra rằng Yoshizawa, kẻ thu mua động vật rồi ngược đãi chúng và cửa hàng bán xe ô tô đã qua sử dụng mà mẹ của Yuhto đã mua có liên kết với nhau.

Đầu tiên, Yoshizawa nói với mẹ Yuhto là sẽ mua con mèo thuần chủng với giá cao, đưa hai trăm nghìn yên rồi nói sẽ giới thiệu người buôn xe cho, buộc mẹ Yuhto đặt cọc số tiền đó để mua xe trả góp với lãi cao.

Cuối cùng, số tiền hai trăm nghìn yên để mua con mèo đã bị cửa hàng kinh doanh ô tô đã qua sử dụng trá hình lấy lại. Bọn chúng đã làm việc phối hợp với nhau, rồi cùng phân chia tiền đã bán đĩa DVD ghi cảnh ngược đãi mèo và số tiền bán chiếc xe ăn trộm.

Từ người khách ở quán snack-bar nơi mẹ của Yuhto làm việc cho tới người chuyên giúp chuyển đồ vào ban đêm và gã Yoshizawa mua mèo, rồi cả cửa hàng bán ô tô cũ và ô tô ăn trộm cũng đều phạm tội có kế hoạch tổ chức lừa đảo.

Mẹ Yuhto là người bị hại, sau khi đưa báo cáo giám định tổn thất ở đồn cảnh sát, đã đến chỗ Yuhto đang ôm Light và nói: "Mẹ xin lỗi nhé, đã làm con bị vạ lây..."

Mẹ của Yuhto liên tiếp bị những người mình tin tưởng phản bội, ngồi trong phòng chờ trong tâm trạng tuyệt vọng, hai tay ôm mặt khóc. Chị ấy đã khóc tu tu như một đứa trẻ con vậy.

Trên cuộc đời, ai là bạn, ai là địch, cái gì là chính nghĩa, cái gì là

phi nghĩa, rồi đi tới đâu, sống như thế nào đây?... Mẹ Yuhto cảm thấy buồn khôn xiết, thấy cả thể xác lẫn tâm hồn mình đều đã mệt mỏi rã rời. Sau khi khóc mấy phút, mẹ Yuhto bất chợt ngẩng mặt lên, lẩm bẩm câu "Tôi muốn chết..." nhỏ tới mức không ai nghe thấy rồi thần thờ bước đi.

Tôi đã linh cảm có điều không hay. Nhìn tâm trạng của mẹ Yuhto, có lẽ chị ấy sẽ tự tử thật. Oái ăm là tôi chẳng bói đâu ra một từ để khuyên nhủ chị ấy.

Và rồi, Hiromu đã gọi với sau lưng mẹ Yuhto:

"Mẹ bé Yuhto à, chị mà chết thì Yuhto sẽ sống sao đây?"

"... Tôi..."

"Chị phải kiên cường lên chứ, hãy nhớ mình là mẹ cơ mà!"

Khi nghe câu nhắc nhở đó của Hiromu, mẹ Yuhto đã không đi tiếp nữa, quay mặt lại phản pháo:

"Thôi đi! Cậu thì biết cái gì chứ? Đừng bao giờ có kiểu chưa làm mẹ bao giờ thế mà nói những điều như là hiểu lắm!"

"Tôi không hiểu tâm lý của các ông bố, bà mẹ và cũng chẳng thèm hiểu tâm trạng ruồng bỏ con! Nhưng, tôi... tôi hiểu tâm trạng của đứa trẻ khi không có bố, có mẹ!"

"...!"

"Một cảm giác bất lực... Những lúc tôi muốn được bảo vệ, che chở thì chẳng có bố mẹ bên cạnh, thật đau lòng, đau lòng đến nhường nào... Muốn một cái ôm cũng chẳng được, trong trái tim tôi có một lỗ hổng khổng lồ. Để lấp lỗ hổng đó, tôi đã thử chôn rất nhiều thứ vào nhưng hoàn toàn không lấp nổi... Không tìm đâu ra

được tình cảm của bố mẹ đâu!”

Tiếng gào lẫn trong nước mắt đỏ vang tới tận đồn cảnh sát.

Như thế những câu nói của Hiromu đã đâm thẳng vào ngực mình hay sao mà mẹ của Yuhto khuyu luôn xuống đó, tiếp tục khóc. Cứ thế, cứ thế khóc đến mức tưởng chừng như nước mắt cạn khô.

Không hẳn là chúng tôi tìm những lời lẽ để góp ý nhằm đúng lúc như thế này, mà đơn giản, đơn thuần chỉ là muốn bảo vệ mà thôi. Vừa lúc đang nghĩ như thế chúng tôi nghe thấy tiếng mèo kêu yếu ớt.

Khi tôi thử quay về phía có tiếng kêu, hóa ra đó là tiếng của Light đang được Yuhto ôm.

Khi tất cả mọi người cùng dồn mắt về mình, Light lại khe khẽ kêu “meo” thêm một lần nữa.

“Như là có phép thuật vậy...”

Tôi và Hiromu đều bất ngờ. Nó đã kêu với giọng khá đáng yêu, không thể nghĩ đó là tiếng của con mèo vài tiếng trước còn yếu ớt, mềm oặt trong góc phòng tối tăm. Con mèo đã trải qua bao nhiêu ngày không biết sống hay chết, tuyệt vọng khi chờ chủ của mình, đã không kêu than, cũng không khóc lóc, giờ đang khe khẽ kêu khi được người chủ yêu quý của mình cưng nựng.

“Mẹ ơi, mẹ đừng khóc. Con nghĩ Light đang nói thế đó mẹ.”

Yuhto vỗ bàn tay nhỏ xinh vào bờ vai mẹ đang rung lên vì khóc nói như vậy.

Người mẹ vẫn cứ hai tay ôm mặt, nức nở trả lời Yuhto:

“Mẹ xin lỗi con... Mẹ xin lỗi vì mẹ rõ tồi tệ... Để cho Yuhto của



mẹ không có những ký ức đáng thương, buồn tủi, mẹ đã luôn cố gắng hết lần này tới lần khác, nhưng rồi vẫn thất bại...”

Khi đó, Yuhto vừa nói “Con chưa bao giờ nghĩ là mình đáng thương, buồn tủi cả!” vừa thò tay vào túi quần, lấy ra một tờ giấy được gấp lại. Cậu bé vừa đưa cho mẹ vừa nói:

“Chỉ có cái này là con không muốn vứt đi...”

Mẹ Yuhto cầm tờ giấy được gấp lại đó, từ từ mở ra, nhìn chăm chú nói “Đây là...” như đang hồi tưởng lại kỷ niệm nào đó.

Chúng tôi lén nhìn tờ giấy từ đằng sau lưng chị ấy. Đó là bức tranh Yuhto đã vẽ bằng bút vẽ khá sắc sảo. Bức tranh đó không phải là bức tranh vẽ chiếc xe ô tô đắt tiền, cũng không phải chân dung người mẹ phủ trên người toàn hàng hiệu... Bức tranh đó vẽ đang đi cùng mẹ mặc chiếc áo phông màu trắng giản dị, tay cầm kẹo mút táo mua của quán hàng rong.

Yuhto nói “Chỉ có cái này là con đã không muốn vứt đi...”, ý muốn nói về kỷ niệm hai mẹ con cùng đi chơi lễ hội mùa hè không gì thay thế được. Hai mẹ con trong bức tranh đó đang nhìn nhau nở nụ cười tươi rói.

Rồi Yuhto lại nói với mẹ khi vẫn đang nhìn chăm chăm vào bức tranh:

“Lúc đó, con thấy vui lắm mẹ ạ. Sau khi bố bỏ đi, tinh thần mẹ sa sút, nhưng ở lễ hội mùa hè, mẹ đã vừa ăn kẹo mút táo vừa cười tươi nói “Ngon ghê!” Cứ mỗi lần nhìn bức tranh này, là con có thể gặp mẹ lúc đó bất cứ khi nào. Con rất thích khuôn mặt mẹ khi cười. Mẹ cứ cười với con là con chẳng cần được mẹ sắm cho những bộ đồ đẹp hay bất kỳ thứ gì nữa. Vì thế, mẹ ơi, mẹ đừng khóc nữa. Mẹ,

năm nay mẹ con mình lại đi lễ hội mùa hè nhé! Cả hai mẹ con sẽ lại cùng ăn kẹo mút táo.”

Dòng nước mắt lại tiếp tục tuôn trào từ mắt người mẹ. Đó không phải là những giọt nước mắt đau khổ, đó là giọt nước mắt hiền từ khi đã nhận ra tình yêu thương thực sự.

Con người bị lời nói lừa dối, bị lời nói làm tổn thương và rồi chìm sâu dưới đáy vực của nỗi buồn.

Nhưng rồi chính lời nói lại cứu con người khỏi đáy vực của nỗi buồn đó. Chỉ có điều, những lời nói đó không chỉ giới hạn là tiếng nói của con người. Có lẽ nhờ có “tiếng nói của trái tim” mà cả hai bên đều cần, cả con người, cả động vật đều được cứu thoát khỏi đáy vực của nỗi buồn.

Hiromu dõi theo bóng dáng Yuhto đang an ủi mẹ mình, như nhớ ra cái gì đó, tự dừng dứt tay vào túi quần lấy ra một thứ đưa cho người mẹ.

“Mẹ Yuhto hãy cầm lấy.”

Đó là hai trăm nghìn yên ông Kadokura đưa cho.

Hiromu nói gã buôn mèo bất chính ngược đãi động vật đã bị tóm nên sẽ đưa số tiền hai trăm nghìn yên mà không cần phải tiêu vào việc gì nữa ấy cho mẹ Yuhto.

“Chắc hẳn chị không phải chạy trốn nữa và sẽ tái sinh. Nhưng đó không phải là do đồng tiền, chỉ cần chị có cái tâm thực sự, xuất phát từ trái tim mong muốn bảo vệ Yuhto là được... Chị hãy dùng số tiền này để nói với luật sư về khoản nợ. Để làm lại từ đầu, không phải là chị vút hết quá khứ rồi chạy trốn mà hãy dùng nó để bắt

đầu từ con số không.”

“Nhưng... nhiều như vậy...”

“Tiền đến rồi đi là lẽ thường tình. Số tiền đó chắc chắn sẽ lại quay trở về chỗ tôi. Vì thế chị đừng lăn tăn, cứ dùng để chi tiêu cho Yuhto và Light là được.”

Dù những lý lẽ đó là đi mượn của ông Kadokura nhưng chắc chắn đó cũng là ý thật lòng của Hiromu.

Mẹ Yuhto vừa khóc vừa liên tục nói lời cảm ơn với chúng tôi rồi ôm chặt lấy Yuhto.

“Mẹ xin lỗi con, Yuhto... Vì tiền, mẹ đã lơ là Yuhto của mẹ, mẹ xin lỗi con nhé... Có lẽ mẹ sẽ để con phải sống thiếu thốn, nghèo khó nhưng con sẽ vẫn bên cạnh mẹ như thế này chứ?”

“Đương nhiên rồi, mẹ. Vì dù mẹ có nói là không đi nữa, con vẫn cứ ở bên cạnh mẹ.”

“Mẹ cảm ơn con, cảm ơn con nhiều lắm.”

Light ngược nhìn hai mẹ con đang ôm lấy nhau, như thể muốn thể hiện niềm vui đoàn tụ gia đình, nó cũng “gừ rừ, gừ rừ” trong cổ họng.

Light giờ đã không còn là “chú mèo không cất tiếng kêu” đã từng từ bỏ hy vọng đối với chủ, mất hết sức sống. Giờ nó đã được bàn tay ấm áp của con người vuốt ve, có lại cảm giác hạnh phúc khi được cưng nựng.

Và một gia đình gồm hai thành viên và một chú mèo sẽ cùng hướng tới một cuộc sống mới thực sự bắt đầu từ bây giờ, cùng đứng ở vạch xuất phát là con số không.

...

Đôi khi con người cũng có lúc bị đồng tiền chi phối.

Và đồng tiền cũng làm con người đảo điên như trường hợp mẹ của Yuhto. Nhưng nếu có thể để cho đồng tiền “sống”, nó sẽ biến thành vũ khí để bảo vệ những thứ quan trọng.

Câu hỏi của ông Kadokura “Cậu đang sống vì cái gì?” như một cái cớ để tôi sửa chữa, đối diện với cách sống của bản thân.

Tôi làm việc vì điều gì, tôi kiếm tiền vì cái gì, và tôi nên sống vì thứ gì đây?

Và rồi tôi đã cảm nhận được rõ ràng mình sẽ sống để đi tìm câu trả lời.

Nhân có dịp bị cuốn vào vụ ngược đãi mèo vừa rồi, Hiromu ôm giấc mộng mơ hồ sẽ trở thành người thành đạt đã cho ta thấy như đã làm được một điều gì đó lớn lao.

Tiền đi ăn trộm, tiền đã kiếm được hay tiền được cho đều giống nhau về số lượng, chỉ có điều làm số tiền đó “sống” hay biến mất phụ thuộc vào người cầm chúng. Mẹ Yuhto, người đã làm lại cuộc đời, nhờ việc đã lấy số tiền hai trăm nghìn yên đó để trang trải cuộc sống nên đã có thể thắp sáng một đoạn đời ngăn trước mắt. Dù đồng tiền có biến mất đi nữa, ánh sáng được thắp lên để bảo vệ gia đình quý giá sẽ không bao giờ tắt, sẽ tiếp tục tỏa sáng.

Nhờ có mối gắn kết bền chặt giữa Light và Yuhto, chúng tôi đã được chỉ cho biết về những điều thực sự quan trọng.

Từ đó trở đi, những ngày yên bình tiếp tục trôi qua, như thường lệ, tôi vừa hút thuốc lá vừa nhìn ra ngoài cửa sổ, lại nghe từ dưới

tăng tiếng cô Yumiko gọi: "Goroh-chan!"

(Kiểu này là cô ấy lại mang thức ăn cho Mi rồi...)

Tôi dập thuốc, đi xuống trước cửa quán chỗ cô Yumiko đang chờ, thấy cô đang mở cuốn "Sổ tìm chủ nuôi" với vẻ mặt rất nghiêm túc.

"Goroh-chan, cháu xem này..."

Trên trang giấy đó có dán bức ảnh một chú mèo con màu trắng ở trong một chiếc xô đầy nước đang ngược lên nhìn. Nước phải ngập đến gần miệng chú mèo con và cảm giác như chú mèo con đang vùng vẫy cố rướn mặt lên trên mặt nước. Nếu trời đang mưa thì chắc chắn là ướt toàn bộ...

Đã thế, ở trang đó, dọc có mỗi bức ảnh, chẳng có dòng chữ ghi chú địa điểm hay phương hướng nào hết.

Không biết là con mèo do không chú ý nên rơi vào, hay là bị ai đó ác ý cho vào đó, nhưng gì đi chăng nữa, nhân vật chụp bức ảnh đó đã lơ đi như không hề nhìn thấy...

Biết là phải khẩn trương tới đó xem tình hình nhưng tôi chẳng tìm đâu ra manh mối.

Tôi gọi điện thoại cho Hiromu, nhờ cậu ấy tìm nơi có con mèo này và người đã chụp hình.

## Câu chuyện 2

### Những mảnh gắn kết

**K**hi tôi vừa gọi cho Hiromu, đã thấy cậu ấy lái chiếc xe máy có tiếng kêu như là sắp hỏng tới, đỗ xích trước cửa quán Pachinko chỉ trong vài phút.

Chiếc xe máy đời cũ mà tôi rất muốn hỏi nó được sản xuất từ khi nào và Hiromu dáng mảnh khảnh tóc vàng, mặc bộ đồng phục của chỗ làm rộng thùng thình trông rất lỗi thời.

Tiếng động cơ inh tai của chiếc xe cà tàng đời cũ đó vẫn chói trong tai ngay cả khi đã tắt máy.

“Hiromu, cậu nên đổi xe, mua cái tử tế mà đi có phải hơn không?”

“Goroh-chan, anh thừa biết em làm gì có từng đồng tiền đúng không? Chiếc xe này em tìm thấy ở bãi rác lớn và đã nhờ người quen sửa cho nên...”

“... Chỉ vì thế thôi sao?”

“Không phải. Tiền thay lốp cũng đã mất những bảy nghìn yên rồi. Mà đó cũng vẫn là lốp dùng rồi đấy...”

Vừa đúng lúc tôi muốn hỏi “Đây là câu nói xuất phát từ miệng của một người đang hướng tới ước mơ trở thành “người thành đạt” đây ư?” thì cô Yumiko đã đưa cho Hiromu xem bức ảnh được dán trên cuốn sổ và nói: “Hiromu à, cháu xem đi!”

Bức ảnh chụp một chú mèo con bé bằng lòng bàn tay đang ngóc đầu lên từ trong chiếc xô đầy nước như xuyên vào trái tim làm nhói đau.

“Cái gì thế này? Nước ngập tới ngay sát miệng luôn. Cứ thế này nó sẽ bị chết ngạt vì ngập nước mất...”

“Đúng... Cô không biết vì sao ra nông nỗi này nhưng đúng như lời cháu nói, không khéo nó sẽ chết ngạt vì ngập nước.”

“Thế đây là đâu vậy cô?”

“Chính thế cô mới gọi cháu để nhờ cháu đi tìm đó.”

“Hả? Có mỗi manh mối là bức ảnh này mà cô bảo tìm ra là ở đâu ư?”

Nghe xong câu nói có vẻ thiếu tự tin của Hiromu, cô Yumiko lại động viên thêm.

“Cô xin cháu đấy, hãy tìm giúp cô. Nó bé tí như thế này, không thể tự ngoi lên được, với lại nhỡ mưa nữa thì coi như...”

Lời nói của cô Yumiko như đã làm trái tim Hiromu rung động, và cậu ấy vừa lí nhí nói “Cháu đã kị mèo thì chớ...” vừa cầm lấy cuốn sổ, nhìn chăm chú.

“Ờ? Chỗ này là... Biết thế quái nào được!”

Nói đùa thế xong, Hiromu ngồi phịch xuống chiếc ghế băng trước cửa quán Pachinko, đặt cuốn sổ khá mạnh ở bên cạnh mình. Lúc đó lại có hai bức ảnh rơi ra lả tả. Tôi đoán là nó được kẹp ở một trang khác. Hiromu nhặt hai bức ảnh đó lên, lại tiếp tục nói: “Đây là...”

“Sao vậy? Hiromu, cậu lại đùa nữa đấy à?”

“Không, lần này là thật... Ở đây hình như là chỗ có đám cây dại mọc um tùm ở cuối nhà ga. Nghe thấy dạo gần đây, ở đó có rất nhiều rác thải vứt trái phép nên em và giám đốc trung tâm của em đã từng đến đấy.”

“Cậu và giám đốc đã cố tìm tới đó để xem rác ư?”

“Vâng, vì giám đốc nói có lẽ cũng sẽ kiếm ra tiền nếu đề xuất dọn sạch chỗ rác thải vứt trái phép đó với người chủ sở hữu mảnh đất.”

Ông giám đốc trung tâm “Gì cũng làm” nơi Hiromu đang làm việc là một người có tài bắt nổi tất cả các công việc đến mức thường bị gọi là “linh cầu”.

Tôi và cô Yumiko ở bên cạnh cùng ngó vào bức ảnh Hiromu đang cầm trên tay. Tôi thấy bức ảnh có chụp một chút cảnh vật xung quanh, đó là một nơi giống như trong núi có cây và tre mọc lẫn lộn.

Cả ba chúng tôi đang như vây quanh bức ảnh nhìn thì dưới chân cô Yumiko có chú chó khể sữa một tiếng “gâu” đang ngược nhìn tôi. Theo như tôi nhớ không nhầm thì đó là giống chó cùng loại với con chó trong bộ phim nổi tiếng Lassie về nhà. Nó có khuôn mặt dễ gần, mặc dù vậy cho dù tôi đang được một chú chó to gấp mười mấy lần chú mèo con đang nhìn mình, nói thật là tôi vẫn không cảm thấy nó dễ thương mấy.

“Cô Yumiko, từ nãy cháu thấy lẫn lẫn, không biết con chó này... có phải là chó của cô không?”

Nghe câu hỏi của tôi, cô Yumiko vừa vuốt đầu chú chó nổi tiếng Lassie vừa cười rồi trả lời:



“Chú chó này ấ à? Đây là Yume, là cún cưng của ông giám đốc Kadokura. Cô nhận làm thêm công việc thỉnh thoảng dẫn nó đi dạo.”

Hiromu nghe vậy liền nói: “Hả? Con chó này chẳng thấy hợp với ông giám đốc đó gì cả. Con chó Doberman hợp hơn thế mà...” Đúng lúc đó, Yume khịt khịt ngửi mùi của bức ảnh và liếm chộp chộp.

“Ấy, kìa, đừng...”

Hiromu lau bức ảnh dính đầy nước dãi bằng quần của mình, nói với cô Yumiko: “Nó đang đói hay sao vậy cô?”

“Nó đâu phải là con dê nên không lẽ gì đi ăn giấy. Có lẽ có mùi của con mèo ở trên bức ảnh này. Vì người ta nói khứu giác của chó nhạy gấp mấy chục nghìn lần con người.”

Nghe nói thế tôi mới thử nhìn thì thấy những bức ảnh kẹp trong cuốn sổ là loại ảnh chụp lấy ngay được rửa tại chính nơi đã chụp bức ảnh. Nên cũng không lấy làm ngạc nhiên khi có mùi của con mèo trên đó. Nói vậy chắc có lẽ để Yume ngửi mùi của bức ảnh rồi đi tìm chú mèo con là không thể. Không được, vì nó đâu phải là chó cảnh sát... Tôi đang nghĩ vậy và như đi guốc trong bụng tôi, Hiromu mắt mở to long lanh, đưa ra phương án “Vậy chúng ta để con chó này đi tìm con mèo đó!”, nghe như cách phá án của một thám tử tài ba. Cậu ta cũng không thèm nghe cô Yumiko nói “Nó đâu phải là chó được huấn luyện...” đã thêm luôn:

“Thế Goroh-chan, anh định trả cho em bao nhiêu tiền nếu em tìm thấy con mèo này? Tất nhiên đây cũng là công việc nhé.”

Tôi vừa dứt lời “Biết ngay mà!” trước câu hỏi đó của Hiromu xong đã trả lời luôn.

“À, tất nhiên là công việc rồi. Chỉ có là...”

“Là gì?”

“Là bao nhiêu tiền thì tùy thuộc cả vào cậu.”

Tôi đưa cho Hiromu năm mươi xèng dùng cho máy chơi đánh bạc tôi đã chuẩn bị sẵn từ trước.

Hiromu liền vừa cười nửa miệng vừa nói “Goroh-chan, đây là hồi lộ nha!” vừa treo túi ni lông đựng xèng lên tay lái xe máy, vừa giơ ngón tay cái thể hiện sự tự tin nhưng lại thiếu cơ sở: “Vì em là thằng chỉ có mỗi may mắn.” Cô Yumiko dù biết là cũng bằng không vẫn cho Yume gửi chỗ ảnh kẹp trong cuốn sổ, sau đó đi về phía khu đất có cây cối mọc đại đó.

Tôi dõi theo bóng lưng của hai cô cháu, cho Mi ăn rồi bắt đầu quét dọn khu vực trước cửa quán Pachinko. Tuần trước, tôi bị ông chủ quán gọi tới, hỏi là có muốn trở thành nhân viên chính thức không.

Chính vì tôi cảm thấy ở mảnh đất này chẳng với mục đích cụ thể gì nên ba năm trước, tôi không tưởng tượng được rằng mình sẽ được giao một công việc có trách nhiệm cao ở chỗ này nhưng tôi hoàn toàn không thấy khó chịu khi được người khác đánh giá cao. Thế nên tôi nghĩ mình không thể cứ bùn bì như từ trước tới giờ được và đã nhờ Hiromu đảm trách việc đi tìm mèo.

Tôi vốn không phải là người đặc biệt yêu mèo, và cũng không hẳn là người muốn hoạt động trong công tác bảo vệ mèo. Tôi cũng chỉ ở mức độ là cho những con mèo hoang thỉnh thoảng hay đi qua trú tạm trước quán, hay thi thoảng cũng chỉ mở xem cuốn sổ cô Yumiko để ở đây, cũng vì thường xuyên ngẫu nhiên gặp chúng nên

tôi cũng chỉ ở mức nưng nịu mà thôi.

Tôi vừa nghĩ những chuyện như thế vừa cầm chổi quét thì nghe thấy tiếng gọi với từ đằng sau: “Này, Goroh. Cậu lại xù việc đó hả?” Tôi quay lại, thấy ông Kadokura khoác áo jacket đắt tiền màu đen, đang đứng tay kẹp một cái túi nhỏ hàng hiệu.

“Ờ... cháu chào ông Kadokura. Cháu đâu có trốn việc. Cháu cũng là ứng cử viên cho vị trí chủ quán Pachinko nên không thể thiếu nghiêm túc mãi được. Mà cháu có việc này cần nói hơn, đó là hiện cô Yumiko đang cho con chó của ông đi dạo. Nếu ông có thời gian ở đây, ông nên tự cho nó đi thì hơn.”

“Vớ vẩn, nếu ta cho con chó đi dạo thì bà cô đó sẽ chẳng cần tiền để chơi Pachinko nữa. Nếu vậy cái quán game bé tí này cũng dần dần sập mà thôi.”

Nếu là trước đây, có lẽ tôi đã nghe những phát ngôn kiểu như thế này của ông Kadokura với tư cách là của “một ông giám đốc chơi bởi không biết cực nhọc, khó khăn là gì”. Nhưng từ khi biết bản chất thật của ông ấy lúc có xảy ra vụ chú mèo Light, tôi bắt đầu nghĩ từng lời từng lời của ông ấy nói ra đều bao hàm một ý nghĩa.

“Đã thế cái bà cô đó lại còn đặt đồ cá nhân ở đây nữa.”

Nói rồi, ông Kadokura cầm cuốn sổ cô Yumiko để lại lên. Rồi sau khi lấy mấy đồng xu lẻ, mua lon cà phê như mọi lần ở máy bán hàng tự động, ông ấy ngồi xuống ghế băng, vừa uống cà phê vừa lật giở cuốn sổ.

“Đúng là công phu thật...”

Ông ấy vừa nhìn lướt qua những bức ảnh và phần chú thích về

các con vật đã được nhận nuôi vừa lấm bầm như rất quan tâm.

Và khi nhìn thấy bức ảnh chú mèo con trong chiếc xô mà tôi và Hiromu, cô Yumiko vừa nhìn ban nãy, ông Kadokura bỗng thất thần, dừng uống cà phê.

“Này, Goroh, bức ảnh này không thấy có chú thích là đã được chụp ở đâu à?”

Ngay cả một người phóng khoáng như ông Kadokura cũng phải nhói đau khi nhìn bức ảnh chú mèo con đáng thương kia.

“Đúng vậy, không biết con mèo đã vào trong chiếc xô đó ở đâu và như thế nào. Ngoài bức đó ra, còn hai bức nữa được kẹp vào cuốn sổ, nhưng cô Yumiko và Hiromu đã cầm hai bức đó để làm manh mối đi tìm rồi. À, có cả con Yume của ông đi cùng nữa.”

“Cả Yume nữa?”

“Vâng, trên bức ảnh vẫn còn mùi của con mèo hay sao mà Yume đã liếm bức ảnh nên chúng cháu cho rằng có khi Yume có thể tìm ra bằng khứu giác của nó, nên họ đã đi đến chỗ đất mọc toàn cây dại đó từ nãy.”

“Chỗ đất mọc toàn cây dại? Có phải là chỗ đối diện nhà ga không?”

“Vâng, chỗ đó giờ đã thành một bãi rác lớn đó ạ.”

“...”

“Ông Kadokura lo lắng cho con mèo đó hả?”

“Không, cũng không hẳn... Tôi thấy thật tội tội thôi.”

Thế xong, ông Kadokura nhẹ nhàng gấp cuốn sổ lại, uống cạn chỗ cà phê còn lại, nói “Thôi chào cậu, Goroh, cậu cứ làm việc tử tế

đi nhé!", rồi đứng lên, đi về phía bãi đỗ xe.

"Ơ? Ông đã về luôn sao? Ông vừa mới tới xong cơ mà?"

"Tôi cũng là giám đốc nên thỉnh thoảng không làm việc thì..."

"Thỉnh thoảng ư... Vậy ông đi cẩn thận nhé."

Ông Kadokura giơ tay lên trán như chào cờ rồi vẫy nhẹ, nói "chào" xong là đi luôn.

...

"Cô Yumiko, công việc dẫn chó đi dạo thường được trả bao nhiêu?" Ở văn phòng trung tâm "Gì cũng làm", thỉnh thoảng có nhận công việc đưa vật nuôi đi dạo, nhưng đó là một việc không ký hợp đồng dài hạn cũng như không thu được nhiều tiền.

"Xem nào, ví dụ như dẫn Yume nhé, cô được hai nghìn yên mỗi lần thì phải. Vì sau mỗi tháng sẽ cộng lại nên cô chưa bao giờ tính cụ thể cả."

"Đúng là những người nội trợ cũng nhàn nhĩ..."

"Không nhàn đâu. Cũng phải lo kiếm cơm chứ."

"Nhưng, cô Yumiko và chú đang cùng nhau mở cửa hàng bán đồ hợp kim nhỉ?"

"Gọi là bán hay gọi là không có cách nào khác phải duy trì nó đây nhỉ? Vì đó là cửa hàng chõng cô được thừa kế nên bất đắc dĩ phải giữ gìn nhưng chỉ tính ăn uống không thôi thì cả nhà cô cũng tươm tất."

"Vậy là có ăn có sống rồi."

"Đấy là tính riêng phần cô chú thôi. Ngoài ra còn nhiều chi phí

khác như thức ăn, cát vệ sinh cho những con vật cô chú nhận chăm sóc.”

“Chà... nhiều thứ thật. Nhưng sao cô chẳng kiếm được một yên nào từ việc chăm sóc những con vật mà cô vẫn làm?”

“Chẳng được một yên nào ấy hả? Thì, đúng là chẳng kiếm thêm được một đồng nào nhưng cô lại có một việc quan trọng hơn nhiều.”

“Việc nào lại quan trọng hơn cả tiền vậy?”

“Đúng, để diễn tả thành một câu cụ thể thì hơi khó nhưng cô có cảm giác bằng việc cứu sống một sinh mệnh bé nhỏ, mình sẽ nhận được “sự hàn gắn” mà tiền không thể mua được. Như là lấp được chỗ khuyết khá lớn trong trái tim, hay cảm nhận được mối gắn kết không thể hiện bằng lời nói. Hơn tất cả là vì con gái cô yêu động vật.”

“Chà, cháu vẫn không hiểu lắm. Thế cô Yumiko có con gái nhỉ? Tầm bao nhiêu tuổi ạ?”

“Năm nay là tròn hai mươi tuổi. Con bé thể trạng cũng yếu, không mấy khi ra ngoài. Công nhận là có con vật bên cạnh là khỏi buồn, đúng không nào?”

Cô Yumiko lúc nào cũng tươi tắn ấy vậy mà cũng có nhiều nỗi niềm thật... Tôi vừa nghĩ thế vừa bước đi hàn huyên đến lúc tới chỗ có đường sắt chạy qua, cô Yumiko dừng lại, nói: “Ồ?”

“Không thể chứ... Bị đâm rồi sao?”

Nhưng gần đó tôi chẳng thấy dấu tích nào là tàu điện vừa chạy qua, cũng chẳng thấy vết máu nào trên mặt đường cả.

Tôi vừa đi sau cô Yumiko dáng người nhỏ nhỏ vừa tiến gần tới người đang nằm sõng soài.

Đúng lúc đó, cô Yumiko bỗng gọi người đó: "Có phải Shou... không?"

Cậu bé tên "Shou" khoảng mười mấy tuổi khoác chiếc áo paca màu xanh nước biển đó cũng tỏ vẻ ngạc nhiên, vừa nhìn chúng tôi vừa từ từ đứng lên, nói: "Cô Yumiko?"

"Đúng là Shou rồi! Cháu đang làm gì ở đây? Đừng có nói là đang nghĩ đại dột nhé?"

Mặt Shou tỏ vẻ như giật thột trước câu xác nhận như là mắng của cô Yumiko rồi trả lời: "Cháu thấy trời đẹp nên..."

Cô Yumiko tóm chặt lấy hai cánh tay của Shou có vóc dáng khá cao, kéo cậu ấy ra xa đường ray. Rồi khi cô ấy giúp cậu ấy phủi chỗ bụi bám vào quần áo, con Yume của ông Kadokura nhảy lên người, bắt đầu liếm khắp mặt cậu ấy. Tôi đưa ra câu kết luận khá đơn giản:

"Nó có vẻ "kết" cậu ấy nhỉ."

"Rõ là thế. Shou là chủ của Yume mà."

"Hả? Vậy có nghĩa là...?"

"Đây là Shou Tarou, con trai của giám đốc Kadokura."

Shou Tarou, con trai của ông giám đốc, nhìn qua trông giống học sinh cấp ba nhưng nghe cách dùng từ và nhìn hành động thì lại có cảm giác giống một đứa trẻ con hơn. Nói vậy chứ là con trai cưng của ông Kadokura vốn được xưng là người giàu có nhất vùng thì dĩ nhiên là được nuôi nấng ở môi trường khá sung túc. Cậu ta có đeo

một chiếc máy ảnh khá đắt tiền. Yume cứ vừa ngoáy tí đuôi vừa liên tục liếc mắt Shou Tarou.

Nói gì thì nói, tôi vẫn không biết bắt chuyện với Shou Tarou, một cậu ấm con nhà giàu như thế nào, và tôi vừa hỏi “Cậu hút thuốc không?” vừa thò tay lục túi quần.

“Linh tinh, Hiromu. Shou vẫn là trẻ vị thành niên đó.”

Mặc kệ cô Yumiko mắng, tôi vẫn lấy thuốc ra, cùng lúc đó, bức ảnh có con mèo đáng lẽ ra tôi đang đi tìm cũng rơi ra. Shou Tarou lúc đó đang chơi với Yume đã nhặt bức ảnh lên rồi nói: “Ờ, là bé Meo.”

“Bé Meo?”

Cô Yumiko hỏi lại Shou Tarou như thế khi vừa xem bức ảnh vừa lẩm bẩm.

“Đúng, đây là bé Meo. Bé Meo này nhỏ hơn bé Mi ở quán Pachinko mà Otosan vẫn hay đến.”

Tôi nghĩ hình như “bé Meo” không phải là một cái tên mà là nói về mèo nói chung. Với cả, “Otosan” chắc hẳn là nói tới bố của cậu ấy chẳng?

(Đúng rồi! Yume không phải là nhận ra mùi của mèo con mà là vì bức ảnh có mùi của Shou Tarou nên mới liếc như thế.)

Tôi thử hỏi xem có đúng sự thật đáng sợ đó không.

“Shou Tarou, có phải cậu đã cho mèo con... bé Meo vào trong xô nước này không?”

“Đúng! Nó đáng thương đúng không ạ? Em muốn mọi người nhìn thấy và đã dán bức ảnh vào cuốn sổ đây. Nhưng còn mỗi một



miếng dán nên hai bức còn lại em kẹp vào thôi.”

Shou Tarou chẳng mảy may tỏ ra sợ sệt, đã thế còn nói với vẻ rất tự hào như thế.

Cô Yumiko và tôi cùng nhìn nhau, lúng túng không biết nói gì cho hợp lý. Cô Yumiko bắt đầu nói như thể đang khuyên giải cho một đứa bé hiểu ra.

“Shou à, vì sao cháu lại cho bé Meo vào xô nước?”

“Xô nước? Không phải là xô nước đâu. Đó là bồn tắm đấy. Bé Meo mới đẻ nên cháu đã cho vào trong bồn tắm. Cháu đã từng nhìn thấy trên tivi. Người ta cho em bé mới sinh vào trong bồn tắm của bệnh viện. Nhưng, thật tội cho bé Meo khi phải rời xa mẹ.”

Nói vậy, Shou Tarou vừa rưng rưng nước mắt vừa đưa ngón tay vuốt vuốt bức ảnh. Cậu bé này mới trong sáng làm sao.

Sau khi biết rằng mèo con không phải là bị cho vào xô nước để trêu chọc, chúng tôi thấy có cảm giác được giải cứu.

Nhưng giá như có viết đôi dòng gì đó vào cuốn sổ thì tốt hơn vậy mà... Không, rất có thể cậu ta “đã không viết” mà “đã không thể viết chữ được”.

Khi những điều phỏng đoán đó cứ luẩn quẩn trong đầu tôi, và những hạt mưa bắt đầu lộp độp rơi.

“Thôi chết, cứ thế này, mèo con sẽ bị chìm xuống nước mất. Chúng ta tới chỗ bé Meo thôi, Shou Tarou.”

Shou Tarou nhìn tôi với vẻ hốt hoảng, rưng rưng nước mắt nói “Vâng!” rồi rời khỏi chỗ đó.

Chỗ đất có cây dại mọc cách nhà ga chừng năm phút đi bộ,

đúng là chỗ tôi đã từng cùng giám đốc của mình tới. Chỉ có điều để đến được chỗ Shou Tarou đã cho mèo con vào trong xô nước, phải giẫm lên đồng rác to, gạt rất nhiều tre và cây dại, mãi mới tới nơi.

Ở chỗ chúng tôi nhìn thấy chiếc xô cao khoảng bốn mươi centimet, Shou Tarou tiến gần lại, nhòm vào bên trong, cả tôi và Yumiko cũng ngó vào từ đằng sau.

“Không có...”

Trong chiếc xô, chỉ thấy còn một phần ba chỗ nước âm ỉm tôi nghĩ là Shou Tarou đã đổ vào, chứ không thấy có mèo con nào cả.

“Bé Meo đã đi đâu nhỉ?”

Cô Yumiko nhẹ nhàng nắm lấy tay của Shou Tarou đang có vẻ lo lắng rồi nói: “Không sao đâu cháu, có lẽ mẹ của bé Meo đã tới đón về. Hôm nay, trời sắp tối đến nơi rồi nên ngày mai chúng ta lại đi tìm sau nhé.”

Đúng lúc chúng tôi chuẩn bị về bằng con đường vừa đi qua, điện thoại của Shou Tarou kêu lên.

“A lô, mẹ ạ? Sao? Ở bệnh viện? Ở đâu ạ? Con đang đi cùng cô Yumiko. Otosan đang ở bệnh viện ư?”

Nghe Shou Tarou nói chuyện cứ lặp đi lặp lại một việc như thế tôi nghi đã có chuyện chẳng lành.

Cô Yumiko cầm điện thoại được chuyển sang cho mình, nghe mẹ Shou Tarou nói mới biết là ông Kadokura bị tai nạn, đã được chuyển vào viện. Chúng tôi ướt mềm trong nước mưa vừa đi về phía bệnh viện.

...

Không khí trong quán hôm nay cứ có cảm giác ảm đạm. Cô Yumiko mọi khi hay ở đây đang đi tìm mèo con cùng với Hiromu, ông Kudokura vừa tới liền về luôn, nếu biết rảnh rang thế này, tôi cũng đi tìm mèo cho rồi... Đúng lúc tôi vừa nghĩ tới đó, Hiromu đã gọi điện cho tôi.

“A lô, Hiromu à? Sao rồi? Cậu đã tìm thấy mèo con chưa?”

Giọng Hiromu xúc động, nghẹn ngào thông báo với tôi việc ông Kadokura vừa bị tai nạn.

“Không thể thế được...” Tôi nói lại với Hiromu là ban nãy ông ấy còn khỏe mạnh nói chuyện với mình xong. Hiromu cho tôi biết địa chỉ bệnh viện ông Kadokura đang nằm rồi dập máy luôn.

Tôi cứ thế mặc bộ đồng phục dành cho nhân viên lao ra ngoài, ngồi lên xe máy của Hiromu vẫn đang cầm chìa khóa, vừa cầu mong ông Kadokura bình an vô sự vừa phóng đến bệnh viện nơi ông ấy được đưa tới.

Khi tới bệnh viện, Hiromu và cô Yumiko đang ở đó cùng con trai ông Kadokura tên là Shou Tarou. Bên cạnh đó là vợ của ông Kadokura đang ngồi trên ghế, hai tay chắp vào nhau như đang cầu nguyện.

Ông Kadokura đang ở trong tình trạng chín phần chết, một phần sống, không thể tiên liệu được điều gì.

Khi hỏi tình hình tai nạn từ những nhân viên cấp cứu đưa ông Kadokura tới bệnh viện, mới biết có đường cua nhưng không hề có dấu tích nào cho thấy là có đạp phanh, nên một là hỏng ở đâu đó, hai là ai đó đã cố tình tạo ra, hoặc cũng có thể không thể đạp nổi chân phanh, nói chung là có nhiều lý do... Thế nên, cảnh sát cũng đang tiến hành điều tra.

Rồi khi chúng tôi đang đứng ở trước phòng phẫu thuật, có một cô y tá đi tới, nói là có một thứ cần xác nhận.

Có vẻ như đó là thứ mà không thể mang tới tận đây được nên chúng tôi đã được dẫn tới phòng nghỉ.

Ở ngay trước cửa phòng, chúng tôi đã nghe thấy tiếng mèo kêu “meo” một tiếng.

Bên trong cánh cửa có một con mèo trắng giống con mèo con trong bức ảnh được kẹp trong cuốn sổ đang ở trong thùng bìa các tông. Shou Tarou vừa nhìn thấy, buột miệng nói luôn “Là bé Meo!” rồi tiến lại gần, bế mèo con từ trong thùng bìa ra ôm trong lòng.

Tôi chẳng hiểu chuyện gì ra chuyện gì, cứ thế mặt thần ra nhìn chăm chăm chú mèo con đang nằm gọn trên ngực của Shou Tarou. Đúng lúc đó, cô y tá giải thích tình hình như sau: “Chú mèo con này ở trong xe của ông Kadokura. Có vẻ như ông ấy đã ôm nó như thể bảo vệ nó trong lúc ngất đi... Rất có thể con mèo đã chui dưới chân phanh nên ông ấy đã cố đạp phanh nhưng không đạp được.”

Đúng như lời cô y tá nói, nếu mèo con chui xuống dưới chân phanh thì khi đạp phanh cũng đồng thời giẫm bẹp con mèo luôn. Có lẽ ông Kadokura vốn tính nhân hậu muốn tránh cho mèo con rơi vào tình huống xấu nhất nên dù gặp khúc cua cũng không đạp chân phanh.

Nhưng rốt cuộc vì sao mèo con lại ở trong xe của ông Kadokura chứ?

Trong lúc điều khó lý giải được đó quanh quẩn trong đầu tôi thì có một cô y tá khác tới gọi chúng tôi, nói: “Bác sĩ phụ trách nhân có việc cần bàn nên hãy tới đó ngay.”

Tôi, Hiromu và cả cô Yumiko đều không phải là người nhà nên đợi ở phòng chờ.

Độ mười phút sau, hai mẹ con Shou Tarou đi ra khỏi phòng. Vừa nhìn thấy bóng dáng hai người đó, cô Yumiko, người biết rõ cả hai đã như lao ra hỏi han tình hình.

“Shou à, chị Kiko, tình trạng của ông giám đốc Kadokura sao rồi? Chắc là ổn chứ?”

Shou Tarou lí nhí trả lời:

“Otosan sẽ chết. Bác sĩ nói ông ấy có bệnh từ trước.”

...

Mười năm trước.

Vào buổi sáng đón tuổi bốn mươi hai, bố tôi với tư cách là một giám đốc công ty bất động sản đã tuyên bố nghỉ hưu.

Tôi đã từng làm việc ở công ty của bố mình, cũng từng định là sẽ kế thừa, tuy nhiên tôi nghĩ đó cũng mới chỉ là chuyện tương lai. Thật lòng là tôi không có tự tin kéo cả đoàn tàu nhân viên khi tôi đang ở độ tuổi còn trẻ như thế này nhưng trong khi các thủ tục bàn giao đang được từ từ tiến hành, bỗng tự lúc nào danh thiếp ghi chức danh tôi là giám đốc cũng đã được in xong xuôi.

Tôi, ngay từ lúc lọt lòng, đã được trải sẵn con đường trở thành giám đốc, cũng đã xác định cái gì tới đã tới, đã quyết định mở rộng công ty bằng cách riêng của mình.

Nhưng tôi đâu có dễ dàng được người đời chấp nhận, hình như họ nói tôi là gã “giám đốc chơi bời”. Mà kệ đi, ai thích nói gì cứ để

cho họ nói cũng được. Cứ chấp nhận, để ý từng lời dị nghị đó thì không thể bảo vệ được các nhân viên và gia đình của họ.

Từ đó cũng đã nửa năm trôi qua, khi đã quen phần nào với vị trí giám đốc, lúc tôi đang uống rượu ở quán snack-bar ngay bên cạnh, tôi đã được mẹ giới thiệu là vừa có một nữ nhân viên mới vào làm.

Cũng có cô gái muốn làm ở cái quán snack-bar chốn quê mùa như thế này ư? Tôi nghĩ. Khi chào hỏi, tôi ngờ ngợ cô ấy là người tôi đã từng gặp.

Trong lúc cả hai vừa uống rượu vừa hàn huyên về thời thơ ấu, tôi mới nhận ra người con gái có tên Takako đó là bạn học cùng thời tiểu học với tôi. Đúng dịp tốt nghiệp, cô ấy đã chuyển nhà theo hoàn cảnh công tác của bố mẹ nên từ cấp hai trở đi, cô ấy ở Nagoya, nhưng năm năm trước đã quay trở lại đây.

Tôi thế nào đó cũng nhớ khá rõ những gì về cô ấy. Vì cô ấy gây ấn tượng với tôi với hình ảnh không chơi cùng các bạn vào giờ ra chơi, cứ ngồi miệt mài đọc sách ở thư viện. Lúc cô ấy pha nước, tôi có cảm giác một chút xiu ở khuôn mặt nhìn nghiêng đang cúi xuống ấy toát lên một chút gì đó hình ảnh ngày xưa.

Takako kết hôn lúc ba mươi lăm tuổi, tới năm sau sinh luôn một cậu con trai. Nhưng, cậu bé đó được chuẩn đoán là bị khuyết tật di truyền về não, từ đó, chồng cô ấy đã bỏ mặc hai mẹ con bỏ đi. Chồng của Takako kém cô ấy sáu tuổi, để theo đuổi ước mơ của riêng mình là trở thành nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp hơn là một tương lai của một gia đình cùng nhau gánh vác khó khăn, đã đoạn tuyệt mối gắn kết gia đình.

Tôi không muốn hiểu tâm trạng của một gã đàn ông đã bỏ vợ

con như thế nhưng xét riêng về việc đã chọn Takako làm vợ thì tôi đảm bảo, khẳng định luôn là hẳn có con mắt nhìn khá tinh. Tôi nhanh chóng bị hấp dẫn bởi vẻ yêu kiều đượm chút u sầu đó.

Trong lúc cứ mỗi tuần tôi lại tới snack-bar nói chuyện với Takako, cô ấy đã dần dần mở lòng với tôi, tâm sự với tôi về cuộc sống riêng tư.

Cậu con trai tên là Shou Tarou đã tròn năm tuổi rồi mà đúng là phát triển khá chậm, vẫn chưa thể nói sõi từ. Ở trường mẫu giáo, cậu bé cũng không thể chơi vui vẻ với các bạn, cả cô giáo cũng không thể theo sát nổi.

Tôi đoán chắc chắn cô ấy đang có những vất vả, khó khăn mà ta không thể tưởng tượng được...

Cô ấy đã thổ lộ với tôi rằng có ước mơ mở một lớp học nấu ăn nên mới làm việc ở quán snack-bar này. Ngay cả khi con trai đến tuổi phải ra ngoài xã hội, nếu không thể có mối quan hệ với xung quanh thì sẽ cho con học nấu ăn bên cạnh mình, cô ấy đã lấy chứng chỉ đầu bếp để sao cho hai mẹ con có thể làm việc với nhau dưới hình thức nào đó, nhưng việc tới lúc cùng con trai làm việc ấy vẫn chỉ là ước mơ của bản thân, giờ cô ấy vẫn phải làm công việc mà thường xuyên tiếp xúc với những gã đàn ông say khướt.

Tôi càng bị lôi cuốn trước một Takako say sưa nói về ước mơ cháy bỏng đầy tâm huyết với ánh mắt sáng long lanh. Mặc dù tôi đã nói muốn giúp người bạn đồng môn hiện thực hóa ước mơ đó nhưng cô ấy mong ước cháy bỏng muốn thực hiện nó bằng chính sức lực của mình nên đã dứt khoát từ chối lời đề nghị của tôi.

Tới một ngày sau một năm kể từ ngày ấy, Takako nói với tôi cuối

cùng đã tiết kiệm được một khoản tiền chuẩn bị mở lớp dạy nấu ăn nên muốn thuê một phòng đơn nhỏ.

Tôi đã căn cứ vào khả năng tài chính và nhu cầu của cô ấy, giới thiệu một căn phòng đơn rộng chừng tám tatami.

Thái độ của Takako xem chừng đã khá ưng ý, con trai cô ấy là Shou Tarou cũng chạy nhảy khắp phòng. Rồi cậu bé đến gần chỗ tôi, cứ giơ hai tay chúc mừng trước mặt tôi. Ống quần cứ bị co lên vì cậu bé liên tục liên tục ở tư thế giơ cao hai tay để chúc mừng.

(Phải chăng cậu bé muốn người khác tung hứng mình...?)

Tôi chưa từng bế bồng một đứa trẻ bao giờ nhưng đã nhìn thấy người khác làm nên cũng bắt chước, đã đặt hai tay vào dưới nách của Shou Tarou rồi từ từ bế bồng lên trên đầu. Shou Tarou càng tiến gần tới trần nhà càng cười tươi, reo: "Nữa đi, nữa đi!" Lần này tung lên còn cao hơn nữa, khi sự sung sướng tăng đến tột độ, cậu bé vừa cười sảng sặc vừa hớn hở hét to: "Nữa đi, nữa đi!"

Tôi vẫn nhớ cảm xúc không biết nói như thế nào cho đúng. Thật dễ thương, đáng yêu, không, những từ thường nghe thấy đó vẫn không thể hiện hết được. Cảm xúc dâng trào ấy tóm lại là gì đây?

Cảm xúc không lý giải được này phải chăng là thứ thuộc về người cha? Phải chăng cảm xúc kiểu như thế này nảy sinh từ một cậu thiếu niên tôi mới gặp lần đầu tiên hôm nay.

Takako cũng nhìn khuôn mặt rạng rỡ có vẻ vui tột độ của Shou Tarou và trông cũng rất hạnh phúc.

Sau đó, trong quá trình hoàn tất các thủ tục ký kết hợp đồng, tôi đã có nhiều dịp gặp Takako và Shou Tarou nữa, và mỗi lần như thế, Shou Tarou lại tạo dáng kiểu chúc mừng. Cảm xúc kỳ lạ lúc gặp gỡ



ban đầu lại trỗi dậy, tôi lại muốn cậu bé này cười thêm nữa... muốn dang tay bảo vệ hai mẹ con... Mong muốn đó cứ đầy lên trong lòng tôi.

Rồi nửa năm sau đó, tôi chính thức cầu hôn Takako. Takako vừa băn khoăn không biết tình cảm của tôi có phải là sự đồng cảm hay không vừa cảm thấy lo lắng rằng “Lỡ em lại bị mất người quan trọng nữa thì...”, nhưng trên tất cả, tôi thấy vô cùng cảm động khi cô ấy coi tôi là “một người quan trọng”. Và tôi đã chân thành nói tiếp với cô ấy không cần phải lo lắng đến thế. Thế rồi chúng tôi đã trở thành vợ chồng.

Thế theo nguyện vọng của Takako, lễ cưới được tổ chức trong phạm vi hẹp chỉ họ hàng thân thiết. Shou Tarou không biết chuyện gì đang diễn ra, bị áp lực trước không khí trang trọng của buổi lễ, giữa chừng đã bật khóc.

Chúng tôi nhanh chóng kết thúc buổi lễ, cả ba đã tới công viên vẫn thường tới. Đã trở thành một gia đình thì hình thức không còn liên quan gì nữa. Giờ, đối với tôi, cả ba chúng tôi cùng ở bên nhau trong khoảnh khắc này mới là niềm hạnh phúc không gì đánh đổi được. Trên thảm cỏ xanh mướt, Takako đang phồng má thưởng thức miếng bánh xăng-uyích loại đặc biệt, còn tôi thì đang tung hứng Shou Tarou thoải mái hết cỡ.

Shou Tarou ngồi trên vai tôi, chỉ tay lên trời, nói: “Con cũng là bánh xăng-uyích.” Khi tôi hỏi thử xem nó có ý nghĩa là gì, cậu bé bảo như đang có cảm giác trở thành chiếc bánh xăng-uyích khi bị kẹp giữa bầu trời trong xanh và thảm cỏ xanh mướt. Cu cậu cứ vừa cười nắc nẻ vừa liên tục hô to: “Bánh xăng-uyích.” Tự lúc nào đó, Shou

Tarou đã gọi tôi là “Otosan”. Như lời Takako nói, vì nhân vật chính trong bộ phim hoạt hình cu cậu thích gọi bố như vậy, tuy nhiên tôi cảm thấy tự hào khi trong vốn từ ít ỏi của Shou Tarou bao gồm sự hiện diện của tôi.

Duy có một điều tôi hơi lẩn tránh. Người chồng tập sự làm nhiếp ảnh gia đã bỏ đi nhưng vẫn để lại chiếc máy ảnh chụp lấy ngay dùng để luyện về sự cấu thành một bức ảnh. Anh ta định mua máy ảnh mới hay để đó làm quà tặng cho Shou Tarou? Lý do thực sự là gì thì tôi chịu. Nhưng suốt ngày, Shou Tarou đeo nó lên cổ, đến trường mẫu giáo cũng mang theo. Không lẽ cho dù không có ký ức nào rõ ràng đến vậy, cu cậu vẫn không thể nào quên được hơi ấm của người bố đẻ của mình? Có lẽ tôi hơi có chút ghen tị với bố đẻ của Shou Tarou.

Dù có một chút xung đột nho nhỏ về cảm xúc đó nhưng những ngày tháng cả ba cùng chung sống với nhau thật sự là hạnh phúc. Chỉ có điều tôi phải công nhận rằng Shou Tarou kém phát triển hơn những đứa trẻ khác. Hồi vào tiểu học, dù cậu bé đã có thể nói những câu trong lúc sinh hoạt tập thể nhưng trên lớp không thể theo kịp các bạn, lên lớp cao hơn vẫn không biết tính toán, không thể ngồi yên một chỗ, chính vì quá vất vả để theo học ở trường như thế nên cậu bé không học ở lớp bình thường mà được đưa vào lớp đặc biệt. Tuy vậy, Shou Tarou vẫn khó có được sự thông cảm của những bạn xung quanh nên từ lúc nào đó đã không đi học nữa.

Vào một ngày nọ, Shou Tarou đã nhặt được một con mèo con.

Tôi đã từng trải qua nỗi buồn khi phải chia tay một con vật đã chết nên tôi nghĩ chắc hẳn đối với một Shou Tarou ngây thơ, hồn

nhiên sẽ không thể vượt qua được nỗi buồn đó nên đã không đồng ý nuôi, tôi đã nói: “Con hãy trả nó về chỗ cũ.”

Shou Tarou ngoan ngoãn vâng lời, đi trả mèo con về chỗ cũ nhưng vài ngày sau, con mèo đó đã bị xe ô tô cán chết...

Tôi không biết Shou Tarou có hiểu chết là gì không nhưng khi nhìn thấy mèo con nát bươm, đã buồn ghê gớm, ngày nào cũng như ngày nào không hề ra khỏi phòng.

Tôi vô cùng hối hận khi đã không cho thằng bé nuôi con mèo đó. Tôi đã vô tình cướp đi một sinh mệnh đáng lẽ ra đã cứu được, lại còn làm Shou Tarou bị tổn thương.

Tôi định bụng phải tìm cho Shou Tarou suốt ngày ở lì trong phòng một người bạn chơi cùng. Tôi quyết định nuôi một chú chó. Tôi muốn chú chó đó sẽ làm cho Shou Tarou cười trở lại... Như lời Takako nói, muốn cho Shou Tarou cũng có một ước mơ. Tôi gửi gắm nguyện vọng đó vào chú chó và đặt tên nó là “Yume”\*. Thấm thoát đã mười năm kể từ lúc tôi cưới Takako, Shou Tarou giờ đã mười sáu tuổi. Như bình thường, Shou Tarou sẽ vào học lớp Mười nhưng vẫn vậy, Shou Tarou không đi học.

Một điều cứu vãn duy nhất đó là thằng bé rất thích nấu ăn, đúng như lòng mong ước của Takako.

Shou Tarou không biết viết, không biết đọc, cứ dỗi theo bóng dáng từ đằng sau của Takako, cho tới một lúc nào đó tự nhiên nhớ những điều cơ bản và các bước chế biến món ăn.

Takako rất vui mừng khi Shou Tarou nhớ được các món ăn. Lớp dạy nấu ăn của Takako đã phát triển mở rộng, hiện tại đã có quy mô gấp năm lần trước đây. Học viên cũng tăng mỗi năm nên cô ấy

cũng khá bận.

Trái ngược với vợ, tôi giao gần như hết các việc cho nhân viên làm nên dư dả thời gian, suốt ngày cắm mặt ở quán Pachinko.

Chính bởi lẽ đó, hôm nay cũng như mọi lần, tôi đi đến quán Pachinko, thấy cậu Goroh, nhân viên của quán đang chăm chỉ quét dọn. Như bình thường, cậu ta hay ngồi ở ghế băng và phì phèo thuốc lá, ấy thế mà giờ đang làm việc khá nghiêm túc, cứ như “hoàn lương” vậy.

“Này, Goroh. Cậu lại xù việc đó hả?”

Tôi trêu Goroh thế.

“Ờ, cháu chào ông Kadokura. Cháu đâu có trốn việc. Cháu cũng là ứng cử viên cho vị trí chủ quán game nên không thể cứ thiếu nghiêm túc mãi được. Mà cháu có việc này cần nói hơn đó là hiện cô Yumiko đang cho con chó của ông đi dạo. Nếu ông có thời gian ở đây, ông nên tự cho nó đi thì hơn.”

“Vớ vẩn, nếu ta cho con chó đi dạo thì bà cô đó sẽ chẳng cần tiền để chơi Pachinko nữa. Nếu vậy cái quán game bé tí này cũng dần dần sập mà thôi.”

Tôi vừa nói đùa vui như thế, vừa định tán gẫu với cậu Goroh thêm một chút nữa nên ra mua lon cà phê như mọi lần rồi ngồi ở ghế băng. Rồi khi tôi mở các trang của cuốn “Sổ tìm chủ nuôi” của Yumiko, tôi giật mình khi thấy bức ảnh mà tôi đoán là vừa mới được dán vào.

Đó là bức ảnh chụp một chú mèo con đang ngóc đầu lên trong một cái xô đầy nước. Không, tôi không phải ngạc nhiên về chú mèo con mà vì bất chợt nhận ra người đã dán bức ảnh đó chính là Shou

Tarou. Vì đó là bức ảnh đã được chụp bằng chiếc máy ảnh mà Shou Tarou lúc nào cũng đeo trên cổ.

Chiếc máy ảnh của bố để Shou Tarou để lại là loại máy ảnh được tích hợp chức năng rửa ảnh luôn, giờ chỗ có bán loại phim chuyên dụng đó đã ít dần. Vì không biết bao nhiêu lần vừa đem sửa vừa sử dụng liên tiếp nên nhìn vào bức ảnh có điểm dễ nhận biết này là tôi hiểu ra ngay là bức ảnh do Shou Tarou chụp. Với cả, miếng dán để dán bức ảnh cũng là miếng dán Shou Tarou rất thích dán ở điều khiển tivi và cột nhà.

Tuy nhiên, không biết có sao Shou Tarou lại chụp bức ảnh nhấn tâm thế này? Lẽ nào chính Shou Tarou đã thả con mèo con này vào xô nước? Từ trước tới nay, Shou Tarou chưa bao giờ hành hạ một con vật như thế bao giờ...

Ít ra tôi không muốn Shou Tarou gây tội lỗi. Cho dù là không hề có ý xấu nhưng cứ để như thế thì con mèo sẽ chết mất. Nếu một lần nữa Shou Tarou lại tới nơi này, thấy mèo con chết trong xô nước thì có lẽ Shou Tarou sẽ lại buồn bã như hồi xảy ra chuyện với con mèo trước đây. Cứ phải đi cứu mèo con này đã...

"Này, Goroh, bức ảnh này không thấy có chú thích là đã được chụp ở đâu à?"

Tôi cố tỏ ra bình thường hết mức có thể, hỏi Goroh như thế.

"Đúng là vậy, không biết con mèo đã vào trong chiếc xô đó ở đâu và như thế nào. Ngoài bức đó ra, còn có hai bức nữa được kẹp vào cuốn sổ, nhưng cô Yumiko và Hiromu đã cầm hai bức đó để làm manh mối đi tìm rồi. À, có cả con Yume của ông đi cùng nữa."

"Cả Yume nữa?"

“Vâng, trên bức ảnh vẫn còn có mùi của con mèo hay sao mà Yume đã liếm bức ảnh nên chúng cháu cho rằng có khi Yume có thể tìm ra bằng khứu giác của nó nên họ đã đi đến chỗ đất mọc toàn cây dại đó từ nãy.”

“Chỗ đất mọc toàn cây dại?... Có phải là chỗ đối diện nhà ga không?”

“Vâng, chỗ đó giờ đã thành một bãi rác lớn đó ạ.”

“...”

“Ông Kadokura lo lắng cho con mèo đó hả?”

“Không, cũng không hẳn... Tôi thấy thật tội tội thôi.” Theo như lời Goroh nói, chỗ có mèo con có lẽ là chỗ đất có đám cây dại mọc mà người bạn tôi đang sở hữu. Đó cũng là nơi tôi thường dẫn Shou Tarou đến chơi trước khi bị rác chất đống như bây giờ. Hồi học tiểu học, Shou Tarou đã khá thích thú khi coi đó là một “căn cứ bí mật”.

Nếu Hiromu và Yumiko tìm thấy mèo con, chắc hẳn cũng sẽ đi tìm thủ phạm. Tôi phải hành động trước khi điều đó xảy ra.

Rồi sau đó, trong lúc còn đang sống, tôi sẽ dạy cho Shou Tarou biết phân biệt thiện ác... Nếu tương lai tôi có thể ở lâu dài được với Shou Tarou, tôi sẽ có thể dành thời gian dạy nó. Nhưng, tôi... tôi không còn sống được bao lâu nữa. Thời gian còn lại của tôi không còn nhiều nữa.

Tháng trước, ở chỗ khám tổng quát sức khỏe mà nhân viên của tôi đã khuyên tôi, tôi đã biết trong cơ thể mình có rất nhiều u. Nói tóm lại là ung thư. Có điều trị theo phương pháp tiên tiến đến mấy thì cũng vô ích.

Vì từ trước tới giờ tôi chỉ có một lần bị cảm nên tôi đã hỏi đi hỏi lại bác sĩ xem có bị nhầm với kết quả của ai đó không. Và lần nào câu trả lời cũng đều giống nhau.

Tôi nhìn lại cuộc đời năm mươi hai năm ngắn ngủi của mình. Cứ thế này không lẽ gì là tốt cả. Ai sẽ tiếp quản công ty? Tôi đã nghĩ để Shou Tarou tiếp quản công ty thì quá khó, trên thực tế nói thật là đứng ở vị trí đó, cảm giác hơi vội vàng đối với Shou Tarou.

Shou Tarou có thể hiểu được cái chết của tôi không nhỉ? Hay chẳng sẽ chỉ ở mức độ là người bố vẫn thường bên cạnh mình bỗng biến mất tự lúc nào? Không, có thể nói tôi còn lo lắng việc mình chết đi khi còn lại một Shou Tarou vẫn chưa thể tự mua đồ hơn là việc tồn tại và duy trì công ty. Đối với Takako, tôi cũng vậy. Tôi nghĩ không thể thông cảm được cho chính mình khi đã biến sự lo lắng của cô ấy khi tôi cầu hôn, đó là "Lỡ em lại bị mất người quan trọng nữa thì..." thành hiện thực. Không có chuyện là tôi cố tình chạy trốn nhưng về mặt kết quả, tôi đã không thể bảo vệ hai mẹ con cô ấy được nữa.

Cuộc đời của tôi rốt cuộc là gì đây khi chẳng thể để lại cái gì, cả công ty đã gây dựng từ trước tới giờ, cả mối duyên nợ gia đình, cả những vật thể lẫn phi vật thể?

Tôi vừa nhìn bức ảnh này vừa bất chợt nghĩ mông lung như vậy.

Chí ít tôi không muốn Shou Tarou đi lệch khỏi luân thường đạo lý của con người.

Giờ việc tôi có thể làm đó là không để Shou Tarou phạm lỗi...

Có lẽ đó là một "lẽ thường tình", nhưng là một người bố, việc tôi cần làm trước tiên là đi cứu con mèo đó.

Tôi uống cạn một mạch chỗ cà phê còn lại trong lon, để cuốn sổ trên ghế băng.

“Thôi chào cậu, Goroh, cậu cứ làm việc tử tế đi nhé!”

“Ờ? Ông đã về luôn sao? Ông vừa mới tới xong cơ mà?”

“Tôi cũng là giám đốc nên thỉnh thoảng không làm việc thì...”

“Thỉnh thoảng ư... Vậy ông đi cẩn thận nhé.”

Tôi đã cố gắng hết mức có thể để chào sao cho tự nhiên nhất rồi tức tốc lên xe ô tô.

...

Một tuần sau khi vụ tai nạn xảy ra, tôi và Hiromu nghe nói thật kỳ diệu là ông Kadokura chỉ bị gãy xương cổ chân phải và đang điều trị tại nhà nên đã quyết định tới thăm.

Đúng như lời cô y tá phỏng đoán, ông Kadokura không phanh khi gặp khúc cua là do mèo con được thả đã chạy lung tung trong xe rồi chui xuống dưới chân phanh, làm cho ông ấy không thể đạp nổi phanh.

Mẹ của Shou Tarou đã cho chúng tôi biết sự thực về điều quan trọng: “Tại sao ông Kadokura lại bảo vệ mèo con?” Khi chúng tôi nói lại rằng không phải Shou Tarou cho mèo con vào xô với ý định xấu, cô Takako đã vuốt ngực nhẹ nhõm và bảo sẽ nói lại với ông Kadokura.

Với cả ca phẫu thuật ngay sau tai nạn, tất nhiên là để xử lý vết thương hở bên ngoài, đồng thời cũng là cuộc phẫu thuật để cầm máu một phần khối u đã bị vỡ. Mèo con dù bị thương nhẹ nhưng



cũng hơi yếu từ trước nên cô Yumiko đã gửi vào viện để chăm sóc.

Chúng tôi tháo giày ở sảnh ra vào trang trí bắt mắt rồi được dẫn tới phòng của ông Kadokura. Ở đó lại được trang trí bằng những món đồ nghệ thuật đắt tiền, một không gian mà chỉ bước vào thôi đã cảm thấy hơi hơi hồi hộp.

Ở bên cạnh giường nơi ông Kadokura đang nằm dưỡng bệnh, Shou Tarou đang chơi với Yume.

“Ây, Shou Tarou.”

Hiromu gọi Shou Tarou với giọng như mọi khi và Shou Tarou cũng đáp lại: “Ây!” Có lẽ Hiromu đã tình cờ dạy cậu ấy.

Ông Kadokura hơi gầy đi một chút tỏ ra khỏe hơn khi nghe Shou Tarou nhắc lại từ Hiromu vừa nói, nhưng ngay sau đó lại nhăn nhăn mặt vì đau, nói:

“Tôi thật không phải khi kéo mọi người vào chuyện không đâu vào đâu này.”

“Người có bị giết cũng không chết chính là giám đốc. Ông đừng đầu hàng bệnh tật nhé!” Hiromu nói như để động viên ông Kadokura vẫn đang còn yếu. Nhưng tâm trạng ông Kadokura vẫn không hào hứng hơn là mấy, thều thào nói.

“Cuộc đời tôi là cái gì đây?”

Đã ba năm kể từ lúc tôi gặp ông Kadokura nhưng đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy ông ấy có tâm trạng như thế này.

“Ông Kadokura, chính ông là người đã từng hỏi cháu “Cậu đang sống vì cái gì” đúng không nào? Ông đừng nói những chuyện như thế. Vì câu hỏi đó như làm con tim ta nhói đau.”

“Vậ à? Tôi đã nói với cậu thế sao? Tôi thật tồi khi nói những lời nghe có vẻ to tát như thế...”

“Ấy không, cháu phải cảm ơn ông mới đúng. Nếu như ông không hỏi cháu, có lẽ cháu đã không đối diện một cách khách quan với cái gọi là “đang sống vì cái gì” đó. Cháu nghĩ cho dù có những lúc ta suy nghĩ những điều tiêu cực như vì sao ta lại sinh ra trên đời đi nữa, ta cũng không hề nghĩ tới ý nghĩa của việc sống trên đời này từ trước tới nay.”

“Thật tốt khi cậu nói được những lời như vậy. Nhưng tôi vẫn cứ suy nghĩ về việc mình đã làm gì từ trước tới nay. Tôi đã không thể để Shou Tarou kế thừa công ty và cũng không thể để lại mối gắn kết cha mẹ con cái cho thẳng bé... Tôi chỉ có thể để lại những món tiền rồi cũng sẽ biến mất.”

Ông Kadokura đã xác định cái chết ở ngay trước mắt, cảm thấy trơ trọi một mình khi ở tận cùng nỗi buồn. Phải làm thế nào đây để có thể cứu được ông Kadokura đang cự tuyệt với chính cả cuộc đời mà bản thân mình đã đi qua? Quả đúng với tính cách là người dễ hòa theo lời nói của người khác, Hiromu im lặng nghe chuyện của ông Kadokura.

Lúc đó, Shou Tarou cảm thấy không thoải mái khi ở trong bầu không khí nặng nề như thế hay sao mà đi ra khỏi phòng. Rồi mấy phút sau, cậu ta quay lại, cầm theo một túi giấy to và một túi giấy nhỏ.

Sau khi nói với Yume đang bám theo mình “Đợi tao một chút nhé!”, Shou Tarou tiến lại gần ông Kadokura, đưa cho ông ấy chiếc túi giấy to rồi nói:

“Otosan sẽ lên thiên đường phải không ạ?”

Chúng tôi choáng váng. Phải nói là thấy lạnh gáy hay toát mồ hôi hột trước câu nói như thể ấn “tách” một cái không một chút ngần ngại vào đúng công tắc của trái tim, nơi cấm kỵ động vào. Ấy thế mà ông Kadokura vẫn bình thường, thậm chí còn nhẹ nhàng trả lời: “Đúng con ạ.” Shou Tarou tiếp tục nói:

“Mẹ đã nói cho con đấy bố ạ. Mẹ nói là bố sẽ tốt nghiệp công việc làm giám đốc. Và rằng bố sẽ không phải làm việc nữa khi ở trên thiên đường. Mẹ còn nói vì thế, chết đi không phải là một điều đáng buồn. Cho nên con đã làm cái này vì bố.”

Kadokura nhận túi giấy to của Shou Tarou, lấy ra từ bên trong thứ trông như tập tài liệu. Trên mặt bìa như tập tài liệu dài chừng hai mươi centimet ấy có viết dòng chữ: Album tốt nghiệp.

Ông Kadokura mở từng trang trong cuốn album tốt nghiệp làm bằng tay đó, nói “Đây là...”, rồi mím chặt đôi môi đang run rẩy. Ở trang đầu có dòng chữ rất to được viết bằng lực ấn khá mạnh:

“Chúc mừng bố đã tốt nghiệp chức giám đốc.”

Ông Kadokura hỏi Shou Tarou “Con đã tự mình viết đấy à?” và cậu ấy đã trả lời: “Đúng. Anh Hiromu đã dạy con viết chữ.”

Hiromu đã cảm nhận được ánh mắt của tôi và ông Kadokura, vừa cười mím mím vừa đùa đùa. “Là trung tâm gì cũng làm mà ỉ!” Tôi vừa ngờ ngờ vừa hỏi như thế này:

“Hiromu, anh đang nghĩ không lẽ em không lấy gì gọi là “thù lao” của Hiromu?” “Hả? Không lấy làm sao được?... Mà chính xác hơn là giờ em sẽ được nhận.”

Nói xong, cậu ấy quay mắt nhìn sang hướng của Shou Tarou, nói: “Nhỉ?” Lập tức, Shou Tarou đưa túi giấy nhỏ còn lại đang cầm ở tay cho Hiromu. Hiromu nói “Cảm ơn nha!” rồi nhận lấy, rút món thù lao từ trong túi giấy ra. Nhưng đó không phải là một khoản tiền, đó là chiếc bánh xăng-uých được gói bằng giấy bọc thức ăn. Hiromu chưa gì đã ngọam một miếng phồng hết cả má, khen: “Ngon quá đi mất! Shou Tarou muôn năm!” Rồi Hiromu đưa một chiếc cho ông Kadokura, nói rất thật lòng:

“Ông giám đốc, ông có một người con trai có thể làm bánh ngon thế này, vậy mà cứ than buồn than khổ làm chi. Đây là món sở trường của vợ ông đúng không ạ? Shou Tarou đang tiếp nối giấc mơ và sự kỳ vọng của bố mẹ đó. Vì cậu ấy không thể tiếp quản công ty nhưng lại đang kế thừa một thứ còn quan trọng hơn nhiều.”

Ông Kadokura cắn một miếng xăng-uých nhận từ tay Hiromu, cũng khen: “Ngon...”

Rồi sau khi ăn xong bánh xăng-uých, ông ấy lại tiếp tục mở các trang album tự tay làm của Shou Tarou.

Cuốn album không chỉ tổng hợp các bức ảnh mà còn được dán những miếng dán Shou Tarou yêu thích, có cả những bức tranh được vẽ bằng bút màu sặc sỡ. Nó đã trở thành một cuốn album tốt nghiệp được nhét đầy ắp kỷ niệm suốt mười năm qua kể từ khi ông Kadokura và Shou Tarou về chung một mái nhà.

Từ những bức ảnh chụp ông Kadokura đang cười cho đến những bức ảnh chụp vô số những món ăn mẹ làm, hay hình dáng bố mẹ từ đằng sau, khuôn mặt Yume lúc đang ngủ, rồi cả những con đường thân quen thường ngày đi dạo.

Ai nhìn qua cũng đều thấy rõ mồn một là với Shou Tarou, hình ảnh ông Kadokura đang chụp ở công viên khá ấn tượng với bầu trời trong xanh và bãi cỏ xanh mướt là "hình ảnh của một người bố không gì có thể thay thế được".

Shou Tarou giữ khư khư máy ảnh không để rời khỏi người mình không phải vì đó là vật bố để cậu ấy để lại mà vì đó là vật cần thiết để làm thành phương tiện biến "những suy nghĩ" thành vật thể.

Một cách vô thức, nó đã trở thành một thứ tất yếu để bổ sung cho lời nói. Những bức ảnh chính là lời nói của Shou Tarou.

Rồi Shou Tarou tiến gần tới chỗ ông Kadokura đang cầm cuốn album, chỉ vào một bức ảnh và nói.

"Con thích bức ảnh này nhất."

Bức ảnh đó chụp lúc Shou Tarou đang được Kadokura tung hứng trong một căn hộ chung cư nhỏ. Có lẽ mẹ của Shou Tarou đã chụp nó. Cả Shou Tarou và ông Kadokura đều đang cười tươi hết cỡ.

Và khi vừa lật giở từng trang album do mình tự làm, bất chợt, Shou Tarou đã nói một câu như thế này:

"Otosan, bố tốt nghiệp chức giám đốc thì cũng được nhưng tốt nghiệp chức "bố" thì không được đâu nhé. Bố có lên thiên đường rồi nếu không tiếp tục làm "bố" là tuyệt đối không được."

Ông Kadokura xoay lưng lại phía chúng tôi. Phần lưng đó khẽ rung rung.

Cho dù Shou Tarou có không hiểu "chết" nghĩa là gì đi nữa, có một việc có thể yên tâm rằng không những cậu ấy không rời xa mà còn yêu thương Otosan hơn, trong tương lai cậu ấy cũng sẽ luôn

cảm thấy như vậy. Dù có những khó khăn vất vả đang chờ đón nhưng chắc chắn có một điều là với Shou Tarou, tình yêu của ông Kadokura sẽ trở thành một thứ vũ khí tinh thần không gì thay thế được, sẽ bảo vệ cậu ấy mãi mãi.

Rồi khi ông Kadokura xoay người trở lại, có tiếng gõ cửa phòng.

Ông Kadokura nói "Mời vào!" xong thì cô Yumiko bế mèo con bước vào.

"Ôi, ông giám đốc có vẻ khỏe lên rồi còn gì."

Tiếng nói sang sảng của cô Yumiko bỗng chốc đã làm thay đổi, sáng bừng không khí trong phòng.

Lúc cô ấy định đưa con mèo cho Shou Tarou bế trong lòng, Yume như nhận ra mùi mà mình chưa ngửi thấy bao giờ, đã tiến lại gần con mèo.

"Yume, ngoan nào, ngoan nào!"

Yume ngoan ngoãn nghe lời nói nhẹ nhàng đó của Shou Tarou rồi liếm một cái vào mèo con đang nằm gọn trong lòng Shou Tarou. Khi thử đưa mèo con đến gần Yume đang khá rụt rè, mèo con đã rất thân thiện, không hề nghĩ rằng đó là cuộc gặp mặt mới là lần đầu, rồi kêu một tiếng "meo" rất đáng yêu. Rồi có một "cảnh tượng" còn làm cho tất cả mọi người ở đây ngạc nhiên hơn nữa.

Đó là mèo con đã chộp lấy ti của Yume, hai chân trước cứ thay phiên nhau ấn vào bụng của Yume vừa bú sữa. Động tác đó thường thấy khi mèo con được mẹ chăm chút.

Từ trước tới giờ cũng có nhiều trường hợp chó cho mèo bú sữa nhưng đây là lần đầu tiên cô Yumiko thấy tận mắt nên đã rất xúc

động.

“Yume... đã bị chứng mang thai giả.”

“Chứng mang thai giả ư?” Hiromu hỏi lại cô Yumiko.

Chứng mang thai giả nghĩa là cơ thể bị ảo giác do ảo tưởng hay tưởng tượng, có những dấu hiệu như đang mang thai. Yume đã tưởng mèo con lần đầu tiên gặp này là con của mình, nhờ việc não phát ra mệnh lệnh đối với cơ thể “đã trở thành mẹ”, Yume đã có sữa mẹ thật.

Nhìn bộ dạng mèo con bú chùn chụt bầu sữa của Yume với vẻ rất hạnh phúc, ông Kadokura đã nói với Shou Tarou:

“Shou Tarou, lúc bố gặp con lần đầu tiên, từ đáy lòng, bố đã muốn nhận con làm con trai mình.”

“Khi bố gặp con lần đầu tiên...?”

“À, vào đúng cái ngày hai mẹ con con tới thuê căn hộ nhỏ để mẹ con mở lớp dạy nấu ăn, theo bản năng bố đã rất muốn bảo vệ mẹ con, người đang nói về ước mơ của mình, và bảo vệ cả con nữa, cậu bé đang reo hò bên cạnh ấy. Bố đã rất muốn hai mẹ con con và bố trở thành một gia đình. Thế nên... bố cảm ơn con đã cho bố thực hiện ước mơ của mình. Shou Tarou, bố thực sự cảm ơn con... Cảm ơn con đã trở thành con trai của bố...”

Ông Kadokura ôm chặt Shou Tarou vào lòng mình. Cứ siết chặt, siết chặt nữa.

Quan hệ huyết thống không liên quan tới việc cấu thành một gia đình. Có lẽ chính cảm xúc, niềm khát khao muốn cả hai bên đều có mưu cầu tình cảm, cùng sẻ chia nỗi buồn cũng như sự yếu mềm,

tay nắm tay cùng bước đi trên con đường có tên là “cuộc đời” đó đã thắt chặt mỗi gắn kết của gia đình.

Khuôn mặt nhìn nghiêng của Hiromu khi đang nhìn chăm chăm vào hai người, cảm giác như đang có chút gì đó ghen tị với họ. Tôi có cảm giác lỗ hổng trong trái tim của Hiromu đã từng sống ở trại trẻ từ hồi nhỏ, nhờ có mỗi gắn kết của họ bồi đắp mà giờ chỉ còn là một cái lỗ bé xíu. Tất nhiên lỗ hổng trong trái tim của tôi, người cũng bị mẹ bỏ rơi giống Hiromu, cũng đã được bồi đắp bởi mỗi gắn kết nồng ấm của họ.

Có lẽ sợi dây gắn kết tỏa sáng lung linh đó cũng sẽ ở trong tay một ai đó...

Nhờ có việc mỗi người góp vào một mỗi gắn kết mà viên ngọc nào cũng tỏa một nguồn ánh sáng vào thế giới không thể bắt chước được... Những mỗi gắn kết được ghép lại sẽ là nguồn sáng rực rỡ sắc màu gia đình hay có khi sẽ là nguồn sáng rực rỡ sắc màu tình bạn, những nguồn sáng giống nhau sẽ trở thành viên ngọc quý của không chỉ một cuộc đời.

Cả Yume và chú mèo con đều định trở thành một gia đình mới đã cùng sát cánh bên nhau, tỏa một nguồn sáng gắn kết vào thế giới. Mèo con bú no căng tròn bụng xong, bắt đầu rúc vào cái bụng lông mềm mại của Yume để ngủ. Nguồn sữa mẹ của Yume dù có là sữa tiết ra do chứng mang thai giả đi nữa thì đối với chú mèo con, đó là thật hay giả cũng chẳng quan trọng. Nếu tình cảm xuất phát từ cả hai là thật, tất cả sẽ bắt đầu từ đó. Vì điều thực sự quan trọng là giờ sẽ sống với khoảnh khắc này như thế nào.

Hai tháng sau.



Đám tang của ông Kadokura, người được gọi là người giàu có nhất vùng đã diễn ra trang trọng.

Và em trai ông Kadokura, người đang điều hành một công ty xây dựng ở Tokyo đã đảm nhiệm chức giám đốc. Cô Yumiko có nói nhờ tài kinh doanh khá tinh tường của người em, trái ngược với ông Kadokura phóng khoáng, công ty của ông Kadokura có lẽ sẽ tái sinh. Cho dù có tái sinh thành hình thù nào đi nữa thì mối gắn kết của một gia đình mà ông Kadokura đã cố gắng bảo vệ tới cùng sẽ không bao giờ thay đổi. Với chúng tôi, tình phụ tử mà ông Kadokura thể hiện cho chúng tôi thấy đã tiếp thêm cho chúng tôi sức mạnh để sống.

Còn nữa, ngày nào cũng có lon cà phê ông Kadokura hay uống và điều thuốc lá được đặt trên chiếc máy đánh bạc ông Kadokura yêu thích. Ông ấy đã được cả gia đình, cả khu phố này yêu thương. Và ông ấy cũng đã rất yêu thương chúng tôi.

Tiết trời đã sang thu, phía bên ngoài cửa sổ phòng nghỉ giải lao, những chiếc lá trên cây đã nhuộm sắc đỏ.

Tôi nhắc ống nghe điện thoại lên thì thấy là cuộc gọi hỏi thăm thông tin từ quán cà phê mèo ở khu bên cạnh.

Hình như họ thấy "Sổ tìm chủ nuôi" đặt ở trước quán nên muốn chúng tôi để lại cho bốn con mèo gì đó.

Tôi đang nghĩ vốn dĩ chỗ này đã trở thành "nơi tiếp đón các chủ nuôi từ bao giờ" nhưng vẫn đáp lại rằng trước hết cần nói cụ thể điều gì cứ nói trực tiếp với cô Yumiko, và sau khi cho số điện thoại để liên lạc lại xong tôi gác máy.

Liền ngay sau đó, tôi nghe thấy tiếng cô Yumiko gọi từ bên

ngoài cửa sổ: “Goroh-chan!”

Tôi chạy xuống tầng một mà vẫn không biết rằng cuộc gọi vừa rồi chính là sự khởi đầu cho việc sẽ thay đổi cuộc đời của cô Yumiko.

### Câu chuyện 3

## Vạch xuất phát trong suốt

Khi tôi từ phòng nghỉ giải lao xuống trước quán, tôi thấy dáng cô Yumiko đang cho mèo hoang Mi ăn. Còn Yume được cô Yumiko đưa đi dạo đang ngồi ngoan ngoãn dưới chân cô. Hình như từ lúc ông Kadokura mất, giờ cô Yumiko không còn làm lấy tiền công nữa nhưng vẫn rất thân tình tiếp tục dẫn Yume đi dạo.

“Cô Yumiko, vừa xong có cuộc gọi từ quán cà phê ở khu bên cạnh.”

Yume nhận ra tiếng của tôi, quay ngoắt đầu nhìn lên.

“Quán cà phê mèo... ở khu bên?”

“Nói ra cháu mới thắc mắc, không hiểu tự lúc nào chỗ này đã biến thành nơi hỏi đáp tư vấn về chuyện nuôi động vật ý nhỉ?”

“Ờ, cô đâu có nói gì. Cô nghĩ là nếu ghi số điện thoại cố định ở nhà, chồng cô có nghe máy thì cũng quên nhắn lại với cô nên đã lấy số ở đây, vì kiểu gì cũng có cháu nghe và nhắn lại cho cô.”

Tôi nghĩ có nói thêm thì cũng chẳng cải thiện được gì nên trước mắt cứ nói lại nội dung người bên quán cà phê mèo vừa hỏi.

“Sao? Họ nói muốn nhận bốn con mèo cô đang nuôi ư? Có đúng họ nói thế thật không?”

“À, cháu có nói cắt ngang là có gì cứ nói chuyện cụ thể trực tiếp

với cô. Thế có được không ạ?”

“Được, được. Cô cảm ơn, Goroh-chan. Thật may khi cô đã làm cuốn “Sổ tìm chủ nuôi” đó. Ngày nó phát huy tác dụng đã tới. Nếu những cơ hội kiểu như thế này tăng lên, có lẽ chúng ta sẽ cứu được nhiều con vật đáng thương hơn.”

Cô Yumiko tỏ ra khá mừng rỡ và vừa lấy hai tay vuốt lông Yume vừa nghiêng nghiêng đầu nói “Nhi!”, làm điệu bộ như muốn Yume đồng tình.

Tôi đưa địa chỉ liên lạc tôi đã hỏi người chủ quán cà phê mèo cho cô Yumiko.

Lúc đó, cô Yumiko đưa cho tôi dây buộc Yume, nói “Chờ cô một chút!” rồi lấy di động ra nhanh chóng bấm số gọi.

Rồi sau khi chào hỏi xã giao xong và tắt điện thoại, cô Yumiko nhìn về phía tôi và nói:

“Goroh-chan này, khi nào cháu xong việc, cô với cháu đi uống nước nhé?”

Cô Yumiko thừa biết sau khi xong việc tôi cũng chẳng có việc gì để làm nên đã rủ bằng được tôi đi tới quán cà phê mèo ở khu bên cạnh.

“Hôm nay cháu...”

Khi tôi vẫn đang vừa tìm lý do từ chối vừa ấp úng trả lời, cô Yumiko đã nói luôn “VẬY, cô chờ ở đây lúc sáu giờ tối nhé!” rồi tiếp tục dắt Yume đi.

Sáu giờ tối. Tôi mượn xe của ông chủ quán rồi cùng cô Yumiko đến quán cà phê mèo. Nhìn thoáng qua, quán cà phê đó giống quán

của nhà người dân bình thường. Tôi đỗ xe ở bãi có biển chỉ dẫn đánh dấu mũi tên rồi bấm chuông ở bên cạnh biển hiệu ghi "*Lối vào quán*"; sau đó nghe thấy tiếng nói từ máy kết nối nội bộ: "Mời vào." Tôi nhẹ ấn cánh cửa có lớp kính mờ đi vào, thấy bên trong là một mặt sàn rộng chừng ba mươi tatami, dàn đều năm bộ bàn tròn kiểu cổ điển và ghế nhỏ. Quán lấy mèo làm chủ đạo có nghĩa là bố trí theo kiểu sờ, vuốt mèo ở trên sàn nhà chứ không phải chú trọng việc uống trà là chính. Những con mèo như thể đang ở lãnh địa riêng của mình, rải rác khắp phòng, con ở trên nhà cây dành cho mèo, con ở thang đi cho mèo, và con nào con nấy đều đang ngồi trong trạng thái thư giãn.

"Xin chào!"

Một người phụ nữ tầm bốn mươi tuổi từ góc nhà đi ra chào chúng tôi. Cô Yumiko đang khoai chí trước những con mèo đáng yêu cũng đáp lại với vẻ tươi cười: "Chào chị!"

"Tôi xin lỗi đã phiền hai người phải tới tận đây. Mời ngồi đi ạ. Tôi sẽ pha trà việt quất."

Nói xong, người phụ nữ có vẻ là chủ quán đó quay lại chỗ góc nhà.

Tôi vừa nhìn một lượt xung quanh vừa ngồi xuống ghế. Còn cô Yumiko đang vuốt ve lần lượt các con mèo đang đi lững thững trên sàn.

Một lát sau, người phụ nữ quay lại cùng hương thơm ngào ngạt. Khi đặt lên bàn tách trà được làm bằng tay từ quả việt quất phơi khô xong, người phụ nữ đó vừa ôm cái khay vừa nói:

"Tôi rất vui khi hai người đã tới đây luôn như thế này. Còn người

đã nhận điện thoại là...”

“Là cháu.”

“Vậy à, cô cảm ơn nhé. Cháu tham gia việc nuôi giữ các con vật chứng tỏ cháu cũng khá yêu quý chúng đấy nhỉ.”

Tôi định cất lời là chỗ cô ấy đã gọi điện tới là quán Pachinko cũ kĩ nhưng cũng vì không muốn làm mất mặt cô Yumiko nên đã nuốt luôn câu đó vào cùng với trà việt quất. Người phụ nữ đặt chiếc khay lên bàn, lấy từ trong túi áo tẩm danh thiếp đưa cho tôi và cô Yumiko.

Cô Yumiko rất lịch sự nhận bằng hai tay, tẩm danh thiếp có ghi “*Chủ quán: Satoh Kumiko*”, rồi cả hai đi vào chủ đề chính.

“Quán cà phê mèo ở đây, như chị thấy đấy, tôi nuôi mèo thả tự do. Cũng có quán cà phê mèo lại để mèo trong lồng kính, nhưng tôi muốn khách tận hưởng cái gọi là “cảm giác được chơi với mèo như ở nhà” hơn là “quan sát mèo” nên đã quyết định nuôi thả chúng.”

Cô Yumiko vừa gật gù nghe chuyện của cô Satoh vừa hỏi:

“Nhưng nuôi thả tự do thế này, liệu có người như kiểu thô bạo với mèo hay gì đó không?”

Cô Satoh nghe xong câu hỏi, đã trả lời bằng nụ cười tươi để xóa tan sự lo lắng của cô Yumiko.

“Tất nhiên để không xảy ra những chuyện như thế, quán tôi đã có một đội ngũ hội viên hoàn hảo. Vì ở đây tôi chỉ tuyển những người có lai lịch rõ ràng nên từ trước tới giờ chưa một lần nào có chuyện mèo bị đối xử thô bạo hay bị nhìn dọa nạt cả. Vì thế, chị Yumiko, mong chị hãy cứ yên tâm về những bé mèo chị sẽ gửi gắm

ở đây.”

Cô Yumiko vừa nói “Ra vậy!” vừa gật mạnh đầu.

“Chỗ tôi không chỉ có những con mèo thuần chủng như giống mèo Ba Tư hay giống mèo Nga mắt xanh, mà còn có cả mèo bị vút đi hay đã từng được chăm sóc đấy. Có trường hợp khách ngỏ ý muốn nuôi những bé mèo như thế, và cũng có trường hợp nhận là “bố mẹ nuôi” của chúng luôn.”

Cô Yumiko chăm chú nhìn cô Satoh với ánh mắt đăm chiêu, nghiêm túc nói: “Chị Satoh này, tôi có thể nói một câu được không?”

Cô Satoh đáp “Vâng, vâng!” xong, cô Yumiko bỗng đứng dậy, nắm chặt tay cô Satoh, gửi gắm những suy nghĩ đầy nhiệt huyết.

“Chị Satoh, tôi đã đợi một người như chị đã từ rất lâu! Giờ có thể gặp được một người đang làm một việc tuyệt vời thế này, tôi... tôi... thực sự cảm động!”

Cô Satoh lúng túng đứng lên, nắm lại tay cô Yumiko.

“Nếu tôi làm được việc có ích như vậy, tôi nghĩ sẽ thật tốt khi có được sự hợp tác của chị.”

Rồi sau khi cùng cảm kích nhau như thế, cả hai đã nói vào việc chính, trước tiên, bốn bé mèo được đăng ở “Sổ tìm chủ nuôi” sẽ được giao cho quán cà phê cô Satoh đang kinh doanh.

Trong lúc tiến hành các thủ tục về mặt hình thức, cô Satoh đã hỏi thăm chuyện gia đình của cô Yumiko.

“Gia đình của tôi ấy à? Nhà tôi có ba người, tôi, chồng tôi và con gái.”

“Ồ? Cô Yumiko có con gái à?”

Tôi buột miệng chen vào giữa câu chuyện.

“Đúng. Năm nay nó tròn hai mươi tuổi, nhưng thể trạng con bé yếu lắm... Vì nó không thể ra ngoài được mấy nên bình thường cứ ở trong nhà chăm sóc mấy con vật.”

Cô Satoh nói “Con gái chị cũng hiền lành nhỉ!” rồi điền vào ô số người trong gia đình là “ba người”.

Khi những giấy tờ nói chung được điền xong, cô Yumiko vuốt ve lần lượt từng con mèo, nói “VẬY HẸN CHỊ CHỦ NHẬT NÀY NHÉ!” rồi định đi ra khỏi quán cà phê, thì cánh cửa kính mở ra, một vị khách nữ còn trẻ bước vào bên trong.

“Ồ, Remi, cháu đã về à?”

Cô chủ quán Satoh không nói “Mời vào!” với vị khách nữ mà tôi nghĩ cũng là một khách quen mà nói “Cháu đã về rồi à?”. Chính cách nói này đã tạo nên sự ấm cúng của quán cà phê này chẳng?

Cô gái được gọi là Remi đó trả lời: “Vâng, cháu về rồi này cô Kumiko.”

Khi đó, cô Yumiko chào vị khách đó: “Chào cháu!”

Cô Satoh giải thích liền một mạch với vị khách và cô ấy vừa gật gật vừa nói:

“Hóa ra cô là người đang tham gia công tác nuôi giữ, bảo vệ động vật à? Thực ra, cháu đang sống cùng một bé mèo tam thể cháu đã nhặt mấy năm trước, nhưng lúc cháu hay về muộn, nó có vẻ buồn khi ở một mình... Thế nên thỉnh thoảng cháu ghé qua đây, tìm bạn “tâm giao” cho bé mèo nhà cháu.”



Khuôn mặt cười rạng rỡ của cô ấy làm sáng bừng không khí nơi cô ấy đứng. Và rồi cô gái bắt đầu nói những chuyện còn đáng ngạc nhiên hơn về chú mèo đang nuôi.

“Nhưng bé mèo nhà cháu có hơi khang khác... Cháu có đặt tên bé là “Hime-chan”\*, nó hơi khác so với các con mèo khác, đồng điệu về tâm hồn với cháu hơn là con người ấy chứ.”

“Đồng điệu về tâm hồn hơn cả con người?” Cả tôi và cô Yumiko đều vừa nghiêng nghiêng đầu tỏ vẻ bán tín bán nghi vừa hỏi Remi.

“Ví dụ thế này, cứ buổi sáng nào mà thấy cháu không dậy sớm, kiểu gì nó cũng đánh thức cháu đúng giờ đó, còn cứ khi nào cháu thấy mệt, nằm yên một chỗ là cứ sát lại người cháu, giữ ấm cho cháu. Thế nên, cứ có “Hime-chan” là cháu chẳng thấy buồn gì cả, có lẽ cháu cứ thế sống độc thân mãi luôn... Mà chính xác là cháu đã ly dị.”

Remi có vóc người mảnh mai, nhỏ nhắn, thuộc tuýp người không phải không cuốn hút. Cô ấy mặc chiếc váy liền phẳng phiu, khoác chiếc túi màu trắng, tôi thấy nói gì thì nói cô ấy cũng thuộc hàng ngũ của những cô gái xinh.

Nếu ở đây mà có Hiromu, kiểu gì cậu ta cũng phải thốt ra lời nhận xét một cách thẳng tưng là “Người xinh thế này lại độc thân đúng là quá uổng phí!” cho xem.

Và rồi, sau khi kể câu chuyện kỳ lạ đó, Remi khẽ cúi đầu, nói “Hẹn gặp các cô sau nhé!” rồi đi ra chơi với các con mèo.

Tôi và cô Yumiko chào xã giao bình thường xong, hẹn sẽ gặp lại cô chủ quán Satoh rồi ra khỏi quán cà phê mèo.

...

“Anh ơi, em đã về. Anh về rồi hả?”

Tôi có thói quen khi về nhà là gọi với từ lối vào cửa hàng chuyên bán đồ hợp kim nhỏ nhỏ của hai vợ chồng vào phía cuối phòng khách như thế. Gọi là kinh doanh đồ hợp kim nhưng chỉ dựa vào thu nhập từ việc bán hàng thì cũng chẳng thấm tháp gì nên chồng tôi cả tuần có làm thêm việc đưa báo sáng và chiều nhưng phần lớn vẫn về trước tôi.

Rồi từ đằng sau lưng chồng tôi đang làm món ăn nhẹ cho bữa tối, tôi bắt đầu kể những việc đã làm được trong cả ngày hôm nay. Nào là chuyện có quán cà phê ở khu bên cạnh gọi điện tới quán Pachinko nơi tôi thường hay tới để hỏi thăm thông tin, nào là cùng Goroh đi tới quán cà phê và cả chuyện quán đó sẽ lấy bốn con mèo.

Chồng tôi đã chỉ đáp những từ lặp đi lặp lại “Ồ, hả, thế à!” nhưng nghe được câu “Ồ, hả, thế à?” là tôi có cảm giác cuối cùng một ngày cũng đã hết.

“Thỉnh thoảng anh cũng tới quán Pachinko đi, xả hơi cho sướng.”

“Không, anh không cần đâu. Anh không hên như em được... Đây, anh xong rồi, cả nhà ăn thôi.”

Chồng tôi đặt lên bàn ăn món đậu lạnh rắc gừng mài nhuyễn và đậu Edamame đã rã đông, lấy bát Nikujaga\* và bia trong tủ lạnh ra. “Nói mới nhớ, Aoba... đã cho đám mèo ăn chưa nhỉ?”

Aoba, con gái của chúng tôi năm nay tròn hai mươi tuổi, vậy mà vẫn cứ như trẻ con, hễ bắt đầu đọc truyện tranh một cái là quên hết tất tạt các việc khác, có lúc cứ đọc triền miên liên luôn mấy tiếng

đồng hồ.

“Không sao đâu, con đã cho ăn đầy đủ rồi.”

“Vậy à? Nếu vậy thì tốt rồi. Dù thể trạng của con có yếu đến mấy đi nữa, nếu cứ mãi coi nó như trẻ con như thế làm sao đi làm dâu được.”

“Ôi trời, đến đâu hay đến đó. Thôi, Aoba ăn xong rồi nên chúng ta cũng ăn mau đi để còn dọn dẹp nào.”

Gia đình tôi tuy không giàu có về vật chất nhưng chính khoảnh khắc tôi vừa nhâm nhi các món ăn chồng tôi làm vừa báo cáo tình hình trong ngày như thế này có thể nói đối với tôi là giây phút cực kỳ hạnh phúc. Từ đáy lòng tôi thực sự muốn cảm ơn chồng về việc tuy không tới mức trực tiếp kết hợp với tôi nhưng đã thấu hiểu sâu sắc cho tôi về việc nuôi giữ, chăm sóc mấy con vật.

Tôi ăn liền một miếng đậu lạnh mà chồng tôi làm cho rồi tiếp tục nói về những việc đã làm trong ngày hôm nay.

“Mô hình hoạt động ở chỗ chị chủ quán tên là Satoh phải nói là thực sự tuyệt vời anh ạ. Ở quán cà phê, không chỉ có những con mèo thuần chủng mà còn có cả mèo bị vứt bỏ, mèo đã được nuôi nữa cơ. Cũng có luôn cả chức năng tìm chủ nuôi đấy. Đúng rồi, không biết họ có nhận Aoba nhà mình vào làm không nhỉ?”

“Không được đâu. Nếu trong lúc đang làm, Aoba lại bị yếu, mệt mỏi thì sẽ gây phiền toái cho người khác, đúng không nào?”

“Vâng... thì... đúng là vậy. Rồi em còn gặp một vị khách trẻ có tên là Remi, cô ấy nói con mèo mình đang nuôi là con mèo có thể hiểu tâm tư suy nghĩ của con người đấy.”

“Con mèo... hiểu được tâm tư suy nghĩ của con người ư?”

“Đúng. Nào là nó biết gọi dậy vào buổi sáng, nào là nằm sát bên cạnh lúc bị ốm, lại còn biết lấy điện thoại dưới gối đem cho chủ nữa cơ. Anh thấy siêu chưa?”

“Nghe cứ như là chuyện trên tivi ấy nhỉ.”

“Trên tivi?”

“À, trên tivi chẳng có chương trình giới thiệu con mèo có tài đặc biệt còn gì? Cũng tựa tựa thế đúng không?”

“À, đúng, đúng! Anh đúng là được cái liên hệ nhanh! Em sẽ giới thiệu con mèo của Remi lên đài truyền hình! Tiện thể nếu chị Satoh và quán cà phê mèo này cũng được giới thiệu, có lẽ chúng ta sẽ tìm được càng nhiều người muốn nhận nuôi đám mèo mình đang chăm sóc.”

“Yumiko... Nói thì đơn giản nhưng em định làm thế nào để giới thiệu lên đài truyền hình?”

“Hình như có lần em nghe cậu Hiromu nói là ông giám đốc trung tâm “Gì cũng làm” nơi cậu ấy đang làm có quen ai đó ở đài truyền hình. Em ăn xong sẽ gọi điện hỏi thử xem.”

“Em vẫn cứ không lúc nào ngồi chân ngồi tay nhỉ.”

“Vậy hả anh? Em cứ thấy háo hức thế nào ấy. Thôi em phải ăn nhanh đã.”

Tôi nhanh nhanh chóng chóng ăn hết bữa cơm rồi gọi điện cho Hiromu. Nghe xong, Hiromu mừng như mình được lên tivi và hứa sẽ nhờ ông giám đốc liên hệ với người quen ở đài truyền hình.

Khoảng mấy ngày sau, thông qua Hiromu, tôi đã nhận được hồi

đáp từ người ở đài truyền hình. Nói là đài truyền hình nhưng cũng chỉ là một đơn vị truyền hình địa phương nho nhỏ thôi, tuy vậy vẫn có thể hy vọng là có sức ảnh hưởng. Họ nói sẽ xem xét theo hướng cùng một lúc vừa giới thiệu con mèo của Remi vừa giới thiệu kèm luôn cả quán cà phê. Nếu thực hiện được, chắc chắn chính bản thân chị Satoh cũng sẽ có khả năng cạnh tranh cao hơn trong việc kinh doanh quán cà phê.

Người ở đài truyền hình khi nghe câu chuyện về con mèo của Remi cũng có vẻ thấy mới lạ nên muốn mau chóng hỏi thêm nữa.

Để nhanh chóng kết nối với Remi, tôi đã gọi điện đến quán cà phê và rất tình cờ, Remi cũng đang có mặt ở đó. Tôi nói với giọng rất phấn khích “Chị đưa máy cho Remi giúp tôi với!”, rồi trực tiếp nói với Remi về chuyện đài truyền hình sẽ xem xét việc giới thiệu con mèo Hime-chan.

Nhưng chính miệng Remi đã trả lời trái ngược với hy vọng của tôi.

“Thế thì hơi khó cho cháu...”

“Sao cơ?”

“Cháu không muốn Hime-chan của cháu là thứ để trưng ra cho mọi người xem.”

“Cháu nói là thứ trưng ra ư...? Cháu có thể tìm ra người bạn tâm giao cho Hime-chan này, mở rộng quy mô hoạt động quán cà phê mèo của chị Satoh này. Cô nghĩ đó không phải là chuyện xấu. Kiểu gì cũng không được sao?”

“Vâng, cháu xin lỗi cô đã nhiệt tình nhưng...”

Remi đã nói vậy rồi dập máy.

Tôi thấy nhói đau trong lồng ngực khi làm người khác mất lòng như vậy.

Chẳng phải là tôi đã nói vì Remi, vì chị Satoh, chứ thực ra đâu có vì mình mà lợi dụng mèo của Remi. Và cũng chẳng phải là tôi cũng định là thông qua truyền hình, sẽ dễ dàng tìm được người nhận nuôi đám mèo còn gì. Tôi cứ liên tục tự hỏi tự trả lời như thế và quyết định tới xin lỗi trực tiếp Remi.

Ngày hôm sau, tôi lại gọi điện tới quán cà phê mèo, nói qua tình hình với chị Satoh và được chị ấy cho địa chỉ của Remi. Vì tôi sợ đi một mình sẽ lại lỡ miệng nói những lời không cần thiết nên đã đi tới quán Pachinko để định nhờ Goroh xem cậu ấy có đồng ý đi cùng tôi hay không.

...

Buổi chiều ngày hôm đó thật yên tĩnh khi tôi không nghe thấy tiếng gọi "Goroh-chan!" vọng từ bên ngoài. Tôi vừa nghĩ vậy xong, đã thấy tiếng gõ cửa văn phòng, và cô Yumiko mặt thần thờ khác mọi khi bước vào.

"Cô sao vậy, cô Yumiko?"

"Có chuyện này, Goroh-chan... Thực ra là cô muốn cháu đi cùng cô tới nhà Remi."

Tôi nghe cô Yumiko với thần thái khác hẳn mọi khi kể sự tình, thấy có vẻ như cô ấy lại lạnh xẵng nhiệt tình lo hộ chuyện nào đó của người khác không phải lỗi. Vì cô ấy thực sự buồn nản và khá hồi

hận nên muốn tôi tiếp thêm sức mạnh... và thế là tôi đi cùng cô ấy đến nhà Remi.

Và để tra đường đến nhà Remi, tôi đã gõ địa chỉ lên máy tính của phòng làm việc, thấy chỗ đó hiện trên bản đồ là một khu đất trống cách xa khu dân cư.

“Đây, đây là... Rốt cuộc là thế nào nhỉ?”

“Chính cô cũng muốn hỏi thế.”

Cuối cùng, tôi quyết định nhờ tới sự trợ giúp của Hiromu vì cậu ta nắm được tuyệt vời các thông tin. Và thế là cả ba chúng tôi túm tụm quanh chiếc bàn phòng làm việc tìm hiểu.

Hiromu đang ngồi trên ghế sofa với thái độ rất “vênh”, hỏi cô Yumiko rất cụ thể thông tin về Remi.

“Nghề nghiệp của Remi là gì vậy cô?”

“Hình như cô ấy nói là đang làm việc gì đó liên quan tới thiết kế...”

“Việc liên quan tới thiết kế tức là gì?”

“Là gì nhỉ... Cô cũng đã hỏi qua chị Satoh nhưng cô không rành lắm về công việc gọi bằng tiếng Tây đó. Dù là gì đi nữa thì cô ấy đang làm tự do nên cô ấy nói cứ có người đặt làm là phải đi tới chỗ đó là chuyện thường xuyên...”

“Có người đặt làm ư?”

Hiromu hỏi lại luôn như nuốt lời người khác vậy.

“Nếu vậy thì có khả năng cao là sẽ liên lạc được bằng cách nào đó.”

Nói vậy xong, Hiromu đi về phía máy tính, đánh vào phần tìm

kiểm dòng chữ: "*Thiết kế Fujii Remi làm tự do*". Sau một hồi cứ vừa tìm kiếm đến tận trang cuối cùng của một loạt kết quả tìm kiếm hiện ra vừa liên tục thay đổi các từ khóa tìm kiếm, có tiêu đề một trang tựa tựa như thế hiện ra.

"A, có phải đây không?"

Tôi nhìn theo hướng tay Hiromu chỉ, thấy tiêu đề một trang chủ viết là: "*Trang của Fujii Remi, nhà thiết kế vật lưu niệm*". Khi tôi nhấp chuột vào trang đó, tôi thấy có bức ảnh giới thiệu chụp mặt Remi đang cười rất hiền dịu.

"Đúng là cô ấy. Không nhầm đâu, chính là Remi cô đã gặp ở quán cà phê mèo."

Hiromu vừa nói "Trúng phóc!" vừa giơ tay khựng một cái như lúc thể hiện chiến thắng.

Công việc của Remi hình như là thiết kế, tạo hình thú nhồi bông giống y như đúc với mẫu thật dựa trên ảnh chụp những con thú cưng quý giá. Có vẻ như phần lớn chủ yếu là phục dựng nguyên bản thú cưng đã mất, và ở phần phản hồi ý kiến khách hàng có những dòng nhận xét bày tỏ lòng cảm ơn của họ như: "Bé... của tôi như đang hồi sinh!", "Ngày nào tôi cũng cưng nựng", "Đúng là bố công chờ đợi!"... Khi xem thử những tác phẩm trước đây, tôi thấy tay nghề của cô ấy đã đạt tới độ hoàn hảo còn hơn cả mức tưởng tượng. Con thú nhồi bông do Remi làm giống y như thật từ màu sắc của bộ lông cho tới những nét tiểu tiết nhất, nhìn sống động và có hồn.

Hiromu trầm trồ trước tài năng của Remi: "Cô gái này giỏi quá..."

Rồi sau khi chép lại địa chỉ đã được ghi rất nhỏ ở phần giới



thiệt, Hiromu nói: “Nào, chúng ta đi thôi!” Khi tôi nói “Không cần hẹn trước ư?” thì cô Yumiko lại đồng tình với ý kiến của Hiromu, nói: “Đúng đó, có khi gọi điện cũng không gặp được ấy chứ... Cứ đến thẳng trực tiếp đó luôn.”

Chỗ ở kiêm nơi chế tác của Remi đi qua cả tỉnh Saitama nơi có quán cà phê mèo, ở ngay đoạn sang tới tỉnh Ibaraki. Mặc dù vậy, xung quanh toàn là đường đồng không mông quanh chẳng có đèn hiệu giao thông hay gì cả nên đi bằng ô tô mất chừng ba mươi đến bốn mươi phút là tới.

Chúng tôi nhanh chóng tới gần chỗ đó bằng xe ô tô của ông chủ quán và thấy có đúng một cột đèn đường, nói đại mồm chứ bao trùm nơi đó là một bầu không khí rờn rợn. Trời cũng bắt đầu xâm xẩm tối, nếu không mau mau tìm ra có khi cách mấy mét thôi cũng không thấy được gì.

“Có người ở chỗ như thế này thật ư?”

Những lời Hiromu vừa lẩm bẩm đó có thể nói là thay cho cảm giác của cả ba người chúng tôi luôn.

Tiến thêm một chút nữa, chúng tôi cũng tới được chỗ có ghi địa chỉ như trên trang chủ. Đó là một căn nhà một tầng nhỏ, trên tấm biển có ghi chữ “*Fujii*”.

“Cô gái có tên Remi đó có lẽ vẫn tầm hai mươi mấy cô nhỉ? Người vừa trẻ vừa xinh thế lại sống một mình ở nơi như thế này ư?”

Ý kiến đó của Hiromu quá chuẩn. Không biết cô ấy suy nghĩ thế nào mà lại sống một mình ở một nơi tối tăm không có cột đèn đường như vậy. Hơn nữa, ở căn nhà một tầng nhỏ nhỏ hoàn toàn không trang bị thiết bị chống trộm như những khu nhà tập thể thế

này, chuyện trộm vào bất cứ lúc nào cũng chẳng là lạ.

Trước mắt, tôi cứ đỗ xe ở bên cạnh nhà Remi, rút chìa khóa rồi lúc đang đi về phía lối vào nhà, tôi nhìn thấy mọi thứ bên trong nhà từ cánh cửa sổ ở bên hông căn nhà.

Remi cột cao tóc, đang làm một con búp bê ở trước cái bàn mà tôi nghĩ là bàn làm việc dành cho người thợ.

“Đó là Remi...”

Quả đúng không nhầm, đây là nhà của Remi. Tôi không thấy có cảm giác như là cô ấy sống với một ai đó, đúng là cô ấy ở một mình.

Lúc ấy, Hiromu nói “Chúng ta như đang nhìn trộm vậy, vòng ra cửa chính thôi!” rồi bước đi luôn. Khi tới trước tấm biển đề chữ “*Fujii*”, tôi phát hiện một chiếc xe đạp ba bánh nhỏ đang để đấy. Đó là xe đạp ba bánh màu hồng trông như mới.

Trong lúc có bao nhiêu sự phỏng đoán hiện lên trong đầu tôi, cô Yumiko đã giơ tay bấm chuông cửa.

“Vâng, ai đó ạ?” Đèn ở lối ra vào cửa được bật cùng lúc có tiếng nói vừa cất lên, cánh cửa gạt sang một bên theo kiểu truyền thống của Nhật cũng được mở.

“Cô... cô Yumiko? Và cả Goroh nữa... Còn đây là...”

“Xin chào! Tôi là Hiromu, nhân viên trung tâm “Gì cũng làm”.”

Hiromu nói giọng đồng dục mà có thể nói hơi không được tự nhiên cho lắm, chào rất lịch sự.

Remi đã mời chúng tôi vào trong nhà mà mặt không hề tỏ ra khó chịu trước ba người chúng tôi đang đứng có vẻ lo lắng và đầy

hoài nghi.

Cô Yumiko vừa tiến vào trong sảnh đã cúi thấp đầu rồi nói: “Cháu cho cô xin lỗi về chuyện hôm trước!”

Remi vừa cười tươi đáp “Không sao, không sao mà cô!” vừa nói tiếp:

“Cô đừng bận tâm làm gì. Chính cháu mới phải xin lỗi cô vì đã trả lời như kiêu đã làm cho kế hoạch công phu của cô thành công cốc như thế. Nhưng mà cô đã biết chỗ này rồi nhỉ. Cháu xấu hổ khi sống ở chỗ quê mùa thế này nên đã nói với cô Satoh ở quán cà phê mèo là cháu đang ở khu chung cư cùng khu phố. Nhưng thôi, mọi người đã cất công tới đây rồi nên cứ ở lại uống chén trà đã. Mời mọi người ngồi ạ!”

Vì trông Remi không có vẻ gì là bận tâm lắm như cô Yumiko nghĩ nên cô Yumiko đã tươi tắn trở lại, quyết định vào trong nhà ngồi chơi.

Nhà của Remi khá ngăn nắp, gọn gàng, vừa có khoảng trống tối thiểu cần thiết, vừa có không gian hợp lý thoải mái. Ở phòng bếp rộng tầm bốn, năm tatami có đặt một chiếc bàn ăn nhỏ dành cho một người, ở phòng làm việc kiêm phòng ngủ có xếp mấy con thú nhồi bông đang làm dở.

Hiromu đứng lại trước chỗ làm việc, vừa nhìn một con thú nhồi bông như thế đang cử động vừa lẩm bẩm: “Tuyệt quá!” Con thú nhồi bông đó còn nhìn thấy trông như thật hơn là khi nhìn trên ảnh. Thấy chúng tôi đang đứng im, Remi hỏi: “Các cậu thấy thế nào?” Hiromu đang mãi ngắm con thú nhồi bông đó đã bày tỏ rất thật lòng ngưỡng mộ đối với Remi.

“Thật tuyệt! Chị làm một con như thế này mất tầm bao lâu?”

Khi đó, Remi với khuôn mặt tươi tắn hiền lành đã trả lời câu hỏi rất trẻ con của Hiromu:

“Cảm ơn cậu. Tôi rất vui khi cậu có những lời khen ngợi như thế. Hoàn thành một con có lẽ mất tầm một tuần. Cũng có con cần làm cầu kỳ thì mất hơn hai tuần nhưng tôi háo hức được nhìn vẻ mặt hạnh phúc của khách nên cuối cùng cũng quên luôn cả thời gian. Với lại...”

“Với lại?”

“Những khách hàng nhờ tôi làm vì toàn là những người rất đau lòng mất đi vật nuôi mình yêu thương nên để họ vui vẻ hơn dù chỉ một chút thôi, tôi tuyệt đối không thể lơ là được. Tôi tưởng tượng tiếng kêu của con vật lúc chúng còn sống hay hình ảnh lúc chúng chơi với chủ của mình, rồi để phục dựng lại hết mức có thể, tôi còn kỳ công phân biệt sự cảm nhận khác nhau giữa chất liệu vải và sợi len.”

Tôi nghe những lời nói về một niềm tin trong sáng, thuần khiết ấy của Remi, bỗng cũng thấy tâm hồn mình như được gột sạch. Cô gái không phải vì tiền và danh lợi, đang dốc hết khả năng của mình để hàn gắn trái tim con người ấy chắc chắn là một người có tấm lòng đẹp.

Và chúng tôi được dẫn đi xem phòng ngủ rộng khoảng sáu tatami có trải một chiếc thảm màu trắng.

Đúng như ấn tượng lúc mới bước vào trong nhà, ngôi nhà một tầng nhỏ xinh gồm hai phòng và một bếp được bố trí rất hợp lý. Dưới chiếc bàn tròn cao đến đầu gối, mèo Hime-chan đang cuộn

tròn người ngủ nhưng tuyệt nhiên không hề thấy nhúc nhích.

“Thật tiếc là mọi người đã cất công tới đây vậy mà... Hôm nay Hime-chan không được khỏe, chứ bình thường nó khỏe khoắn hơn nhiều.”

Chúng tôi nhìn thấy một nỗi buồn sâu thẳm ẩn sau khuôn mặt tươi cười rạng rỡ của Remi.

Mèo tam thể Hime-chan đang cuộn tròn nằm ngủ dưới chiếc bàn tròn kia cũng là một con mèo nhồi bông được làm giống hệt như mèo thật.

Remi đã giới thiệu mèo nhồi bông Hime-chan cho chúng tôi. Chúng tôi chỉ có thể im lặng nhìn. Nhưng nét mặt lúc Remi nói với Hime-chan nhồi bông ít ra là cũng chẳng thấy có vẻ gì là đang lừa chúng tôi cả. Không những không thế mà còn trông rất hạnh phúc.

Lúc đó, Hiromu không thể nhịn nổi, sau khi hít một hơi thật sâu, đã nói với Remi:

“Xin hỏi chị... Đó là thú nhồi bông đúng không?”

Tôi và cô Yumiko cùng quay sang nhìn nhau, hơi chột dạ vì câu nói của Hiromu đã động chạm tới điều không nên nhắc tới, ấy vậy mà Remi không hề nao núng trước lời nói đó của Hiromu, nói “Cháu đi pha trà nhé!” rồi đi ra phía bếp.

Nhân lúc đó, chúng tôi túm tụm lại bàn nhau xem thoát ra khỏi chỗ này bằng cách nào.

Hiromu nói “Kiểu gì thì kiểu, cứ phải về ngay lập tức!”, còn cô Yumiko thì nói: “Cứ bịa ra việc gì đó!” Tôi không biết làm cách nào thì tốt nên cứ thế im lặng. Thế rồi, cô Yumiko đã đề xuất một việc

như sau, khi Remi mang trà quay trở lại.

“Nói vậy chứ, Remi, cháu đang đi tìm “bạn đời” cho Hime-chan nhỉ?”

“Vâng. Nhưng Hime-chan nhát lăm nên không biết có để cho nó sống cùng con mèo khác được không nữa.”

“Cô có một người quen sắp đi ra nước ngoài. Con mèo mà người ấy đang nuôi cũng ngoan, trầm tính nhưng khó có thể mang nó đi theo... Cháu thấy thế nào khi con mèo được nuôi nấng cẩn thận, tốt như thế sẽ là “bạn đời” của Hime-chan?”

Hiromu vừa nói “Lại lằng xằng rồi!” vừa uống một ngụm hết cốc trà Remi vừa rót. Nhưng tôi lại không hề nghĩ việc cô Yumiko đề xuất không hẳn là một việc như Hiromu nói chút nào. Có lẽ cô Yumiko đã mượn chuyện nuôi mèo để biến lời nói dối của Remi thành thật.

Khi đó, khuôn mặt đang tươi cười của Remi khi đang nghe chuyện cứ dần dần đi, và Remi lăm bắm gì đó với giọng như kiểu run run. Chúng tôi nghe không rõ nên hỏi lại: “Sao cơ?”

“Hãy về đi...”

Khuôn mặt đang cúi gằm xuống của Remi khi ngẩng lên, những giọt nước mắt cứ thế cứ thế tuôn ra.

Từ trước tới giờ, tôi chưa từng nhìn thấy ai có những giọt nước mắt buồn như thế.

Chúng tôi lặng lẽ đứng lên, lí nhí nói “Xin lỗi đã làm phiền!” rồi rời khỏi ngôi nhà của Remi. Trên con đường về tối om, ở trong xe không ai nói với ai câu nào.

Chuyện "Hime-chan" mà Remi rất yêu thương đó đã không có ngay từ đầu hay đã có từ trước thì chúng tôi không biết. Nhưng chúng tôi chỉ có thể hiểu rằng cô ấy một thân một mình sống ở một nơi tối tăm như thế, chắc chắn là vì một quá khứ rất đau buồn. Không biết rốt cuộc quá khứ của cô ấy đã có chuyện gì mà có sống cũng như không vậy. Hãy khoan, chẳng có lẽ chính vì Remi cũng đang ở đáy vực của nỗi buồn nên mới làm thiết kế đồ lưu niệm để hàn gắn trái tim của những người đang bị tổn thương.

Thế còn chiếc xe ba bánh để ở ngoài lối cửa ra vào không biết là của ai. Vì tuyệt nhiên không có dấu hiệu nào là có trẻ con đang sống trong nhà...

Mấy ngày sau hôm có vụ đến thăm đường đột để lại dư âm không mấy hay ho đó, cô Satoh chủ quán cà phê mèo đã gọi điện cho cô Yumiko. Hình như cô ấy nói Remi có nhắn với chúng tôi rằng "Có chuyện muốn nói!" nên Chủ nhật tới chúng tôi sẽ gặp lại Remi ở quán cà phê.

Ngày thứ Bảy.

Ngày hôm đó, trên cửa vào quán cà phê mèo có treo biển "*Đã kín chỗ*".

Khi mở cánh cửa lắp kính mờ, chúng tôi thấy Remi đang ngồi lọt thỏm một mình ở giữa ghế sofa to rộng.

Mèo nhồi bông Hime-chan được đặt trên chiếc bàn tròn kiểu cổ điển.

Remi nhìn thấy chúng tôi thì đứng lên, khẽ cúi người, nói: "Cháu xin lỗi đã hẹn mọi người cất công tới vào đúng ngày nghỉ thế này."

Nét mặt của Remi khác hoàn toàn với lần gặp gần đây, trông có vẻ có gì đó nhẹ nhõm hơn.

“Chính chúng tôi đã không phải khi đột ngột tới thăm.” Cô Yumiko đã thay mặt nói lời xin lỗi, rồi cả ba chúng tôi cùng cúi đầu.

Khi tất cả mọi người cùng đứng dàn trải ở chỗ ghế sofa, cô chủ quán Satoh mang trà tới.

“Nào, mọi người, bỏ khuôn mặt căng thẳng đó đi. Mời ngồi, mời ngồi.”

Remi uống một ngụm trà việt quất cô Satoh vừa rót, hít nhẹ một hơi, bắt đầu khẽ khàng nói chuyện.

“Cháu đã có một bé gái. Nhưng con bé đã bỏ qua thế giới này đi thẳng luôn lên thiên đường rồi...”

“Bỏ qua... thế giới này?”

Trước câu hỏi hơi e dè của cô Yumiko, Remi đã ôn tồn trả lời:

“Vâng, chồng cháu hơn cháu tận mười ba tuổi nhưng vì anh ấy và cả bố mẹ chồng cháu đều cực kì khát khao có em bé luôn nên hai mươi tuổi cháu đã đi làm dâu. Nhưng mãi cháu vẫn không thấy có tin vui... Rồi ba năm trước, lúc cháu hai mươi lăm tuổi, cuối cùng cháu cũng có thai. Chồng và bố mẹ chồng cháu đã rất mừng. Tuy nhiên, lúc cháu mang bầu vừa sang tháng thứ bảy, thai vẫn ổn định bình thường nên chồng cháu khá yên tâm, đã đưa cháu đi công tác nước ngoài cùng. Nói là đi công tác nhưng cháu đã thấy rất tuyệt khi được tận hưởng những chuỗi ngày đi du lịch dài miên man, lúc chồng cháu làm việc, cháu ra ngoài mua sắm. Dù chồng cháu đã dặn là không được ra ngoài khách sạn cho tới lúc chồng cháu về



nhưng cháu đã không thể chờ được đến lúc đó, đúng là cháu đã sai... Trong lúc đang mua sắm, cháu bị giật đồ, khi ấy, do bị va đập mạnh nên em bé đã...”

Remi đang nói liên mạch từ đầu tới giờ bỗng nghẹn lời khi nói tới đó... Cô Yumiko đứng lên, vuốt nhẹ vào lưng của Remi. Rồi Remi nói tiếp:

“Em bé đó là bé gái, đúng như lòng mong mỏi của hai vợ chồng. Chồng cháu đã không thể tha thứ cho sự bất cẩn đó của cháu, tới mức đã ly dị cháu. Nói chính xác hơn, lý do hàng đầu dẫn đến việc ly dị chính là đúng dịp sảy thai đó, bác sĩ đã nói với cháu rằng sau này cháu khó có thai được. Bố mẹ chồng cháu thì nói rằng đã mất công lấy vợ trẻ cho con trai mình mà lại không sinh đẻ được thì không có ý nghĩa gì nữa... Họ đã nói rõ ràng như thế.”

Hiromu lắng nghe câu chuyện của Remi với khuôn mặt rất nghiêm túc, đã nói thể hiện sự tức tối.

“Đúng là toàn lũ khốn nạn.”

Tuy đó là những lời nói hơi quá nhưng Remi cảm nhận được bản chất tốt bụng của Hiromu đã cười cay đắng, nói tiếp: “Cháu đã nghĩ mình phải đối mặt với hiện thực và đã bắt đầu đi làm. Trong ba năm từ lúc tốt nghiệp cấp ba cho tới lúc kết hôn, cháu đã từng làm công việc chế tạo các nguyên mẫu nhân vật hoạt hình nên cháu nghĩ mình sẽ vận dụng các kỹ thuật đó và bắt đầu công việc làm búp bê. Ban đầu, cháu thử làm giống vật nuôi của nhà hàng xóm, hay làm con chó đã gặp ở công viên, rồi dần dần những đơn hàng cứ thế tăng lên, tự nhiên là đã có thể có cái ăn đủ no. Nhưng...”

“Nhưng?”

Cô Yumiko thôi vuốt lưng Remi, dựa vào ghế nghe tiếp.

“Nỗi buồn khi mất đứa con trong bụng hoàn toàn không hề biến mất. Dù bố mẹ đẻ của cháu cũng dang tay ân cần đón cháu trở về nhưng họ càng ân cần bao nhiêu cháu càng thấy đau khổ bấy nhiêu... Cháu đã mang theo chiếc xe ba bánh mua cho con gái cháu rồi dọn tới chỗ ở hiện nay. Nhưng cháu vẫn thấy yêu lúc nhìn những khuôn mặt tươi cười của khách hàng khi cầm trên tay những con búp bê cháu làm vì cháu có cảm giác khoảnh khắc đó mình đã được cứu rồi. Cháu nghĩ nếu làm ra những con búp bê vì chính bản thân mình thì có lẽ nỗi buồn cũng sẽ tiêu tan và cháu đã định tái hiện em bé ở trên thiên đường của cháu. Nhưng... cháu không làm nổi. Khuôn mặt đó không hiện ra trong đầu được, mà nếu có hiện ra được thì cháu đã giàn giụa nước mắt, tay cháu hoàn toàn không làm được gì nữa... Khi cháu thử làm Hime-chan, là con mèo tam thể ngày xưa cháu từng nuôi, cứ càng gần tới lúc hoàn thiện, thật kỳ lạ cháu càng thấy nhẹ nhõm hơn.”

Cô Yumiko vừa nhẹ nhàng vuốt con mèo nhồi bông đặt ở trên bàn vừa nói: “Đó chính là Hime-chan đang ở đây đúng không?”

“Vâng, Hime-chan chắc hẳn đã giảm bớt nỗi buồn của cháu. Nhưng dần dà cháu lại suy nghĩ có chẳng trái tim mình được hàn gắn là nhờ sự có mặt của Hime-chan cũng là một điều tội lỗi?”

“Nghĩa là thế nào?”

“Dốc tình yêu thương cho một thứ ngoài đứa con gái trên thiên đường chính là bằng chứng của việc bản thân sự tồn tại của con gái cháu đã không còn sâu đậm nữa... Đó chẳng phải là điều tội lỗi hay sao...”

Lúc đó, Hiromu đang im lặng lắng nghe cũng đã từ từ cất tiếng: “Chị Remi, đó không phải là điều tội lỗi.”

“Sao...?”

“Là vì chẳng phải Hime-chan kia chính là hiện thân của con gái chị hay sao? Tuy có hình hài là một con mèo nhồi bông nhưng em nghĩ vóc dáng, hình hài chẳng liên quan gì hết cả. Việc chị chỉ có dốc hết lòng yêu thương như thế cũng là bằng chứng của việc con gái chị đang trú ngụ bên trong hình hài của Hime-chan... Em cũng không biết nói gì cho phải nhưng em nghĩ hoàn toàn không có chuyện dốc hết tình yêu thương đó lại là một điều tội lỗi.”

Tôi cảm nhận được sức thuyết phục kỳ lạ bên trong những điều Hiromu vừa nói. Từ đôi mắt trên khuôn mặt đang cúi xuống của Remi, hai hàng nước mắt cứ tuôn trào. Rồi cô ấy nói với Hiromu điều rất thật với lòng mình:

“Cảm ơn cậu... Hiromu, tôi rất cảm ơn cậu. Duy có một điều này cậu hãy tin tôi. Lúc tôi lơ mơ vì sốt cao, tôi thấy có tiếng Hime-chan ở đâu đó, và tôi có cảm giác như nó ghé sát nằm cạnh tôi. Chuyện đó là có thật. Chỗ nó nằm sát vào tôi thật ấm áp, và tôi đã khỏe lại nhờ có hơi ấm đó.”

Lúc đó, cô Yumiko gật mạnh đầu, nói với Remi bằng giọng hết sức chân thành: “Cô rất hiểu...” Sau đó, cô ấy lại thêm một câu như thế này:

“Thực ra... cô cũng từng nghe giọng của một người đáng lẽ là không có...”

Chúng tôi nhất loạt nhìn về phía cô Yumiko. Nét mặt cô Yumiko rất nghiêm túc, nhìn không có vẻ gì là đang nói dối đồng cảm với

Remi nhưng tôi không có cảm giác rằng cô ấy có ý định kể ra tiếp ngay sau đó.

Khi ấy, cô chủ quán Satoh đã hướng mắt vào cô Yumiko, nói như sau:

“Là giọng của Aoba đúng không?”

Cô Yumiko mở to mắt nhìn, hỏi cô Satoh: “Sao chị lại...?”

Hiromu đã nói với cô Yumiko: “Aoba chính là con gái có thể trạng yếu ớt của cô đúng không?” Nhưng cô Yumiko chỉ im lặng cúi đầu.

Cô Satoh không nói gì, đứng lên, nói: “Thực ra hôm nay còn một vị khách nữa tôi đã mời tới đây!”, rồi ra phía cuối phòng để gọi người đó. Khi cô ấy dẫn người đó ra đứng trước mặt chúng tôi, cô Yumiko ngẩng đầu lên vừa mở to mắt vừa lẩm bầm:

“Anh... Sao anh lại ở đây?”

Có một người khách nữa, đây chính là chồng của cô Yumiko. Chú ấy ngồi xuống chỗ đối diện với cô Yumiko và nhẹ nhàng nói:

“Yumiko, chẳng phải đã tới lúc em cũng phải đối mặt với hiện thực giống như Remi rồi sao?”

Và chú ấy bắt đầu nói về lý do tại sao lại được mời tới đây.

“Chị Satoh đã đoán hôm nay rất có thể Yumiko sẽ lại nghĩ ngợi đau khổ... nên đã gọi tôi tới đây. Chính khoảnh khắc Remi có cùng cảnh ngộ với Yumiko chấp nhận hiện thực, có lẽ Yumiko cũng sẽ nhớ tới Aoba nên...”

Cô Yumiko và Remi có chung cảnh ngộ... Rốt cuộc là thế nào? Trong đầu tôi bắt đầu hoang mang, đúng lúc ấy, Hiromu đã hỏi chồng cô Yumiko một câu hỏi như là một lời xác nhận.

“Lẽ nào cô con gái có thể trạng yếu ớt lúc nào cũng ở trong nhà đã...”

Chồng cô Yumiko vừa khẽ gật đầu vừa trả lời câu hỏi của Hiromu:

“Aoba, con gái của chúng tôi... đã qua đời. Tám năm trước, con bé gặp tai nạn và bị thương rất nặng, rồi bị viêm phổi do biến chứng từ đó. Trước khi mở quán cà phê mèo này, chị Satoh đây đã từng là người điều trị tâm lý ở bệnh viện nơi Aoba nằm điều trị. Vì Aoba được chỉ định điều trị tâm lý nên người điều trị mà bác sĩ đã giới thiệu chính là chị Satoh. Nhưng việc Aoba phải điều trị tâm lý đã được giấu không cho Yumiko biết. Vì tôi nghĩ nếu Yumiko biết thì chắc chắn cô ấy sẽ lại tự đổ tội cho mình...”

Hiromu thật thà hỏi: “Có nghĩa là thế nào?”

Cô Yumiko vừa nhắm nghiền mắt không muốn chấp nhận hiện thực vừa khẽ nói:

“Aoba đã như bị tôi giết vậy... Lúc ấy, nếu tôi không tới trễ chỗ nó đang đợi, nó sẽ không bị cuốn vào vụ tai nạn đó...”

“Vụ tai nạn đó là...?”

Hiromu hỏi cô Yumiko với giọng dè dặt. Cô Yumiko lặng lẽ nghe trong khi mắt vẫn nhắm, rồi kể lại chuyện quá khứ đã giữ kín.

“Ngày hôm đó, cô đã hẹn sẽ cùng Aoba đi chùa để mua vật hộ mệnh. Vì Aoba ao ước được mặc bộ thủy thủ màu trắng tinh, mong muốn được học ở trường cấp hai tư thực, chuẩn bị tham gia kỳ thi đầu vào. Con bé vào ngày nghỉ cũng tới lò luyện thi, và lúc đi học về đã chờ cô ở nhà ga đúng khoảng thời gian đã hẹn. Ấy vậy mà cô

đã mãi nói chuyện khá lâu ở phòng khám ngay trên đường tới nhà ga và thế là cô đã đến trễ... Khi cô tới nhà ga... cô thấy Aoba đang nằm ngay trên đường trước cửa soát vé..." Giọng cô Yumiko nghẹn lại và chồng cô ấy đã thay cô ấy nói tiếp những gì xảy ra tiếp theo.

"Một tài xế say rượu đã đâm xe vào Aoba. Dù may mắn cứu được tính mạng nhưng khuôn mặt bị thương rất nặng... Từ đó trở đi, Aoba đã từng luôn tươi tắn, giờ đã khép kín tâm hồn."

Theo lời của chồng cô Yumiko, sau đó, với vết thương trên mặt, Aoba không bao giờ hé miệng nói chuyện với bất kỳ ai nữa. Chú ấy nói cô Yumiko luôn đổ lỗi cho mình đã cướp đi tương lai của đứa con gái học giỏi, hát hay, chơi thể thao tốt... Rồi khi đang ở viện, Aoba đã bị viêm phổi do bị ngấm nước mưa và qua đời. Khi Aoba mất, cô Yumiko vẫn cứ tiếp tục nghĩ Aoba mang theo nỗi buồn phiền về chuyện của mình đi lên thiên đường, cô ấy không chấp nhận Aoba đã chết, và chọn cách sống không hề tồn tại từ "chết" đó.

Rồi chồng cô Yumiko lại nói tiếp:

"Chị Satoh đã không làm tư vấn điều trị tâm lý nữa sau khi Aoba mất, đã rất nhiều lần gửi thư cho tôi. Nhưng Yumiko luôn tâm niệm Aoba vẫn còn sống nên tôi đã không đưa cho Yumiko xem những bức thư của chị Satoh. Thế nên, lúc đó tôi đã nhắn với chị ấy là muốn bức thư này sẽ là bức cuối cùng. Tôi đã xác định tiếp tục cuộc sống của một gia đình gồm ba thành viên cho tới ngày Yumiko chấp nhận hiện thực."

"Đúng như lời anh nhà chị nói. Qua việc để mất đi Aoba, tôi đã không còn sự tự tin đi cứu người nữa và đã từ bỏ công việc tư vấn

điều trị tâm lý. Tôi cũng không viết thư nữa, có một thời gian tôi chẳng làm gì, cứ tiêu lẹm vào tiền tiết kiệm, rồi cho tới một lần, tôi đã gặp một con mèo con bị ướt sũng nước mưa. Vô tình, tôi cứ lồng ghép hình ảnh của Aoba. Cứ có hình ảnh Aoba bị viêm phổi do ngấm nước mưa ở trong vườn của bệnh viện cùng lúc hiện lên... Thế nên, theo bản năng, tôi đã nghĩ mình phải cứu mèo con đó... Tôi đã trùm con mèo trong áo cardigan rồi đưa về nhà. Chính nhờ có việc tôi bắt đầu nuôi mèo con đó, những người hàng xóm hay mang cho tôi thức ăn cho nó, nên tự nhiên thành ra có thói quen mọi người cứ tập trung ở nhà tôi, nhâm nhi tách trà với nhau..."

"Và đó là cơ duyên để cô mở quán cà phê mèo đúng không? Thế là chú mèo hồi đó cũng có ở trong số mấy con mèo kia?" Tôi vừa nhìn quanh quán vừa hỏi cô Satoh.

"Đúng. Nhưng chú mèo hồi đó không có ở đây, vì nó đã được một gia đình tốt bụng nhận nuôi, được coi như thành viên trong gia đình. Cũng nhân dịp chú mèo đó được nhận nuôi, cô đã tính biến quán cà phê này kiêm luôn cả việc chăm nuôi mèo, và từ đó tới nay cô vẫn tích cực làm công việc kết nối các con mèo với những người muốn nhận nuôi. Và cô nghe mọi người nói với nhau là có cuốn sổ tìm chủ nuôi được đặt trước quán Pachinko ở khu bên cạnh nên đã rất muốn xem. Cô đã nghĩ rằng có khi sẽ cứu được nhiều chú mèo hơn nữa."

Chồng cô Yumiko xoa bờ vai bé nhỏ của cô Yumiko rồi bắt đầu nói tiếp luôn về chuyện đó:

"Chị Satoh nhìn thấy cuốn sổ đó là nhận ngay ra Yumiko cũng đang làm việc giống mình. Và rồi, sau tám năm, chị ấy lại viết thư

cho tôi, ngỏ ý muốn giúp đỡ công việc của Yumiko. Tất nhiên, chị ấy sẽ không nói mình là người tư vấn tâm lý hồi xưa mà sẽ giới thiệu với tư cách là một người chủ quán cà phê."

Cô Yumiko từ đầu tới giờ chỉ im lặng, nghe xong đã nói như thể ngắt lời chồng mình: "Vậy là lúc tôi tới đây, chị đã biết tôi là mẹ của Aoba? Và cũng biết luôn chuyện nhà tôi có ba người, tôi đang sống cùng chồng và con gái là nói dối?"

Chồng cô Yumiko nói như để xoa dịu cơn nóng đỏ của cô Yumiko: "Cái đó thì ở khu này ai cũng thế còn gì!"

Bất chợt tôi nhớ tới lúc đến nhà Remi. Cô ấy đã nói "Cứ bịa ra việc gì đó!" cũng là suy từ bụng mình ra. Với việc mọi người trong khu phố chấp nhận lời nói dối của cô Yumiko, cứ cho rằng Aoba vẫn còn sống, cô Yumiko đã cảm thấy nhẹ nhõm hơn.

Như xóa tan những nỗi buồn cứ chất chứa trong lòng suốt những năm tháng dài qua, cô Yumiko đã lầm bầm: "Nếu tôi không tới muộn... Chỉ vì tôi mà Aoba đã bị vết sẹo trên mặt, rồi luôn cảm thấy đau khổ, buồn phiền và đã tự giết bản thân mình..."

Tôi đã không thể cất lời, trong đầu hiện lên dấu chấm hỏi sau từ "tự tử".

Khi đó, cô Satoh đã dứt khoát trả lời rất rõ ràng: "Không phải vậy!"

"Aoba không tự tử. Tôi nghe bác sĩ chính điều trị cho Aoba nói nguyên nhân là viêm phổi do biến chứng. Aoba đã bắt đầu hướng về phía trước, định sẽ lại có những nụ cười tươi như trước. Hơn nữa, hoàn toàn không có chuyện cô bé đổ lỗi cho mẹ mình hưởng chi là nghĩ tới chuyện tự tử."



“Thế tại sao Aoba lại ngồi hàng giờ dưới mưa? Chính cô y tá đã phát hiện ra con bé cứ tiếp tục ngồi dưới trời mưa lạnh như thể cố ý tự làm mình bị viêm phổi còn gì? Điều đó không khác gì với cố tình tự tử! Tôi... Tôi đã dồn Aoba tới cái chết!”

Cô Yumiko không kiềm chế được bản thân, khóc nức nở, khuôn mặt buồn vô hạn giống hệt lúc Remi giàn giụa nước mắt lần trước.

Trong suốt tám năm ròng, bức tường sự thật mà cô ấy quay lưng lại giờ đã quá cao vượt hơn mức tưởng tượng. Nỗi buồn của cô Yumiko “đập mạnh” vào bức tường trước mặt rồi bật ngược trở lại, đâm nhói vào trái tim chúng tôi.

Rồi cô Yumiko đã òa khóc nức nở ở đó. Cô Satoh vừa nhẹ nhàng xoa lưng cô Yumiko vừa vô tình nói:

“Chị Yumiko này, chị có nghĩ người đang theo đuổi ước mơ sẽ tự tử không?”

“...Ước mơ?”

“Đúng. Ước mơ của Aoba đã được gửi gắm vào vật hộ mệnh mà Aoba rất trân trọng mà?”

“Trong... vật hộ mệnh?”

“Đúng vậy. Là vật hộ mệnh mà chị đã mua cho Aoba sau vụ tai nạn. Chị đã mua vật hộ mệnh đó để động viên cô bé có ước mơ, tiến về phía trước đúng không? Aoba đã đau lòng khi không thể nói trực tiếp với chị lời “Cảm ơn!”, nhưng cô bé có nói là khi ra viện sẽ cho mẹ biết về ước mơ mới của mình, rồi viết những suy nghĩ đó vào một tờ giấy, nhét vào vật hộ mệnh, cầm đi. Cô y tá chăm sóc Aoba nói lúc đó Aoba đã đưa cho mẹ mà...”

“Vâng, tôi có nhận được. Đến giờ nó vẫn là vật bất ly thân, tôi luôn mang nó bên người để có thể cảm nhận được hơi thở của Aoba. Nhưng, ước mơ được gửi gắm trong vật hộ mệnh lẽ nào là...”

Có khi cô Yumiko đã không thể chấp nhận nỗi cái chết của con gái, khi nhận lấy vật hộ mệnh cũng chính là di vật của Aoba từ tay cô y tá, đã ở trong tình trạng không thể nghe nổi câu gì nữa? Và cho tới tận bây giờ, cô ấy vẫn chưa từng mở vật hộ mệnh đó ra. Cô Yumiko nhẹ nhàng lấy hai tay tháo sợi dây đang đeo ở cổ rồi run run mở vật hộ mệnh trước mặt chúng tôi. Và sau khi lấy ra một tờ giấy được gấp nhỏ, cô cùng chồng mình thận trọng mở ra, nhìn chăm chú vào những nét chữ của con gái đã viết từ hơn tám năm trước.

Đúng như lời cô Satoh nói, đó là những dòng chữ viết về giấc mơ của Aoba. Những ước mơ cô bé định tới một lúc nào đó sẽ nói với cô Yumiko được gói gọn trong tờ giấy con con.

*"Mẹ, con cảm ơn mẹ đã cho con vật hộ mệnh này. Con nghe thấy bố nói rằng sau vụ tai nạn, mẹ đã tự mình đi mua nó cho con. Tâm lý của con vẫn chưa được ổn định và chưa thể cất lời cảm ơn mẹ được, mẹ cho con xin lỗi nhé. Tiếp nữa, con cũng xin lỗi mẹ khi mẹ đã động viên con tham dự kỳ thi, vậy mà con đã bỏ dở giữa chừng. Nhưng, mẹ à, con đã có một ước mơ khác. Đó là ước mơ trở thành bác sĩ thú y. Vì mẹ rất thích các con vật nên chắc hẳn mẹ cũng sẽ ủng hộ con đúng không? Nếu là công việc liên quan tới các con vật thì dù mặt có bị sẹo như thế nào thì cũng chẳng thành vấn đề, với cả được mẹ phụ giúp làm cùng con thì tuyệt biết mấy... Tuy con không thể mặc bộ thủy thủ trắng tinh được nữa nhưng con sẽ*

*cố gắng trở thành bác sĩ thú y để được mặc bộ áo blouse trắng của bác sĩ. Vậy nên, mẹ đừng tự dằn vặt bản thân nữa, mẹ hãy trở về đúng với con người vốn tươi vui của mình nhé. Con yêu khuôn mặt mẹ lúc cười lắm mẹ à!”*

Để hướng tới một tương lai mới, để nhìn người mẹ mình yêu thương với khuôn mặt tươi tắn, Aoba tuổi vừa tròn mười hai đã quyết tâm sống trên cõi đời này. Không thể có chuyện cô bé với suy nghĩ như thế lại đi tự tử được. Chỉ trong một khoảnh khắc, những lời nói được gửi gắm trong mẫu giấy này đã cho chúng ta biết được điều đó. Tôi chưa từng gặp Aoba nhưng trong đầu tôi bỗng hiện lên hình ảnh một cô gái với khuôn mặt giống y hệt cô Yumiko.

Và cô Yumiko sau khi cất lại tờ giấy vào trong vật hộ mệnh, đã nói:

“Ban nãy cô có nói với Remi là cô cũng từng nghe giọng của một người đáng lẽ là không có...” đúng không? Đúng như chị Satoh nói, đó chính là giọng của Aoba. Con bé đã nói với cô: “Mẹ ơi, mẹ hãy cứ cười tươi lên!” Sau một đêm khóc đầm nước mắt vì muốn gặp Aoba vô cùng, đến sáng, cô đã nghe lời nói đó thì thầm bên tai. Nếu được nghe lời nói đó, chỉ biết cười mà thôi đúng không? Chỉ biết tươi lên đúng không? Vì đó là lời thỉnh cầu của Aoba, người quan trọng nhất thế gian này cơ mà...”

Cô Yumiko lúc nào cũng tươi tắn đã luôn nở nụ cười trên môi hàng ngày vì cô con gái quan trọng nhất thế gian này của mình. Cô Satoh đã tiết lộ thêm một sự thật với cô Yumiko đang vừa khóc vừa ôm chặt lấy vật hộ mệnh.

“Chị Yumiko, thực ra tôi... tôi còn đang giữ một suy nghĩ nữa của

Aoba.”

“!”

“Vì tôi nghe thấy mọi người nói chị đã không thể chấp nhận nỗi cái chết của Aoba nên tôi đã giữ kín không nói... Vì giữ thứ này nên Aoba đã ngồi giữa trời mưa trong ngày hôm đó.”

Cô Satoh đứng lên, lấy chén trà mọi người đang uống, đưa cho cô Yumiko, nói.

“Tám năm trước, Aoba đã trồng một cây việt quất để thay đổi hoàn toàn suy nghĩ của bản thân, làm lại tất cả từ đầu.”

“Trồng cây việt quất ư?”

“Vâng, tên của Aoba vốn cũng được đặt nhân một dịp có liên quan tới cây việt quất đúng không chị?”

“Đúng, đúng. Hình như thế. Nhưng sao lại trồng cây việt quất?”

“Aoba rất tự hào về cái tên của mình. Trước khi chị sinh Aoba, hai vợ chồng chị đã đi sang Úc du lịch và đã tới thăm quan vườn cây việt quất đúng không? Lúc đó, hai vợ chồng chị đã rất ấn tượng trước một màu xanh ngát của lá cây việt quất và đã hứa với nhau khi sinh con sẽ đặt tên nó là “Aoba”\*. Chính Aoba đã kể lại cho tôi điều đó với vẻ mặt rất hào hứng. Cô bé đã rất tự hào về cái tên mang đầy tình yêu thương của bố mẹ dành cho mình. Vì thế cô bé muốn chăm sóc cây việt quất vốn có liên quan tới tên của mình, đồng thời với việc đó sẽ làm mới mình và sẽ xuất phát lại một cuộc đời mới...”

“Vậy là cô bé muốn bảo vệ chồi cây việt quất lúc trời mưa...?”

Bỗng Remi có một nỗi buồn giống cô Yumiko đã hỏi vậy.

“Đúng, Aoba đã xin phép bệnh viện trồng một cây việt quất ở một góc vườn và chăm sóc nó rất cẩn thận. Mãi rồi cây cũng đâm chồi, nhưng vừa đúng lúc đó thì trời lại mưa to như bão... Cô y tá, người đã tìm thấy Aoba ở vườn hoa đã nói chắc là sau giờ tắt điện, Aoba đã lén ra khỏi phòng bệnh, cứ thế che ô cho chồi cây đến sáng... Có lẽ cô bé muốn bảo vệ chồi cây như là bảo vệ chính cuộc đời mình vậy.”

Hình ảnh một cô bé mười hai tuổi liên tục cầm ô che mầm cây bé nhỏ hiện lên rõ nét trong đầu ngay cả người có óc tưởng tượng kém cỏi nhất.

Cô Yumiko lặng lẽ lắng nghe những lời nói của cô Satoh. Cô Satoh đặt chén trà việt quất lên bàn, tiếp tục nói:

“Tôi đã nghĩ nếu nói ra chuyện đó, chắc chắn mẹ của Aoba sẽ lại quay trở về với hiện thực nên tôi định bụng sẽ giữ im lặng cho tới ngày chị có thể chấp nhận hiện thực... Để chứng minh rằng Aoba không hề tự tử, tôi cũng đã mạo phép nói ra vào đúng thời điểm này đây.”

Nói rồi, cô Satoh nắm chặt tay cô Yumiko, nói: “Có một vật này tôi muốn cho chị xem.”

“Tôi đã nghĩ một lúc nào đó, khi điều cần đến cũng phải đến, tôi sẽ cho chị xem.”

Rồi cô Satoh dẫn chúng tôi ra khu vườn phía sau quán. Ở phía ngón tay cô Satoh chỉ, có một cây việt quất cao hơn người chúng tôi đang đứng trơ trọi. Trên cành cây, những chiếc lá xanh ngát rậm rạp tỏa ra khắp góc vườn.

“Lẽ nào đây là...”

Cô Yumiko ngược lên cái cây cao hơn hẳn mình nhìn chăm chú một hồi lâu như thể thời gian đang ngưng lại.

Và cô Satoh đứng bên cạnh cô Yumiko, đã như thì thầm nói sự thật:

“Lúc tôi rời khỏi bệnh viện, tôi đã chuyển cây con trồng vào bồn cây rồi mang về nhà, định bụng tới một lúc nào đó khi mẹ của Aoba chấp nhận sự thật sẽ trao lại... Nhưng, thối thoắt cũng đã tám năm trôi qua, nó đã cao lớn đến thế này đây...”

Cũng như chúng tôi, Remi vẫn còn đang sửng sờ đã hỏi:

“Lẽ nào trà việt quất mà chúng cháu vẫn hay uống là lấy từ quả của cây này...?”

Cô Satoh trả lời: “Có năm thu hoạch được nhiều quả, cô đã làm mứt và mời khách đấy.”

Cô Yumiko vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm vào cây việt quất, khẽ đặt tay vào cây, vừa khóc vừa gọi: “Aoba...” Cô ấy vừa vuốt nhẹ cây vừa liên tục, liên tục gọi tên con gái, nước mắt không ngừng tuôn rơi.

Nhưng, chúng tôi thấy như thể cô đang xóa tan không phải những giọt nước mắt buồn mà là những giọt nước mắt đã lưu giữ suốt tám năm ròng. Cô Yumiko cứ khóc mãi như để giải thoát những giọt nước mắt đã phong tỏa cửa sổ trái tim, ứ đọng suốt một thời gian dài.

Có lẽ con người ta khóc cũng là để tiến lên phía trước thêm một bước mới.

Để chia sẻ nỗi buồn của cô Yumiko, chồng cô bấy lâu nay cũng

đã tiếp tục sống một cuộc sống vờ như là con gái vẫn còn sống, hướng mắt về phía cây việt quất sum suê lá rồi cất tiếng: "Aoba, đã lâu rồi..." Tiếp đó, chú ấy đã ôm chặt bờ vai bé nhỏ của cô Yumiko và nói:

"Chắc chắn Aoba đã kéo mọi người tới đây. Chính Aoba đã cứu mẹ thoát khỏi đáy vực của nỗi buồn... Và nhắc mọi người từ giờ trở đi hãy tiến về phía trước..."

Cô Yumiko đặt tay của mình lên tay của người chồng, vừa khóc vừa cố cười, trả lời rằng:

"Vâng, đúng vậy. Aoba là người rất yêu thương động vật, có lẽ đã thông qua những chú mèo để kéo chúng ta lại với nhau. Em phải luôn vươn lên và sống như cây việt quất đã từng được Aoba chăm sóc, giữ gìn này... Nếu em không chấp nhận sự thật, tiến về phía trước, em sẽ bị Aoba luôn luôn cố gắng trong mọi việc mắng, anh nhỉ..."

Điều thực sự quan trọng có lẽ không phải là "sự tồn tại" mà mắt ta thấy được.

Có lẽ chính việc một gia đình cùng tin vào sự tồn tại "trong suốt" mà mắt thường không nhìn thấy được và việc có những người bạn cùng song hành, sẻ chia mới chính là điều quan trọng thực sự.

Bởi chuyện "người con gái vẫn đang sống trong trái tim" dù không còn hiện hữu bằng hình hài, tuyệt đối không phải là điều nói dối.

Và cả cô Yumiko, cả Remi đang đứng ở vạch xuất phát trong suốt không hình thù để bắt đầu tiến bước vào một cuộc đời mới.

Chúng tôi ra khỏi quán cà phê và hẹn sẽ có dịp gặp lại nhau.

Hiromu nói vẫn với giọng điệu như mọi lần với Remi: “Chị đừng sống ở một nơi tồi tệ như thế, chuyển tới ở cùng khu phố với tụi này, đảm bảo sẽ giúp đỡ.” Remi cũng thật lòng nghĩ tới chuyện chuyển nhà, đồng thời quyết định nuôi một con mèo do cô Yumiko giới thiệu.

Từ đó, những chuỗi ngày yên bình lại tiếp tục, cả cô Yumiko và cả Hiromu lại mãi mê chơi Pachinko. Còn tôi, từ lúc tới đây tới giờ, lần này là lần thứ ba đón tháng Mười hai. Tôi vừa nghĩ vậy là mùa Giáng sinh năm nay mình vẫn cứ cô đơn một mình vừa lật cuốn sổ đặt trước cửa quán thì phát hiện có một bức ảnh con mèo mun mới được dán.

Con mèo mun đó bị hỏng một mắt, đang nhìn về phía tôi với vẻ mặt rất đau đớn.

Tôi lướt qua phần giải thích, thấy chú mèo này bị lạc trong vụ thảm họa động đất ở vùng Đông Bắc, hiện vẫn đang được chủ của nó tiếp tục tìm ở khắp các tổ chức chăm sóc động vật trên toàn quốc.

Nhưng bản thân tôi và cả Hiromu đều không may mắn biết rằng chính sự xuất hiện của chú mèo mun này đã khởi động những chiếc răng bánh xe của cuộc đời chúng tôi.



## Câu chuyện cuối

### Sợi tơ hồng kỳ diệu

“Goroh-chan, dù là đang nghỉ hè đi nữa, con đừng có nằm dài ra ngủ thế, dậy thôi. Cho Shiro-kun\* ra vườn chơi đi nào.”

Tôi tỉnh dậy khi nghe tiếng nói trầm ấm của mẹ, và ngửi thấy mùi của món trứng ốp và xúc xích nướng. Gần như hơn một nửa số ngày trong tuần, thực đơn món ăn sáng mẹ làm là mỗi món này.

“Anh, dậy mau! Ở ngoài vườn có một con mèo đó. Trông yêu cực! Này, anh dậy mau!”

Em trai tôi có tên thường gọi là “Shiro-kun”, mới có ba tuổi đã nói lem lém. Đã thế, nó còn kém tôi những sáu tuổi, ấy thế mà ăn nói già dặn, cách nói cứ như đồng trang lứa với tôi vậy. Có lẽ cu cậu nghĩ là anh em nên điều đó là đương nhiên, nhưng thực ra bỗng vào một ngày nọ, “Shiro” tự dưng xuất hiện và đã trở thành em trai tôi.

Vào dịp Giáng sinh năm ngoái, bố tôi dẫn về một cậu nhóc, vừa chỉ tay vào tôi vừa nói:

“Shiro, từ hôm nay, anh đang đứng đằng kia sẽ là anh trai của con.”

Cậu nhóc mặc áo nỉ thể thao có in hình Super Sentai đó vừa tóm chặt chân bố vừa đưa mắt nhìn tôi, nói: “Anh...?”

Tôi vốn là đứa con một ở nhà, dù ngớ người ra không biết đang

có chuyện gì xảy ra nhưng từ tận đáy lòng vẫn có chút hy vọng. Và đã thử hỏi như sau:

“Em có tin là có ông già Noel không?”

Cậu nhóc đó im lặng rồi gật đầu. Sau đó nói: “Nhưng em chưa từng được ông ấy ghé thăm.” Vào khoảnh khắc đó, tôi đã có cảm giác mình sẽ thân thiết với cậu em trai trước mặt. Vì tôi cũng chưa từng được ông già Noel ghé thăm một lần nào. Từ lúc tôi nghe lũ bạn nói ông già Noel chính là “bố mình”, tôi đã chờ đợi bố biến thành ông già Noel. Nhưng cho tới bây giờ, vẫn chưa một lần nào.

“Thế thì tối nay hai anh em cùng chờ nhé!”

Cậu nhóc vẫn cứ tóm chặt chân bố đó bằng mặt tươi hân, trả lời “Vâng!” rồi lân la lại gần chỗ tôi.

Tại sao thằng nhóc này lại là em trai tôi? Từ đâu tới đây?... Tôi không biết “lý do” là gì nhưng hơn bao giờ hết, tôi đã thấy sung sướng khi có một cậu em trai.

Mẹ tôi hiền lành nhưng người hơi yếu, một tháng cứ phải đi viện tới mấy lần. Công việc của bố tôi cũng bận rộn, rất nhiều lần về tới nhà cũng đã gần sáng. Lúc đó, trong lòng tôi chỉ nghĩ tới điều khát khao bấy lâu là từ giờ sẽ không còn lẻ loi một mình nữa, khi ngủ sẽ có người để “Chúc ngủ ngon!” vừa nắm chặt bàn tay bé nhỏ của em trai.

“Này, Goroh. Chỗ này mà ngủ được sao?”

“Biết rồi, Shiro. Giờ anh dậy ngay đây... Mà điên quá, ngày nghỉ cũng để cho người khác ngủ thêm một chút đi nào...”

“Đủ rồi nhé! Dậy mau!”

Tôi tỉnh dậy bởi giọng nói nghe quen quen, thẳng thốt nhìn xung quanh. Ông chủ quán đang cầm cây chổi lau nhà nhòm nhòm vào mặt tôi đang ngủ say sưa trên ghế băng.

“Thôi chết, cháu ngủ say quá.”

“Cậu có định trở thành nhân viên chính thức không đấy? Cậu là loại người vì thấy quán ít khách nên ngủ luôn ở chỗ làm việc hả?”

“Cháu xin lỗi...”

“Mà cậu vừa nhắc tới “Shiro”, đó là ai thế?”

“Ô? Cháu đã nói thế ư?”

“Cậu vừa nói hần hoi. Thế cậu nuôi chó à?”

“Không, cháu... Dạ... là em trai cháu. Tên đúng là Shiroh\* nhưng mọi người hay gọi em cháu là Shiro.”

“Hả? Tôi không biết là cậu có em trai đấy.”

“Vâng. Cháu chỉ ở với em trai tầm một năm thôi.”

“Sao?”

“Chuyện phức tạp lắm ạ...”

Vừa nói tới đó thì có vị khách quen gọi ông chủ, ông ấy quay trở vào trong quán.

Tôi đã nằm mơ về thời thơ ấu.

Người họ hàng có nói với tôi, Shiroh tự xưng vào một ngày nọ đã trở thành em trai của tôi đó chắc là đứa con rơi với người trợ lý của bố tôi, người vốn là một nghệ nhân làm gốm.

Tôi nhớ bố tôi là nghệ nhân làm gốm có chút tên tuổi nên không ít người tới xin học hỏi tay nghề, lúc nào trong nhà cũng có đệ tử hay người trợ lý đi ra đi vào.

Trong ngôi nhà đó, nơi tôi thích nhất là khu vườn có một cái ao cá to.

Mẹ tôi vốn yêu cây cỏ, hoa lá nên hay tưới tắm, chăm chút cho những bông hoa mình thích, còn tôi ở ngay bên cạnh, lúc nào cũng chăm chăm cho cá ăn.

Cả Shiroh kém tôi sáu tuổi cũng rất thích chạy vòng quanh khu vườn rộng. Chỉ có điều, từ lúc Shiroh tới, mẹ không mấy khi cười. Ngay cả lúc tưới cây, chăm hoa, tôi có cảm giác mẹ cũng lơ đãng như đang trên mây.

Những chuỗi ngày như vậy cứ thế trôi qua, vào một sáng mùa hè sau tám tháng từ lúc Shiroh tới nhà tôi ở, có một con mèo mun đi lạc vào vườn nhà.

"Anh, dậy mau! Ở ngoài vườn có một con mèo đó. Trông yêu cực! Này, anh dậy mau!"

Shiroh rất yêu động vật, đã đánh thức tôi khi đang ngủ nướng nhưng mãi tôi chẳng dậy nên đã không chờ thêm được nữa, một mình đi ra, nhẹ nhàng vuốt ve con mèo mun đi lạc vào vườn.

Con mèo mun ấy thường hay tới vườn nhà tôi chơi, tự lúc nào đó bụng to hẳn ra. Shiroh nhìn con mèo mun bụng to rồi lẩm bẩm: "Mun à, mày sắp làm mẹ rồi đó!" Ánh mắt đó thấy có gì đó trông thật buồn. Giờ ngẫm lại, tôi không biết cảm xúc của Shiroh khi bỗng dưng được dẫn tới một ngôi nhà mà chẳng thấy, chẳng biết bao giờ là như thế nào? Không biết có chuyện gì mà Shiroh lại xa mẹ, đến sống ở nhà tôi? Lúc đó tôi còn bé nên không nghĩ được sâu xa những chuyện như thế và đã vô tư chơi cùng Shiroh.

Lâu lâu sau đó, con mèo mun đã đẻ ra năm con mèo con ngay

dưới hiên nhà tôi. Một con trong số đó bị tật một bên mắt bẩm sinh nhưng không hiểu sao lại là con gần gũi với Shiroh nhất. Hễ Shiroh từ trường mẫu giáo đi học về là sà ngay vào chỗ mèo con, nhẹ nhàng bế từng con, từng con lên cứng nựng. Nhưng có lần, một con mèo con bị rơi xuống ao cá. Đó chính là con mèo con thân với con mèo bị tật một bên mắt nhất.

Shiroh đã không chần chừ giẫm chân xuống ao luôn để cứu con mèo con đang ướm sững đó. Tôi biết là cái ao sâu hơn mắt thường nhìn thấy nên đã vội vàng ra chặn Shiroh lại nhưng lại bị trượt chân, ngã nhào xuống ao. Từ phía sau, mẹ tôi nhìn thấy sự việc nên đã tới cứu tôi ngay lập tức nhưng nghĩ là Shiroh ản tôi và đã tát mạnh vào má Shiroh. Đến giờ, tôi vẫn không thể quên âm thanh nghe đau đớn lúc đó. Tôi đã nghĩ, dù là chuyện gì đi nữa, mẹ chưa bao giờ giận dữ đến thế vậy mà...

Con mèo con bị rơi xuống ao, đáng tiếc là đã không cứu kịp. Vẫn cần tới tay người đàn ông chính là người trợ lý của bố tôi mới vớt được con mèo mun con bám đầy bùn đất từ đáy ao lên.

Không biết tự lúc nào, bốn con mèo con còn lại cùng với mèo mẹ đã biến mất khỏi khu vườn.

Vì con mèo bị chết dưới ao nên Shiroh suy sụp nhanh chóng. Shiroh không chạy vòng quanh vườn nữa, cũng không còn nói “Anh ơi chơi với em!” với khuôn mặt tươi rói nữa.

Lúc đó, tôi không biết là Shiroh bị sốc do mèo con chết hay sốc do bị mẹ tôi tát mạnh vào má nhưng ngay chính bản thân mẹ tôi sau khi đánh Shiroh cũng đã thay đổi tâm tính.

Một ngày tháng Mười hai, khoảng một tuần sau khi mẹ con mèo

mun biến mất, mẹ đã dắt Shiroh ra khỏi nhà. Đúng vào lúc mấy hôm nữa sẽ là Giáng sinh nên ở trong nhà có trang trí cây thông Noel, cả con mèo mun giấy mà tôi và Shiroh đã làm đang được trang trí dở. Hơn nữa, chúng tôi còn đặt một chiếc bánh ngọt to hơn mọi lần nhân dịp chúc mừng tròn một năm Shiroh tới nhà tôi.

Ấy thế mà tại sao bỗng dưng mẹ lại dắt Shiroh ra khỏi nhà chứ?

Hơn tất cả, tại sao không phải là tôi, mà lại chọn đúng Shiroh khi mới chỉ ở nhà tôi có đúng một năm? Tôi không được mẹ yêu thương chẳng?

Dù mười mấy năm đã trôi qua, cho tới tận bây giờ, tôi vẫn tiếp tục thắc mắc về chuyện đó.

Từ lúc mẹ và Shiroh biến mất, bố tôi ít nói hơn hẳn. Không chỉ có bố tôi, ai cũng không dám mảy may nói bất kỳ điều gì về mẹ tôi, tôi có cảm giác cứ như là ngay từ đầu đã không có sự tồn tại của mẹ tôi và Shiroh.

Tôi buồn vì chuyện mẹ đã dắt Shiroh đi khỏi nhà nhưng tôi còn buồn vì không thể xóa nổi trong đầu chuyện mình sẽ không bao giờ gặp lại người em trai đã yêu thương tôi, gọi tôi là “anh trai” hơn là buồn vì mất đi người mẹ mình vô cùng yêu thương. Mẹ cũng là người phụ nữ hiền lành nhưng đầu đó vẫn phảng phất nét u sầu, có vẻ như còn một bộ mặt nào đó mà tôi không hề hay biết, tôi chỉ có cảm giác hơi có một chút khoảng cách. Tôi cũng mới chỉ sống cùng Shiroh một năm, nhưng đó là người em trai yêu quý không gì sánh bằng, người đã chia sẻ với tôi “thời gian” chờ đợi ông già Noel tới, và cũng là người bạn đầu tiên cũng như cuối cùng của tôi...

Tôi nhồm người dậy trên chiếc ghế băng tôi đã ngủ quên băng

đi, thấy có gió thổi lạnh sờn cả da gà. Vào mùa đón Giáng sinh sắp đến như thế này, những dãy phố buôn bán được treo những quả cầu đèn trang trí lòe loẹt màu đỏ và xanh.

Khi tôi đang nhìn khung cảnh đó, cô Yumiko dắt Yume đi qua trước quán, gọi tôi vẫn với nét mặt tươi tắn như mọi lần.

“Ái chà, Goroh-chan. Cháu thế nào?”

“Cháu đang chán đây. Cháu vừa bị ông chủ quán mắng xong.”

“Chà, khổ thân cháu. Nhưng chắc cháu cũng bùng việc đúng không? Mình làm mình chịu thôi. À mà, con mèo mun đó thế nào rồi? Có ai hỏi han gì không?”

“Mèo mun...”

“Đúng. Là con mèo bị tật một bên mắt được dán ở cuốn sổ dạo gần đây đó.”

“À, chính là con mèo bị thất lạc trong vụ thảm họa động đất vùng Đông Bắc? Cháu chưa thấy ai liên lạc tới cả.”

“Vậy hả... Kiểu gì cũng không còn cách nào có thể gặp lại được người chủ nuôi hay sao...”

Cô Yumiko lại đi lo hộ việc người khác rồi... Tôi vừa nghĩ vậy vừa cầm lấy cuốn sổ đang được đặt ở trước quán, vừa giở tới trang có ảnh con mèo mun đó được dán mấy ngày trước để đọc lại.

*“Tôi đang tìm một con mèo tôi đã nuôi bị thất lạc ở Fukushima ba năm trước. Đó là một con mèo mun bị tật một bên mắt, tên là “Shiro”. Tôi được biết những con vật gặp nạn sẽ được phân bổ cho các đoàn thể chăm sóc, nuôi giữ động vật trên toàn quốc nên tôi xin phép được viết những dòng này vào đây. Nếu ai biết thông tin gì về*

*con mèo này, xin hãy liên lạc với tôi qua số điện thoại 0247-XXXX-XXX. Trại Opera."*

Một con mèo mun bị tật một bên mắt có tên là "Shiro"... Tôi cảm thấy đây không phải là việc của người khác nữa rồi. Bắt đầu từ chuyện người em trai của tôi cũng tên là Shiro đến con mèo mun vào ở trong vườn nhà tôi và cả chuyện trong số những con mèo con mà mèo mẹ đó đẻ ra có một con mèo mun bị tật một bên mắt.

Một loạt ký ức thời thơ ấu tôi giữ kín dần đập hiện về. Chuyện tôi bị mẹ vứt bỏ, chuyện tôi phải rời xa người em trai rất đỗi yêu thương, chuyện cái hố ngăn cách giữa tôi và bố ngày càng sâu hơn kể từ ngày đó... Trái ngược hẳn với tâm trạng không hề muốn nhớ lại, tự trong đầu tôi cứ thế đầy ắp những chuyện của bản thân tôi lúc chín tuổi.

"Lạ nhỉ? Là mèo mun mà sao lại gọi là "Shiro"\* chứ?"

Tôi giật mình trước giọng nói của Hiromu bỗng cất lên từ sau lưng, tôi bất ngờ quay lại thì thấy Hiromu đang cùng con trai của ông Kadokura là Shou Tarou đang vừa phồng má ăn bánh xăng-uych vừa nhòm nhòm vào cuốn sổ.

"Hiromu, cậu làm anh giật mình."

"Em đâu có định làm anh giật mình. Có mà chỉ là do anh không để ý đấy chứ. Thôi kệ đi, thế chuyện con mèo này là thế nào vậy? Trong đó có viết là nó bị tật ở một bên mắt..."

"À, anh không biết trong hoàn cảnh thế nào mà lại bị tật một bên mắt như thế nhưng có vẻ như người chủ của nó đã đi tìm suốt những ba năm rồi."



“Ba năm ư? Khi không biết vốn nó có còn sống không nữa?”

Đó là câu nói phản ánh đúng thực tế câu chuyện, điều mà tôi thấy chắc chắn bất kỳ ai ở đây ít nhiều cũng đều suy nghĩ giống Hiromu.

Shou Tarou đang phồng miệng ăn chiếc bánh xăng-uych do chính mình làm cũng thốt lên “Sao? Bé Meo này...” rồi tổng nốt phần bánh đang ăn dở vào miệng, lấy hai tay cầm cuốn sổ, nhìn chăm chăm vào ảnh của con mèo mun.

“Có chuyện gì thế, Shou Tarou?”

Hiromu hỏi như vậy nhưng Shou Tarou vẫn không để vào tai, nuốt ực chỗ bánh đang nhai trong miệng rồi nói:

“Bé Meo này giống bé Meo chỗ một anh học sinh ở lớp dạy nấu ăn của mẹ.”

“...!”

“Trên bức ảnh này em thấy không chụp tới nhưng bé Meo đó có cái bụng trắng giống y như con gấu ngựa ấy.”

Tôi nghi nghi là con mèo đó chắc chỉ giống giống thôi và hỏi Shou Tarou:

“Anh học sinh của mẹ Shou Tarou bắt đầu nuôi con mèo mun đó từ khi nào?”

“Để em xem, từ khi nào nhỉ? Hình như từ năm ngoái khi tổ chức “Lễ chuyển giao” nên khoảng một năm trước anh ạ.”

“Lễ chuyển giao?” Tôi hỏi lại Hiromu như thế thì cô Yumiko có nói: “Hay chính là lễ chuyển giao mèo cho chủ nuôi mới...”

“Lễ chuyển giao” là lễ được tổ chức định kỳ thường niên để tìm

người chủ nuôi những con mèo đã được thu hồi, chăm sóc. Vào cuối năm ngoái, nghe nói lễ đó cũng được tổ chức ở vùng này, và khi ấy, cũng có cả những con mèo được bàn giao từ các tổ chức nuôi giữ, chăm sóc ở vùng Đông Bắc. Thế rồi cô Yumiko đưa ra một phương án.

“Nếu vậy, chúng ta gọi điện thoại theo số có ghi ở đây để thử kiểm tra xem con mèo mun ở bức ảnh này có cái bụng màu trắng hay không. Nếu bé này cũng có lông trắng ở bụng giống thế, khả năng cao là con mèo mun Shou Tarou đã nói và con mèo mun này là một.”

Cô Yumiko nhanh chóng lấy điện thoại di động rồi bấm gọi theo số điện thoại ghi trên cuốn sổ.

Sau những lời chào hỏi xã giao giới thiệu ban đầu là việc đang gọi từ nơi phía trước quán game Pachinko, rồi đến việc xác nhận con mèo mun có viết trong cuốn “Sổ tìm chủ nuôi”, cô Yumiko đã nói luôn tới việc chính cần hỏi. Và hình như đúng là con mèo mun đang cần tìm đó cũng có mảng lông trắng ở bụng như con gấu ngựa nên cô Yumiko tỏ ra phấn khởi hẳn, thông báo luôn là người quen của Shou Tarou đang nuôi con mèo đó.

Tắt máy xong, cô Yumiko nhìn thẳng vào mắt tôi, nói: “Goroh-chan...”, tôi biết ngay là cô ấy sẽ nhờ việc gì đó.

“Không đâu.”

“Cô vẫn chưa nói gì mà.”

“Cháu hiểu chứ. Ba năm nay, gần như ngày nào cháu cũng thấy mặt cô nên cháu hiểu ngay là cô đang nghĩ gì.”

“Thế cô nói nhanh này. Goroh-chan đi đến Fukushima nhé!”

“Dạ?”

“Chủ của chú mèo mun tên là “Shiro” đó đang ở trại nuôi dưỡng của tỉnh Fukushima.”

“Trại... nuôi dưỡng?”

Hiromu nghe thấy từ bên cạnh đã hỏi: “Có phải là viện dưỡng lão không cô?”

“Đúng, chủ của con mèo là một cụ bà khoảng tám mươi tuổi, có vẻ thể trạng cũng không còn khỏe nữa... Bà ấy đã nhờ bạn bè ở vùng Kanto viết các thông tin vào cuốn sổ. Nếu đúng là mèo mun “Shiro” mà Shou Tarou biết thì bà ấy sẽ gửi chi phí để chúng ta đưa con mèo đến đó.”

“Sao? Bà ấy sẽ gửi chi phí ư?”

Hiromu đã hỏi lại liền luôn sau câu đề xuất của cô Yumiko.

“Hình như thế. Vì đó là con mèo đã sống cùng bà ấy suốt gần hai mươi năm qua nên tranh thủ đang còn khỏe, bằng mọi giá muốn gặp lại một lần nữa.”

Tôi nghe nói thông thường, tuổi thọ của một con mèo là mười mấy năm, tính ra thì tôi thấy con mèo này sống khá là lâu. Bị đâm xe cũng không, bị ốm cũng không, chắc nó đã được nuôi khá là cẩn thận. Tôi cũng muốn giúp bà cụ tám mươi tuổi ấy được toại nguyện nhưng nói vậy chứ cất công đưa con mèo tới tận Fukushima thì e là phải từ chối. Đó vừa là quê hương đã ba năm tôi chưa về, và cũng vừa là quê hương chẳng gắn với một kỷ niệm đẹp nào cả.

Trong lúc tôi đang lẫn lộn những suy nghĩ đó trong đầu, Hiromu

khẽ buông một câu:

“Nói tới em mới nhớ, quê của Goroh-chan là Fukushima đúng không nhỉ?”

Cô Yumiko nghe xong câu đó vừa mở to đôi mắt long lanh vừa nói: “Ơ? Vậy à?”

Tôi không có lý gì nói dối được nữa, đành lí nhí trả lời: “Dạ, đúng thế.” Nhưng điều khiến tôi có chút ngạc nhiên hơn đó là Hiromu biết quê hương tôi ở đâu.

“Anh đã nói với Hiromu như thế à?”

“Anh không nhớ sao? Anh đã nói ở quán nhậu mà.”

Tôi có lục lại trí nhớ nhưng vì là chuyện nói lúc uống say nên đành chịu không thể nhớ thêm được gì. Cô Yumiko khi biết quê tôi ở Fukushima, đã hỏi tôi với nét mặt lo lắng chứ không tươi như mọi lần.

“Goroh-chan, chắc là cháu cũng bị ảnh hưởng từ vụ thảm họa đó và đã tới đây...?”

“Dạ, cũng không hẳn là vì thế, nhưng không hẳn là hoàn toàn không liên quan.”

“Vậy à... Thế bố mẹ cháu giờ vẫn đang ở Fukushima à?”

“Mẹ cháu đã bỏ đi khỏi nhà lúc cháu chín tuổi nên cháu không biết sau đó bà ấy ở đâu và làm gì, còn bố cháu thì từ lúc mẹ đi khỏi nhà lúc nào cũng uống rượu say mèm, lúc xảy ra động đất ông ấy cũng đang uống rượu nên cũng đã bị thương. Nhân việc đó, ông cũng đã vào nằm bệnh viện dành cho người nghiện rượu, từ đó trở đi cháu cũng chưa gặp lại ông lần nào. Cháu cũng không có họ

hàng nào thân thiết cả, và cũng chẳng cần thiết phải ở lại Fukushima nên ba năm trước lúc cháu tròn hai mươi sáu tuổi, cháu đã lên Tokyo.”

“VẬY Ờ... Cho cô xin lỗi nhé vì đã gợi lại kỷ niệm buồn...”

“Không sao đâu cô. Vì thực tế đúng là vậy, với lại từ trước tới giờ cháu cũng không có dịp nào nói ra cả. Vì lúc đó cháu lên Tokyo khi không có một xu dính túi nên đã không thể thuê căn hộ để ở, đã tới quán Pachinko này đúng lúc đang tuyển người làm thêm được ngủ tại chỗ làm luôn.”

Không khí lúc này trầm hơn hẳn, đúng lúc đó, Hiromu nói:

“VẬY Ờ? Thực ra em cũng mới lên Tokyo được ba năm, khi vừa tròn hai mươi tuổi. Em đã ở trại trẻ mồ côi ở Fukushima cho tới năm mười lăm tuổi, khi ra khỏi trại cũng lang thang đây đó, sống cầu bất cầu bơ, thế nào mà ở đây là lâu nhất đó.”

Lần đầu tiên tôi nghe thấy Hiromu và tôi cùng quê. Không, có khi tôi cũng đã từng nghe lúc ở quán nhậu rồi nhưng chắc là không đọng lại tí gì trong đầu cả. Nhưng hơn cả là tôi thấy cô Yumiko tỏ ra buồn thay cho chúng tôi nên đã quay trở lại chuyện con mèo mun.

“Nói vậy chứ chúng ta vẫn chưa rõ là con mèo mun mà Shou Tarou biết đó có đúng là con mèo mun ghi trên cuốn sổ này hay không. Trước tiên cứ nên xác nhận đã có hơn không?”

Lúc đó, Shou Tarou vẫn đang ngồi dựa lưng vào ghế băng, mãi miết chăm chú nhìn cuốn sổ vừa nói là chờ tới lượt để nói xong, vừa kịp dứt lời “Cháu sẽ đi chụp ảnh bé Meo của anh học sinh rồi quay lại ngay!” đã chạy đi luôn.

Chúng tôi đã giải tán sau khi thống nhất với nhau là sau khi xem

bức ảnh của Shou Tarou đã rồi mới bàn tiếp chuyện ban nãy

Mấy ngày sau, vào đúng buổi sáng hôm Giáng sinh, có một cú điện thoại gọi tới quán Pachinko.

"Alô, tôi gọi từ đồn cảnh sát Kawaichi, tỉnh Fukushima. Cho tôi hỏi có anh Goroh ở đó không vậy?"

Tôi tình cờ nghe máy đã vừa có chút dao động trước việc tên mình được nhắc tới, vừa trả lời: "Takeuchi Goroh là tôi đây." Sau đó, tôi nghe thấy tiếng gọi từ đầu dây bên kia: "Goroh-chan!" Đó đích thị là giọng Shou Tarou.

Khi tôi hỏi han tình hình từ viên cảnh sát trẻ thì được biết chuyện là viên cảnh sát đã gọi Shou Tarou lại khi đi qua đúng chỗ Shou Tarou đang cầm mấy bức ảnh của con mèo mun lang thang ở trước ga Kooriyama của tỉnh Fukushima. Lúc đó, vì Shou Tarou có nhắc tới "bé Meo", "Goroh-chan ở quán Pachinko", "Hiromu" nên khi hỏi Shou Tarou là quán Pachinko ở đâu xong, đã gọi điện tới đây luôn...

Sau khi chụp ảnh con mèo mun, Shou Tarou định sẽ gửi bức ảnh đó cho chủ của con mèo đó nên đã hỏi cô Yumiko địa chỉ. Nhưng Shou Tarou không biết cách viết vào phần người nhận nên khi đang đi quanh quanh ở nhà ga Shinkoshigaya, tình cờ nhìn thấy chiếc xe buýt đường dài có ghi chữ "*Giao thông Fukushima*" nên đã lẫn vào trong số các hành khách đi lên xe. Không biết là may mắn hay đen mà lại thừa một ghế của một khách hủy vé không đi, Shou Tarou đã ngồi vào đó nên đã có một chuyến đi khá xa tới tận tỉnh Fukushima.

Mẹ của Shou Tarou chắc hẳn là đang rất lo lắng. Sau khi nghe giải thích một hồi, tôi tạm gác máy, quyết định bàn với cô Yumiko

xem nên làm gì.

Cô Yumiko sau khi được tôi liên lạc, đã báo cho mẹ của Shou Tarou rồi ngay tắc lự đã phi tới văn phòng của quán Pachinko. Cô ấy nói mẹ của Shou Tarou đã rất lo lắng, vừa mới báo cảnh sát tìm trẻ lạc xong. Nhưng khi cô nói về chuyện có liên quan tới con mèo mà học trò ở lớp dạy nấu ăn của mình đang nuôi, mẹ Shou Tarou đã thấy nhẹ hẫng người, nói: “Đúng là Shou Tarou...!”

Tôi không ngờ rằng chỉ vì một con mèo mun mà lại thành ra chuyện náo loạn lên như thế. Nhưng kiểu gì thì kiểu, không thể bắt Shou Tarou đợi ở đồn cảnh sát mãi thế được nên sau khi bàn với cô Yumiko, tôi mới quyết định là nói tình hình với viện dưỡng lão nơi chủ của con mèo mun đang ở, nhờ nhân viên của trại tới đồn cảnh sát đón Shou Tarou.

Khi tôi tưởng tượng ra hình ảnh Shou Tarou chỉ vì thật tâm muốn cho người chủ của con mèo mun nhìn thấy bức ảnh mà giờ lại đang lo sợ ngồi ở một nơi hoàn toàn lạ lẫm, tôi cứ thấy bồn chồn lo lắng không yên.

Chắc chắn cô Yumiko cũng có tâm trạng giống tôi. Nhưng trái với sự lo lắng đó của tôi, theo lời nhân viên của viện dưỡng lão, khi đến đón, Shou Tarou chẳng hề thấy lo sợ, đã thế khi vào trong viện dưỡng lão, cậu ta có vẻ rất vui, cùng các cụ già lúc thì vẽ tranh, lúc thì chụp ảnh.

Rồi khi đưa bức ảnh cho người chủ của con mèo mun có tên “Shiro” là cụ bà tám mươi tuổi xem thì đúng là con mèo trong bức ảnh mà Shou Tarou đang cầm. Bà cụ đã rất cảm động khi Shou Tarou đã cất công cầm bức ảnh tới tận Fukushima để đưa cho mình.

Bên cạnh đó, khi mẹ của Shou Tarou báo với người chủ nhận nuôi "Shiro" ở "Lễ chuyển giao" được tổ chức năm ngoái rằng đã tìm thấy chủ cũ của Shiro, cậu ấy đã vui vẻ đồng ý trả lại. Nhưng đồng thời lại phát sinh vấn đề là ai sẽ đưa Shiro năm nay cũng tròn hai mươi tuổi quay trở lại Fukushima?

Chi phí đi lại bao gồm cả tiền vé tàu Shinkansen\* và tiền trọ của cả ba người lận đều được cho. Cô Yumiko nói đi bằng Shinkansen từ Saitama đến Kooriyama mất tầm một tiếng đồng hồ, nhưng vì đã ba năm không về quê nên cứ nhận lời không phải chi tiền mà ở lại qua đêm một thể luôn cũng được. Nhưng, vì Shou Tarou đã đến trước rồi nên chỉ có hai người và một mèo sẽ xuất phát từ đây đi.

Không biết là do đã nghe thấy quê tôi và Hiromu là Fukushima hay là biết trước đi đường xa sẽ mệt mỏi hay sao mà cô Yumiko đã nói: "Cháu rủ Hiromu đi cùng đi!"

Tôi đã thử gọi điện cho Hiromu để xem cậu ấy có định đi hay không thì Hiromu ở đầu dây bên kia đã thấy cậu ta reo lên như trẻ con được đi dã ngoại.

Thế là một tuần sau, tôi và Hiromu đã đợi ở ga Ohmiya để lên tàu Shinkansen.

Con mèo mun "Shiro" chia tay người chủ ở vùng Kanto để đi về quê hương Fukushima cũng trở nên hiền như "con mèo lười" vậy.

Tôi hỏi chuyện vụ vợ Hiromu đang ngồi bên cạnh mình.

"Hiromu này, cậu có bạn ở Fukushima không?"

"Bạn ư? Thì em cũng có mấy thằng bạn chơi như kiểu anh em ở trại trẻ mồ côi."



“VẬY hả? Mấy bạn đó cũng thân tới mức cùng nhau đón Giáng sinh nhỉ.”

“Vâng, kiểu kiểu thế.”

Tôi nghĩ khi ngồi bên nhau nghiêm túc như thế này thành ra không ngờ lại chẳng nói được chuyện gì với nhau cả...

Chúng tôi lúc thì nhìn qua cửa sổ, lúc thì vừa mua cơm hộp bán trên tàu, vừa tận hưởng thời gian ngồi trên tàu với cảm giác như đang đi dã ngoại.

Trong mắt của Hiromu, không biết cảnh vật này trông như thế nào nhỉ? Chắc không có chuyện với Hiromu, quê hương là nơi thật ấm tình người đâu. Với tôi cũng vậy, tất nhiên đó chẳng thể là nơi có kỷ niệm đẹp. Tuy nhiên, tôi lại thấy lạ là mình có hơi chút vui vui khi có khoảnh khắc cùng Hiromu về quê như thế này.

Trong lúc tôi đang vẫn lơ nghĩ vậy, tàu Shinkansen chúng tôi đang đi đã tới ga Kooriyama. Vừa bước chân xuống sân ga, gió lạnh lùa vào toàn bộ người tôi khiến tôi thấy lạnh cóng.

Để tới viện dưỡng lão nơi Shou Tarou đang đợi, chúng tôi phải tiếp tục ngồi xe buýt đi từ đây thêm một tiếng đồng hồ nữa. Dù người ta cũng nói sẽ tới đón nhưng vì họ đã chi cả tiền đi lại rồi nên chúng tôi từ chối, quyết định đi xe buýt.

Khi tôi cùng Hiromu đứng hút thuốc ở bến xe buýt, có điện thoại rung lên ở túi sau quần bò của Hiromu. Hiromu nhìn màn hình xem ai gọi tới, đã không bấm nút nghe, tắt luôn nguồn điện thoại rồi nói:

“Goroh-chan, anh đến viện dưỡng lão đón Shou Tarou một mình nhé, được không?”

“Sao? Cậu đang nói gì vậy?”

“Em báo với tụi bạn ngày xưa là sẽ về Fukushima nên cả hội hình như đã lại tụ tập với nhau... Em muốn gặp lại mấy đứa đó một chút...”

“Cậu có đùa không đấy? Tự dưng mất cả hứng...”

“Shou Tarou còn tới đây một mình nữa là nên với Goroh-chan cũng là chuyện nhỏ. Với cả, có mặt em đi nữa cũng chẳng giúp ích được gì vì em đâu có sờ được vào mèo.”

“Nhưng người ta đã chi cho cả hai người phí đi lại thế mà anh đi có một mình anh thì...”

“Thì anh cứ nói khéo khéo vào!”

Dứt lời, Hiromu chào tạm biệt rồi chạy ra khỏi bến xe buýt.

Lúc đó, tôi đã không tưởng tượng được rằng bến xe buýt này đối với hai người chúng tôi sẽ trở thành con đường chia tay định mệnh.

...

“Con đã dặn bố đừng gọi cho con rồi cơ mà? Goroh-chan nhận ra thì sao?”

“Bố sai rồi, Shiro. Nhưng tự dưng con bảo là tới đây nên bố đã mừng đến mức lú hết cả... Với cả vì ở trong viện mãi cũng chán ngấy lắm rồi.”

“Có chán đến mấy thì nếu lỡ mà lộ ra chuyện con gặp bố, coi như bao công sức con gây dựng lòng tin tới Goroh-chan trong ba năm qua là đổ sông đổ bể hết.”

“Shiro à, con cũng đã gọi anh con là “Goroh-chan” rồi đấy nhỉ.”

“Chính bố thì có, bố giúp con đừng gọi con là “Shiro” nữa đi. Con có còn là trẻ con nữa đâu, với lại khi con ở vùng Kanto, mọi người đều gọi con là Hiromu đang hoàng đấy.”

“Biết làm sao được? Ở quê mẹ con, người ta đều phát âm là “Hiro” hoặc “Shiro” mà.”

“Ý con là Goroh-chan vẫn nghĩ tên của em trai là “Shiroh”. “Shiroh ư? À thì từ lúc mẹ đi khỏi nhà, Goroh hoàn toàn không biết một chút thông tin nào liên quan tới con cả. Mọi người xung quanh đều gọi là “Shiro” nên tự lúc nào đó, trong đầu lại thành là “Shiroh”.”

Ở bến xe buýt, tôi thấy có điện thoại của bố gọi đến và đã cố gắng để cho anh Goroh không nhận ra rồi đi luôn đến bệnh viện nơi bố đang nằm. Ba năm trước, ngay cả lúc động đất xảy ra, người đàn ông vẫn đang say mèm nên đã bị thương nặng, và đã bị cưỡng chế đưa vào viện cai rượu luôn. Liên sau đó, tôi đã có dịp gặp lại người đàn ông này.

Đúng, người đàn ông này là bố của Goroh và cũng là bố của tôi. Sau khi quan hệ bất chính với một người đàn bà và có con rơi là tôi, vào đúng ngày Giáng sinh khi tôi lên ba, ông đã tới đón tôi rồi đưa tôi về nhà của ông. Trước đó cũng có “bố thỉnh thoảng tới gặp mình” nhưng đột nhiên tôi lại được dẫn về nhà nên lúc đó tôi đã chẳng hiểu gì cả. Và người đã được giới thiệu “từ giờ trở đi đây là anh trai con” lại chính là anh Goroh, người hơn tôi sáu tuổi.

Tất nhiên giờ anh Goroh không hề biết tôi chính là cậu em trai đã từng sống cùng hồi đó. Lúc đầu, tôi cũng định sẽ nói ra tôi chính

là em trai nhưng vì tôi chưa chọn được thời điểm thích hợp nên cũng bằng đi ba năm. À không, không phải là thời điểm thích hợp mà chính xác hơn là trước một người anh Goroh chăm chỉ làm việc, tôi cảm thấy xấu hổ vì bản thân mình đã sống buông thả, không mấy chân chính nên đã có tâm trạng không thể nói ra.

Người đã nói cho tôi biết anh Goroh đang làm việc ở Saitama chính là bố tôi, người đang ở đây.

Vào mùa đông cách đây ba năm, tôi đã gặp lại bố. Lúc đưa thẳng bạn bị ngộ độc rượu cấp tính khi "xõa" tại lễ Thành Nhân\* vào viện, tôi đã nhìn thấy bố đang ở trong bệnh viện này. Dù đã mười mấy năm trôi qua nhưng tôi nhìn cái là nhận ra ngay. Tôi nghĩ ông phải là một người phóng khoáng hay là người toát ra khí chất hơi khác so với mọi người bình thường hay đơn thuần chỉ là người to cao hơn tôi, nhưng không ngờ ông cũng giống giống tôi.

Tôi bám theo bố rồi sau khi kiểm tra lại tên bệnh nhân được ghi ở phòng bệnh, tôi càng khẳng định chắc chắn đây chính là người đàn ông tôi đã sống cùng lúc tôi ba tuổi... Vừa lúc đó, ông cũng nhận ra ánh mắt đang nhìn ông của tôi, rồi mấy giây sau khi cả hai cùng nhìn thẳng vào mắt nhau, ông đã hỏi tôi: "Shiro... phải không?" Tôi vừa nghĩ bố vẫn nhận ra được mình khi tóc nhuộm vàng hoe thế này vừa trả lời: "Dạ..." Sau mấy lần gặp nữa, tôi biết bố tôi nhiều lần tới trại trẻ mồ côi xem tình hình. Vì thế dù diện mạo có thay đổi nhưng tôi vẫn cảm nhận được cái bóng dáng ngày xưa ấy. Nói vậy chứ tôi cũng chưa từng một lần nào trách móc đổ tội cho là tại sao không một ai tới đón tôi hay gì cả... Dù câu trả lời là "đã không thể tới được" hay là "đã không tới" đi nữa cũng đâu thể

thay đổi được quá khứ, điều tôi quan tâm hơn cả là tôi đã muốn biết rằng anh Goroh, anh trai tôi đang có cuộc sống như thế nào hay mấy chục năm nay anh ấy đã trở thành con người như thế nào.

Tôi gần như không có ký ức nào về năm ba tuổi nhưng tôi nhớ là cả nhà có ba người sống với nhau: tôi, mẹ và bà. Tuy vậy, hầu như cả ngày tôi được gửi cho ai đó trông, đến tối mới đón về, nhưng về đến nhà cũng chẳng được cho ăn mà chỉ có ngủ. Thế nên khi bố tới đón tôi vào dịp Giáng sinh, tôi đã cảm nhận được phút giây rằng cuộc đời mình sẽ thay đổi dù chỉ là chút xíu. Hơn nữa, “anh trai” của tôi lần đầu gặp tôi đã nói:

“Em có tin là có ông già Noel không?”

Tôi không phải là tin hay không tin mà trong lòng tôi ngập tràn “tâm trạng muốn tin”. Tôi vừa gật đầu một cái, vừa trả lời: “Nhưng em chưa từng được ông ấy ghé thăm.” Và thế là anh trai đã cười tươi, nói: “Thế thì tối nay hai anh em cùng chờ nhé!” Tôi lúc đó đang tóm chặt vào chân bố đã lân la ra chỗ anh trai. Tay anh trai đã nắm chặt tay nhỏ xíu của tôi, tôi vẫn nhớ là nó rất ấm.

Tôi nghe người bố sau mười năm mới gặp lại nói rằng “anh trai” đang ở Saitama, tôi đã rất trăn trở và quyết định chuyển tới ở gần chỗ “anh trai”. Nhớ anh ấy trở thành kẻ chẳng ra gì thì làm thế nào? Nếu thế, có lẽ ký ức hạnh phúc duy nhất kia sẽ bị bôi đen. Nhưng thà gặp rồi tiếc nuối còn hơn là cứ không gặp ngồi đó mà tiếc. Tôi đã vừa tự nhủ, tự nghe, rồi sau đó lên đường đi Saitama.

Và thế là tôi vừa làm ở trung tâm “Gì cũng làm” vừa ghé qua quán Pachinko nơi anh trai tôi đang ở. Khi nhìn thấy bóng dáng người anh trai mà mọi người quý mến gọi là “Goroh-chan”, tôi đã

như bật khóc.

“Người anh trai” tôi vô cùng yêu quý thường hay cho con mèo hoang sống quanh quanh trước quán Pachinko ăn, nói chuyện với cô Yumiko lúc nào cũng tươi cười, không xun xoe nịnh bợ ông Kadokura, người giàu nhất vùng, và cứ lặng lẽ làm việc. Đúng là anh cứ lặng lẽ, âm thầm, tôi thấy rõ như thế có một lỗ hổng trong trái tim anh, vậy là “anh trai” tôi không hề thay đổi.

Rồi từ đó, suốt một thời gian dài, tôi và anh ấy nhanh chóng tạo được mối quan hệ giữa khách hàng đơn thuần và nhân viên quán.

Tôi đang túng tiền nên đã định lấy cặp chõ xèng của ông giám đốc Kadokura, người được cho là giàu nhất vùng. Khi ấy, ông Kadokura đã để ý thấy hành động của tôi, và tức giận hét vào mặt tôi nghe như tiếng sấm:

“Tên trộm chết tiệt này! Mày định cướp chõ xèng của người khác để ăn tiền à, đúng là trò bẩn thỉu.”

“Khiếp quá, gì thế không biết. Chia cho mỗi hộp thôi cũng được chứ sao mà... Gã giám đốc keo kiệt này...”

Tôi biết rõ là mình đang nói những câu đui lý nhưng biết là vậy tôi vẫn nói vì tôi đang khát tiền. Với lại, tôi cũng đã không hiểu rõ ý nghĩa điều ông Kadokura nói, và nhờ vụ con mèo bị bỏ lại xảy ra sau đó, tôi đã thay đổi suy nghĩ về tiền bạc, và mối quan hệ giữa tôi và anh trai đã bắt đầu thay đổi. Chúng tôi hay đi uống rượu với nhau hơn, cùng tham gia chăm sóc các con vật của cô Yumiko, nói tóm lại là mối quan hệ có thể nói là của “đôi bạn thân”.

Nhưng khi tôi càng thấy mãn nguyện bao nhiêu thì tôi lại càng cảm thấy day dứt vì mình đang nói dối bấy nhiêu, gần như bị dồn

ép bởi suy nghĩ tới một lúc nào đó sẽ phải thú nhận rằng mình là em trai của anh...

Thế rồi vào một ngày, có một con mèo đến từ Fukushima được ai đó đăng tìm trong cuốn "Sổ tìm chủ nuôi" của cô Yumiko. Có người đang đi tìm con mèo mù bị tật một bên mắt... Có lẽ nếu tìm ra nó, tôi sẽ có dịp cùng anh Goroh đến Fukushima. Nếu thế, có lẽ anh Goroh sẽ đến bệnh viện của bố. Và nếu tôi cũng đi cùng đến chỗ đó, sẽ có thể tạo được "cái cớ" để cả ba người gặp nhau. Có lẽ tôi cũng sẽ có dịp thú nhận với anh ấy rằng tôi chính là người em trai của anh. Và cũng có lẽ tôi sẽ có thể chấm dứt được cảnh phải nói dối...

Vừa đúng lúc tôi đang tưởng tượng ra những điều đó, con trai ông Kadokura là Shou Tarou đã nói là tình cờ biết con mèo mù đó. Lần đầu tiên trong đời từ lúc sinh ra tới giờ, tôi mới cảm nhận được cái gọi là sự kỳ diệu. Không, có lẽ đây không phải là sự tình cờ hay sự kỳ diệu, đây chính là "thời điểm" cần đến đã đến. Có lẽ trong kịch bản được gọi là đời người ấy, không hề nói quá rằng khoảnh khắc này đã được viết sẵn ngay từ đầu.

Tuy nhiên, việc Shou Tarou tới Fukushima trước là điều nằm ngoài dự kiến, và nhờ đó tôi và anh Goroh đã cùng nhau về Fukushima.

Tôi tức tốc liên lạc với bố đang trong viện ở Fukushima, ông đã rất vui khi có thể gặp lại sau ba năm qua. Ông đã nhiều lần nói chuyện qua điện thoại với tôi vậy mà suốt ba năm vừa rồi chưa một lần nào ông liên lạc với anh Goroh. Trước hết, tôi cứ gặp bố một mình đã rồi bàn với bố về cách làm sáng tỏ mối quan hệ của chúng

tôi.

Và, trên chuyến tàu Shinkansen đi về Fukushima, tôi càng quyết tâm hơn. Tôi nhớ lại tâm trạng trước đây mình đã tự nhủ, tự nghe, đó là cho dù chính vì việc thú nhận là em trai mà tôi bị mất lòng tin nơi anh và không được anh yêu thương nữa thì vẫn hơn là không gặp mà hối hận..., và tôi đã quyết định sẵn sàng đặt cái kết cho tình bạn đó.

Tôi sẽ thú nhận hết tất cả vào đúng ngày Giáng sinh, giống như ngày hôm đó, ngày tôi đã gặp "anh trai" lần đầu tiên.

Anh Goroh ngồi ghế bên cạnh đã quan tâm, hỏi tôi nhiều thứ nhưng trong đầu tôi cứ chỉ toàn nghĩ tới những chuyện kia. Trong chuyến tàu Shinkansen chiều về, chúng tôi sẽ có thể ngồi cạnh nhau với tư cách không còn là hai người bạn thân mà là hai anh em... Tôi đã cầu mong sẽ là thế.

...

Tôi ngồi trên xe buýt cùng chú mèo mun "Shiro" chừng một tiếng đồng hồ, cuối cùng cũng tới nơi khá gần chỗ được coi là khu vực cảnh báo. Nhà thì vẫn có nhưng người thì rất ít, cảnh tượng xung quanh tiêu điều, đìu hiu.

Theo thông tin từ tờ báo địa phương đặt trên xe buýt, đã có khá nhiều người già vào ở trong viện dưỡng lão có tên "Opera", nhưng vì thiếu nhân viên và điều kiện thuận lợi nên mọi người cũng đã tan tác dần.

Nhờ có người quen trong số những người đã chuyển đi đó



chuyển tới viện dưỡng lão ở vùng Kanto giúp đỡ, ước mơ được gặp lại chú mèo mun của bà cụ đã thành hiện thực.

Khi tôi mở cửa viện dưỡng lão, ở căn phòng khá rộng ngay chỗ bước vào, tôi thấy Shou Tarou đang nói chuyện với các cụ già. Chắc cậu ấy đã chụp rất nhiều ảnh bằng chiếc máy ảnh lấy ảnh ngay đang đeo trên cổ. Cậu ấy đặt rất nhiều ảnh trên bàn, vui vẻ rôm rả chuyện trò rất thân thiện.

Shou Tarou nhận ra tôi, reo lên "Goroh-chan và bé Meo kìa!" rồi chạy tới chỗ tôi. Và tôi nhắc bỗng chiếc lồng đựng mèo mun "Shiro", nói: "Giờ ta sẽ cho cậu gặp bà nhé!" Sau đó tôi nhẹ nhàng mang đi.

Hơi thăm mệt sau một chuyến đi dài, rất muốn uống một cốc nước đầy nhưng tôi muốn nhìn tận mắt khoảnh khắc bà cụ và chú mèo mun gặp lại nhau nên đã không nghỉ ngơi, đi cùng Shou Tarou luôn.

Shou Tarou gõ cánh cửa ghi "*Phòng của bà Kiko*" rồi nói rất to: "Bà ơi, bé Meo tới rồi này!" Đợi mấy giây sau, cánh cửa từ từ mở ra, từ bên trong xuất hiện một bà cụ tóc bạc phơ, lưng đã còng. Bà cụ tóc bạc có tên là Kiko đó nhìn vào chiếc lồng trên tay Shou Tarou, run run nói: "Shi... ro..." Tiếp đó, bà lại ngược lên nhìn tôi, như đang cúi đầu nói:

"Cháu là người đã cất công đưa Shiro từ Saitama về đây hộ bà phải không?"

"Vâng, à, cháu đi cùng một người nữa, nhưng vì cậu ấy có việc đột xuất nên từ ga Kooriyama, cháu tới đây một mình."

"Vậ à? Bà cảm ơn cháu nhiều lắm. Nào, các cháu vào trong đi."

Sau khi hai bên chào hỏi khá đơn giản, mọi người xung quanh

bắt đầu xôn xao, xúm lại nói vọng vào những câu như: "Bà Kiko à, may quá nhỉ?", "Bà cho tôi xem mặt Shiro với!", "Bà mau ôm nó đi!"... Mọi người đều chung vui với niềm hạnh phúc được gặp lại mèo cưng đã sống với mình không rời nửa bước suốt quãng thời gian cho tới lúc chuyển vào đây. Mọi người ở đây chúc mừng cuộc tái ngộ của bà Kiko với Shiro như thể người trong một gia đình. Vì viện dưỡng lão này cho phép động vật được ở cùng nên thành lệ là nếu người chủ của con vật nuôi có lời với mọi người "nếu được..." thì tất cả mọi người xung quanh sẽ đều đồng ý.

Tôi uống ực một lèo hết luôn cốc trà bà Kiko rót cho rồi lấy Shiro từ trong lồng ra.

Shiro ngó nghiêng xung quanh xong, nhìn chăm chăm vào mặt bà Kiko rồi ịch leo lên đùi. Bà Kiko chớp chớp đôi mắt nhắm nheo, những giọt nước mắt rưng rưng ở khóe mắt bà đã tuôn trào, bà liên tục vuốt đầu Shiro, nói: "Shiro... bà xin lỗi nhé. Lúc đó, bà đã không thể đưa cháu đi cùng, cho bà xin lỗi nhé... Hẳn là cháu đã rất buồn đúng không? Và thấy đơn độc nữa phải không? Bà đã rất muốn gặp cháu... Shiro à... bà đã rất muốn gặp cháu..." Shiro lim dim mắt như thể đang rất sáng khoái, chễm chệ trên đùi bà Kiko, bắt đầu kêu "gừ rừ, gừ rừ".

Có khoảnh khắc có thể thấu hiểu nhau như thế mà không cần thông qua lời nói.

Tôi đã sống phất phơ như sợi bông hoa bồ công anh bay trong gió, giờ đây từ trong sâu thẳm trái tim đã có thể nghĩ rằng cũng có lúc mình bắt gặp khoảnh khắc vô cùng cảm động này, khoảnh khắc tái ngộ của cụ bà tám mươi tuổi với mèo Shiro hai mươi tuổi, tôi

thấy rằng cuộc đời này không còn là thứ vút đi nữa. Và rồi, tôi cảm thấy bị “cái gì đó” trong người thôi thúc.

Lần trong cảm giác hơi xấu hổ với chính bản thân khi chưa đến thăm bố đang ở viện suốt từ sau vụ động đất xảy ra, lại một lần nữa tôi đối diện với tâm trạng ấn định rằng vì bố mà mẹ và em trai đã bỏ đi, ở đâu đó trong lòng tôi đã hận bố.

Liệu người tôi đang hận có thật sự là bố hay không? Hay chẳng là tôi đang hận chính bản thân mình không có ý định đi tìm mẹ, đã nghĩ rằng mình “bị bỏ rơi”, bước đi trên dòng đời mặc ra sao thì ra?

Phải chăng tôi đang tức giận chính bản thân mình khi không có ý định lấp đi lỗ hổng lớn trong trái tim, cũng không “chọn lựa” nghiêm chỉnh việc học hành cũng như công việc, chỉ đơn thuần là sống qua ngày?

Tôi đang nghĩ tới đó thì bà Sayo ở phòng cạnh phòng bà Kiko nói “Bà cho tôi ôm nó với!” rồi bước vào phòng.

Bà Sayo vừa vuốt nhẹ nhàng Shiro đang nằm trên đùi vừa kể rằng mình cũng giống bà Kiko, khi xảy ra động đất, cũng phải rời xa chú chó cưng bà đã từng nuôi, sau đó liên tục tìm kiếm trong một thời gian dài. Bà vẫn cứ tin rằng chú chó vẫn đang sống ở đâu đó, nhưng ngay lúc bắt đầu dọn dẹp đồng đồ nát của ngôi nhà, bà đã tìm thấy nó nằm bất động dưới căn nhà... Rồi bà nói với Shiro:

“Shiro à, thật may con đã có thể gặp lại bà Kiko. Con đã có thể cảm nhận được hơi ấm của bà Kiko khi bà ấy vẫn còn sống thế này, quả thực là quá tốt rồi.”

Và bà Sayo lại nhớ tới chú chó cưng đã mất hay sao mà mắt bà đầm lệ, nói với chúng tôi:

“Nó sống tới tận bây giờ, phải nói là kỳ diệu đấy.”

“Kỳ diệu ạ?”

Tôi đã buột miệng hỏi lại tức thì.

Và bà Sayo đã từ tốn gật đầu, tiếp tục nói: “Đúng thế. Có lẽ mọi người đều nghĩ rằng việc có thể gặp người mình muốn gặp chính là chuyện “đương nhiên”, nhưng chuyện chúng ta đang sống như thế này đây hay chuyện có thể gặp lại người hay con vật quan trọng của mình lại hoàn toàn không hề là đương nhiên chút nào. Mọi người đang sống ở vùng Đông Bắc như bà đã nếm trải quá đủ một điều, đó là một khi đã chết thì không bao giờ gặp lại. Thế nên bà nghĩ chính bản thân việc vẫn còn sống như thế này đây cũng đã là kỳ diệu rồi còn gì... Có thể gặp được người ta muốn gặp, có thể gặp được vật nuôi mình muốn gặp lại, tất cả cũng đều là những điều kỳ diệu.”

Lúc đó, bà Kiko cũng đang cùng bà Sayo vuốt Shiro đã nói như thế này:

“Đúng. Chắc chắn sợi tơ hồng kỳ diệu đã kéo bà và Shiro lại với nhau. Thật tốt khi ta còn sống... Thật tốt là ta còn sống để chứng kiến ngày này hôm nay.”

Thật tốt là ta còn sống. Câu nói đó cứ lặp đi lặp lại trong đầu tôi.

Không hiểu trong khi sống suốt hai mươi chín năm qua, đã từng có khoảnh khắc nào tôi nghĩ rằng “Thật tốt khi ta còn sống!” không nhỉ?

Phải chăng tôi cũng đã từng có tâm trạng như kiểu là cho dù một nửa số bà cụ không còn sống nữa nhưng vẫn cảm ơn cuộc đời?

Không phải, nào là cảm ơn đâu chỉ cuộc đời, còn cảm ơn cả thứ đã gắn kết con người với con người, rồi nào là nghĩ tới sự quan trọng của cuộc hội ngộ, tôi chưa từng một lần nhận thức được sự kỳ diệu có tên là “điều đương nhiên” đó.

Có được sự kỳ diệu như cuộc tái ngộ giữa bà Kiko và Shiro chính là nhờ những người bạn của bà đã chuyển tới viện dưỡng lão ở vùng Kanto đã trân trọng “tấm lòng của bà Kiko dành cho Shiro”.

Liệu tôi có trân trọng tấm lòng của một ai đó kiểu như thế không?

Liệu có điều kỳ diệu sẽ xảy ra đó là tôi có thể gặp lại người mẹ hiền, người em trai không gì thay thế được?

Shiro kêu “gừ rừ” trên đùi bà Sayo giờ đã chuyển sang nằm trên đùi của Shou Tarou. Và Shou Tarou đã nói với bà Kiko rằng:

“Bà ơi bà, bé Meo này là mèo mun, sao bà lại đặt nó tên là “Shiro”?”

Nếu Hiromu ở đây, chắc chắn cậu ấy cũng hỏi như thế giống Shou Tarou. Khi tôi đang nghĩ vậy thì bà Kiko, chủ của Shiro đã trả lời một câu làm tôi khá quan tâm.

“Cái tên “Shiro” đó không phải là do bà đặt cho nó đâu!”

“Dạ? Là thế sao bà?”

Shou Tarou ngơ ngác hỏi lại. Và rồi bà Kiko bắt đầu kể đầu đuôi câu chuyện liên quan tới cái tên đó.

“Shiro vốn là con mèo được sinh ra trong vườn của một nghệ nhân làm gốm nổi tiếng. Không hiểu sao bà vợ của ông ấy đã không thể để mắt, chăm sóc được cho nó nên đã mang tới nhà bà. Chồng

bà khi còn sống mở phòng khám thú y nên bà ấy nghĩ nhà bà sẽ nhận nuôi giúp. Cộng cả mèo mẹ cả thầy là bốn con nhưng bà chia cho mấy nhà hàng xóm cùng nuôi, riêng con bị tật một bên mắt bẩm sinh bà đã giữ lại nuôi. Vì bà nghĩ nhà mình chuyên về thú y nên có điều kiện chữa mắt cho nó.”

Nghe tới đó, tôi thấy xoắn xang trong lòng.

Là con mèo được sinh ra trong vườn của một nghệ nhân làm gốm? Cộng cả mèo mẹ cả thầy là bốn con? Trùng khớp với số lượng mẹ con mèo mun đã tới ở trong vườn nhà tôi đã sinh ra và lớn lên... Mèo mẹ đã đẻ năm mèo con nhưng một con đã chết khi ngã xuống ao nên cộng cả mèo mẹ lẫn mèo con là bốn con tất cả...

Mặc dù hình ảnh khu vườn tôi vẫn thường chạy xung quanh kia choán hết cả trong đầu tôi nhưng tôi không biết nên hỏi thế nào thì hơn và cứ thế nghe bà Kiko kể tiếp.

“Lâu lâu sau đó, có một người phụ nữ tới phòng khám nhà bà làm việc. Cô ấy đã từng có một quá khứ đau buồn...”

“Và rồi?” Tôi đệm thêm vào bằng thán từ đó khi bị cuốn theo câu chuyện của bà Kiko.

“Cô ấy đã có một đứa con trai nhỏ nhưng không thể nuôi nấng được vì còn phải chăm mẹ già và điều kiện kinh tế không cho phép nên đã để thằng bé đi làm con nuôi...”

“Con nuôi?” Shou Tarou vừa nghênh nghênh cổ vừa hỏi bà Kiko.

“Đúng. Tức là con mình được nhà khác nhận nuôi, giống anh học sinh của mẹ cháu đã nhận nuôi Shiro ấy cháu ạ. Cô ấy cứ lồng ghép con mèo mun bà nuôi ở nhà với đứa con trai đã cho đi làm con nuôi nên cứ thế theo tự nhiên đã gọi nó bằng cái tên của con

traì mình là Shiro.”

“Vậ là con trai cô ấy tên là “Shiro”?”

Bà nhẹ nhàng trả lời “Đúng vậy!” trước câu hỏi đó của Shou Tarou.

Shou Tarou gật gù hiểu, còn tôi thì ngược lại, càng lúc tim càng đập nhanh hơn.

Không thể nhầm được... Nghệ nhân làm gốm đó chính là bố của tôi, còn người làm việc ở phòng khám thú y của bà Kiko là mẹ của Shiroh. Tôi nhớ cạnh nhà tôi có một phòng khám thú y nhưng vì hồi tôi học xong tiểu học, tôi không thấy biển treo ở đó nữa nên chưa từng vào đó lần nào.

Dù vậy, tôi cũng không ngờ mẹ của Shiroh lại làm ở chỗ gần đến thế... Với cả, không biết mối quan hệ giữa mẹ Shiroh và bố tôi rốt cuộc là gì?

Vừa lúc đó, Shou Tarou đã nói như này:

“Nhưng sao con trai của cô ấy lại tên giống tên đặt cho cún là “Shiro” vậy bà nhỉ?”

“Ha ha, đúng là thế. Nhưng “Shiro” không phải là tên khai sinh đâu.”

“Tên khai sinh? Tức là tên thật là khác hả bà?”

“Đúng đó cháu. Tên thật là... Bà xem nào, là gì ấy nhỉ...”

Trong đầu tôi tự dưng lẩm nhẩm thành tiếng một cái tên tôi tin chính là nó.

“Tên thật cậu bé đó là “Shiroh”.

Bà Kiko nhìn chăm chú vào khuôn mặt tôi đang giật thót mình

rồi nói.

“Shiroh...? À không, không phải.”

“...!”

““Shiro” là phát âm theo tiếng địa phương. Cô ấy... tên cô ấy là Sayuri. Quê của Sayuri có đặc điểm là phát âm “Hiro” thành “Shiro”. Thế nên tên thật của cậu bé đó là “Hiroshi” thì phải... Không, có khi là “Hiromi”... Tóm lại là có chữ “mi” hay “mu” gì đó ở đằng sau... A, đúng, đúng, bà nhớ ra rồi, là Hiromu. Đúng, chuẩn rồi, cậu bé đó tên là Hiromu.”

Tôi có cảm giác trong tích tắc, thời gian đang ngưng lại. Và rồi tôi còn không định hình được mình đang ở đâu và đang làm gì nữa.

Lật lại tôi mới nhớ, cái tên “Shiroh” không phải do người nào đó nói cho tôi biết mà tự tôi suy ra trong đầu “Shiro” chính là “Shiroh” thì phải. Tên tôi cũng có chữ “roh” ở cuối nên chắc tôi cũng cho luôn chữ “roh” đó vào tên của em trai mình...

Khi tôi tốt nghiệp cấp ba, cũng có lần tôi tra lại sổ hộ khẩu ở ủy ban phường\*. Tuy nhiên, tôi không thấy có tên của em trai ghi trong đó, và vì bố tôi cũng không nói tới chuyện đó nên cho tới tận bây giờ tôi vẫn không hề biết tên thật của “Shiro” là gì.

Ngồi bên cạnh tôi khi tôi đang thẩn thờ, Shou Tarou vừa vuốt con mèo vừa hỏi: “Hiromu... Có phải là anh Hiromu chỗ mình không nhỉ?” Thế là bà Kiko hỏi lại luôn: “Cháu biết con trai của Sayuri à?” Shou Tarou nhòm vào mặt tôi khi tôi đang cúi gằm và như khẳng định lại. “Có biết anh Goroh nhỉ?”

Bà Kiko thấy vậy liền nhìn về phía tôi và hỏi:



“Goroh...? Có khi nào cháu chính là con trai của nghệ nhân làm gốm Takeuchi?”

Tôi đã im lặng, gật đầu.

“Hóa ra là vậy. Sao lại có duyên đến thế chứ! Lần này lại chính tay cháu đưa lại cho bà con mèo mà mẹ cháu đã gửi bà... Chắc hẳn, người mẹ đang ở trên thiên đường của cháu đã kéo chúng ta lại với nhau.”

“Mẹ cháu... đang ở trên thiên đường...?”

“Đúng, khi cô ấy vẫn còn trẻ. Goroh, chắc hẳn cháu cũng rất buồn khi mẹ mình mất sớm nhỉ? Đã thế chọn cách chết như thế càng... đáng buồn hơn...”

Tôi đã hoàn toàn không hiểu ý nghĩa câu nói vừa rồi của bà Kiko.

Mẹ tôi đã đưa em trai tôi đi khỏi nhà rồi sau đó mất tăm luôn, tôi chẳng bao giờ nghe được thông tin gì về mẹ nữa. Tôi đã nghĩ rằng chắc mẹ và em trai tôi đang vui vẻ sống ở đâu đó, thế mà mẹ đã mất ư? Lại còn chọn cách chết như thế... lẽ nào là...?

...

“Này, Shiro. Mẹ con ấy...”

Tôi vừa ngồi dựa lưng vào chiếc ghế băng ở trong vườn bệnh viện vừa uống một hơi lon cà phê. Cùng lúc đó, bố tôi ngồi bên cạnh bắt đầu nói chuyện với vẻ mặt nghiêm túc.

“Hình như mẹ con cũng có về qua quê và giờ đang ở Fukushima thì phải.”

“Con không cần tìm hiểu người mẹ đã bỏ con đâu bố!”

“Như trước đây bố cũng đã nói với con rồi, mẹ Sayuri không hẳn là bỏ rơi con đâu. Lúc đó, mẹ con không có khả năng nuôi nấng con. Vì không thể đem lại cho con cả vật chất lẫn tinh thần nên mẹ con đã vừa mong một ngày nào đó hai mẹ con sẽ đoàn tụ vừa gửi lại con cho bố.”

“Mẹ của anh Goroh thì rất khó chịu vì bỗng một ngày lại phải nuôi thêm cả đứa con riêng của chồng mình với người tình của chồng mình...”

“Mẹ của Goroh nghĩ bố đã làm một việc tồi tệ... Chắc chắn ở thế giới bên kia, cô ấy đang hận bố lắm.”

“Ở thế giới bên kia...?”

“À, mẹ của Goroh đã mất lâu rồi.”

“Vốn thể chất của cô ấy cũng yếu nên cứ nhập viện rồi ra viện liên tục, chỉ vì bố mãi mê với cuộc sống ích kỷ theo sở thích riêng của mình dẫn đến kết cục trái tim cô ấy đã tan nát... Và rồi... lúc con mèo con bị chết ở ao, con có nhớ mình đã bị mẹ Goroh tát không?”

“Ờ? Con đã bị mẹ anh Goroh tát? Chứ không phải là mẹ con à?”

“Mẹ con không phải là người lúc nào cũng chăm chăm giơ tay lên đánh. Tất nhiên, mẹ của anh Goroh cũng thế, bình thường cũng là người phụ nữ hiền lành. Nhưng khi tận mắt chứng kiến anh Goroh ngã xuống ao, đã vô thức giơ tay tát con như là đổ lỗi cho con. Chính giây phút tát con đó, cô ấy đã cảm nhận được giới hạn của chính mình. Cô ấy không còn tự tin nuôi Goroh và con nữa, đã

gửi con vào trại trẻ mồ côi, và ngay sau đó... cô ấy đã nhảy từ cầu đi bộ xuống đường ray tàu điện. Người tồi tệ nhất chính là bố, vậy mà...”

Từ trước cho tới tận bây giờ, tôi vẫn cứ đinh ninh là bị mẹ mình ngược đãi. Nhưng thực ra chỉ đúng có một lần, với lại không phải tôi bị mẹ đẻ của mình mà bị mẹ của anh Goroh tát.

Và hơn cả, không biết anh Goroh có biết rằng mẹ đẻ mình đã mất hay chưa.

“Goroh-chan đã biết chuyện...”

“Chưa. Goroh vẫn nghĩ mẹ mình và em trai đang sống hạnh phúc bên nhau ở đâu đó. Bố sợ bị đổ lỗi nên đã không thể nói ra sự thật. Bố đúng là người bố tồi tệ...”

Bố tôi đã ghen ngào nói ra sự thật suốt bấy lâu nay giữ kín trong lòng.

Bố không phải là người tồi tệ mà là người yếu đuối. Bố đã không đủ dũng cảm đối mặt với sự thật, đánh mất sự tự tin, mượn rượu chạy trốn. Nói vậy chứ tôi nghĩ tội lỗi ông ấy gây ra không dễ gì được tha thứ. Nhưng tôi phải cho anh Goroh biết sự thật này đã. Nếu không, anh Goroh sẽ giống tôi, sẽ mãi mãi nghĩ rằng “mình là đứa con bị mẹ bỏ rơi”. Tôi cũng biết rằng đó sẽ là nỗi buồn còn làm lỗ hổng trong trái tim trở nên lớn hơn nữa. Tôi muốn “người anh trai” không gì thay thế được của mình không nghĩ như thế thêm một chút nào nữa.

“Shiro, mẹ con... Khoảng mười năm trước, Sayuri đã lấy được chứng chỉ điều dưỡng viên, giờ đang làm ở một viện dưỡng lão ở thành phố Tamura. Bố nghe nói mẹ con không lấy chồng, cứ thế ở

một mình... Một trợ lý trước đây của bố đã nói cho bố như thế. Thế con có muốn thử gặp mẹ con một lần không?”

“Dạ? Giờ con sẽ gặp bà ấy với bộ mặt thế nào? Chẳng lẽ lại nói lâu không gặp mẹ, con là con trai mẹ đây à?”

“Ấy, khoan. Thành phố Tamura à... Chính là nơi có viện dưỡng lão mà anh Goroh đang tới để trả lại con mèo mun...”

Tôi nghĩ không thể tình cờ như thế được nhưng lỡ anh ấy gặp mẹ đẻ của tôi, rồi thế nào đó lại nói tới tôi... thì chẳng phải anh Goroh sẽ nghĩ mình đang bị bố và tôi lừa dối.

“Bố, thế tên của viện dưỡng lão đó là...”

“Hình như là “Viện dưỡng lão Opera” thì phải...”

Đó là tên của viện dưỡng lão mà anh Goroh đang đến để đưa lại con mèo mun.

Có lẽ giờ tôi không còn thời gian để chọn lựa giữa việc muốn gặp hay không muốn gặp mẹ đẻ của mình nữa. Nếu tôi không đi ngay bây giờ, rất có thể tôi sẽ mất đi lòng tin của anh Goroh đối với mình.

Chỉ có chuyện đó là tôi muốn tránh.

Tôi định bụng sẽ nói chuyện đã giấu kín suốt ba năm qua nói riêng và tất cả sự thật nói chung với anh Goroh nên đã đi khỏi bệnh viện bố đang ở, tiến thẳng tới viện dưỡng lão Opera.

...

Bà Kiko, chủ của chú mèo mun đã nói cho tôi biết sự thật không còn phải giấu kín khi tôi đã lớn như thế này.

Sự thật là mẹ của tôi đã không còn ở trên thế giới này nữa. Và một sự thật nữa là mẹ tôi đã quên sinh. Ký ức về một quá khứ mà tôi cứ đinh ninh là mẹ đã chọn em trai mình, dẫn đi khỏi nhà đó giờ đã được "phủ lên một lớp sơn mới"... Hơn tất cả, "Shiro", người em trai là con riêng của bố với người tình lại chính là Hiromu... Người em trai trước đây đã cùng tôi chạy quanh khu vườn rộng đó lại chính là Hiromu... Trong lòng tôi đang lẫn lộn những cảm xúc khác nhau. Khi con mèo con chết đuối dưới ao, người đã bị mẹ tát rất mạnh vào má chính là Hiromu... Người đã làm mất đi nụ cười trên khuôn mặt mẹ cũng là Hiromu... Những hình ảnh của những ký ức đó cứ quay vòng vòng trong đầu tôi như chiếc đèn cù.

Không biết ngay từ đầu Hiromu biết được sự thật này sẽ nghĩ thế nào đây? Nếu Hiromu biết rằng tôi, người cho tới tận khi này vẫn là bạn, lại chính là anh trai mình thì... Từ giờ trở đi sẽ nói chuyện với nhau thế nào đây?

Shou Tarou đã không còn hứng thú nói chuyện nữa, đi ra khỏi phòng bà Kiko trở lại chỗ sảnh.

Chuyện là vậy rồi, còn mẹ đẻ của Hiromu giờ đang làm gì nhỉ? Thế rồi tôi đã hỏi thẳng bà Kiko.

"Bà Kiko này, mẹ của Hiromu sau đó đã đi đâu?"

"Sayuri ấy hả? Cô ấy là một người rất biết trước biết sau. Cô ấy nói là vì đúng lúc khó khăn nhất, bà đã dang tay giúp đỡ nên dù sau khi chồng bà mất, phòng khám thú y cũng đóng cửa, cô ấy vẫn ở lại nhà bà quán xuyến các việc giúp bà, như một người quản gia nhà bà vậy. Rồi tầm mười năm trước, cô ấy đã lấy được chứng chỉ điều dưỡng viên và ở cạnh chăm sóc bà cho tới tận bây giờ."

“Nghĩa là...?”

“Sayuri đang làm việc ở đây.”

Nói tới đó, bà Sayuri mở cửa phòng, chỉ về phía hành lang và nói:

“Cháu nhìn kia, người đang đeo tạp dề hồng kia là Sayuri đấy.”

Tôi ló mặt ra ngoài hành lang, bắt gặp ánh mắt của “cô Sayuri” đang cầm giỏ đựng đồ giặt khá to.

Cô Sayuri, mẹ của Hiromu, tôi nghĩ tầm trên dưới năm mươi đó giống hệt Hiromu từ nước da trắng, vóc dáng cho tới đôi mắt tròn. Khi cô ấy nhoẻn cười với tôi đang nhìn theo, đôi mắt tròn hạnh nhân đó tạo thành hình vòng cung như trăng lưỡi liềm, rồi cô ấy chào tôi với giọng khá nhẹ nhàng: “Chào cậu!”

(Người phụ nữ này là trợ lý và cũng là người tình của bố tôi, vốn là một nghệ nhân làm gốm đây ư?... ) Tôi không nói nặng tới mức người đó cũng là người đã dồn mẹ tôi tới cái chết nhưng không thể thay đổi được một điều rằng chính cô ấy đã làm khổ gia đình tôi quá nhiều. Nhưng tôi đã là người lớn, sắp sang tuổi ba mươi tới nơi rồi. Tới giờ, tôi không còn có ý định buộc tội cô ấy, nhưng nếu Hiromu có mặt ở đây... Cho dù Hiromu có là người vô tư tới mấy cũng sẽ điên lên là cái chắc. Tôi đã nghĩ vậy và cho rằng chúng tôi tạm chia tay nhau ở bến xe buýt là quá đúng.

Vừa mới nghĩ thế xong, tôi thấy có điện thoại của Hiromu gọi tới.

(Làm sao bây giờ... ? Liệu mình có thể nói như bình thường khi đang có nhiều cảm xúc lẫn lộn như thế này?)

Nhưng, tạm thời cứ để thế không nhắc máy thì cũng không

đúng tự nhiên nên tôi đã ấn nút nhận cuộc gọi.

“Alô.”

“A, Goroh-chan? Anh đang ở đâu?”

“Anh vẫn đang ở viện dưỡng lão...”

“Vậy à, may quá! Em vừa mới tới, giờ đang ở hiên cửa của viện. Anh ra ngoài này với em được không?”

Nói xong, Hiromu đã tắt điện thoại luôn. Tôi nhận thấy giọng của Hiromu có gì đó trầm trầm hơn mọi khi nhưng có lẽ là do tôi nhầm thôi. Nhưng cậu ta nói là gặp bạn cũ cơ mà nhỉ, sao giờ lại tới đây? Tôi cứ thế trong đầu chứa đầy dấu chấm hỏi, đi ra ngoài khu trại.

Khi ra tới ngoài, tôi thấy Hiromu đang ngồi tựa lưng vào chiếc ghế băng đã cũ, hút thuốc lá.

“Goroh-chan, anh mệt lắm hả?”

“À, ừ.”

Kiểu gì thì kiểu, tôi vẫn không thể nhìn Hiromu như bình thường từ trước tới nay được. Vì tôi đang lẫn lộn cảm xúc, cảm xúc về người đang ở trước mặt tôi đây chính là em trai mình, và cảm xúc không biết làm thế nào để nói lại sự thật...

Hiromu gí điều thuốc vào gạt tàn dập lửa, từ từ hít một hơi thật sâu rồi nói:

“Goroh-chan, em xin lỗi. Em đã dối anh.”

“Dối anh?”

“Vâng, em... thực ra em...”

Hiromu vừa cất lời nói tới đó thì cô Sayuri, mẹ của Hiromu đi từ trong viện ra. “Thế này, tôi định pha trà, nếu được, hai cậu vào

cùng uống nhé? Chắc hai cậu đều thấm mệt sau chuyến đi dài rồi?”

Tôi nhanh chóng đáp lại “Cháu cảm ơn cô. Chúng cháu sẽ vào luôn!” rồi nhìn sang phía Hiromu. Khi ấy, Hiromu đã cảm nhận được điều gì đó, cứ đưa mắt dõi theo dáng đi đằng sau của cô Sayuri.

“Goroh-chan, có khi đó là mẹ em cũng nên.”

“Sao? Cậu... biết rồi ư?”

“Anh nói là biết rồi? Nghĩa là anh.... anh cũng đã biết?”

Chúng tôi nói cho nhau những thông tin của nhau và tiết lộ hết sự thật.

Chiếc gạt tàn bên cạnh ghế bằng chất đầy tàn thuốc lá chúng tôi vừa hút.

Có lẽ chú mèo mun đã dẫn dắt chúng tôi tới con đường của sự thật khi mà tới một lúc nào đó vẫn phải đối mặt.

Hiromu lấy điếu thuốc cuối cùng trong bao thuốc, vẫn quay lưng lại với tôi, nói:

“Goroh-chan, có phải thật tốt khi em... được sinh ra không?”

Tôi đã không biết trả lời luôn lúc ấy sao cho phải.

...

Hai mươi năm trước, tôi đã đem lòng yêu một người không được phép yêu.

Tôi, với mục tiêu trở thành đệ tử của nghệ nhân làm gốm có tên Takeuchi Masahiro, đã từ Shitamachi của thủ đô Tokyo đến thẳng nhà riêng của nghệ nhân ở Fukushima. Lúc đó, tất nhiên tôi rất trong sáng, chỉ chăm chăm muốn học nghề làm gốm mà thôi.



May cho tôi là vừa có một người trợ lý giúp việc vặt linh tinh xin nghỉ xong, nên tôi đã được nhận vào làm các việc vặt.

Thầy Takeuchi có một người vợ xinh đẹp yêu cây, yêu hoa và một cậu con trai đang học tiểu học tên là Goroh. Tôi vừa đọc sách cho Goroh nghe, thỉnh thoảng ngó xem bài tập cậu ấy làm, vừa học làm gổm dưới sự hướng dẫn của thầy. Tuy nhiên, trong những tháng ngày ấy, dần dà tôi đã đơn phương nảy sinh tình cảm trên mức thầy trò với thầy.

Tất nhiên, tôi không bộc lộ cảm xúc đó của mình. Tôi luôn tự nhủ với mình rằng nếu tôi làm chuyện đó, tôi sẽ không được phụ việc nữa và hơn cả là có tình cảm với người đã có vợ con đang hoàng là không được phép. Thế nhưng, tôi đã không thể giấu lòng mình. Càng giấu chặt đến mấy thì cảm xúc trong tôi càng trỗi dậy, trào dâng.

Và rồi, tôi đã không thể cưỡng lại nổi bản thân khi ngày qua ngày, tình cảm của tôi dành cho thầy càng mãnh liệt, tôi đã không ở tại nhà thầy nữa, quyết định đi thuê một căn hộ gần đó.

Chuyện xảy ra ngay sau từ lần đó. Tôi bị ốm nặng hơn nên băng đi nhiều ngày tôi không qua nhà của thầy, nhưng tới một ngày, tờ báo địa phương đã ngỏ ý muốn thầy viết một bài báo, vì thế mà thầy đã liên lạc muốn bàn với tôi về chuyện đó.

Thầy muốn tôi đọc thử bài báo thầy đã viết vì biết tôi vốn là phóng viên của tờ báo phát miễn phí khi ở Shitamachi của Tokyo. Khi tôi làm việc ở tờ báo đó, tình cờ ở triển lãm gổm tôi đến lấy tin bài, tôi đã nhìn thấy những tác phẩm của thầy Takeuchi và đã bị chúng cuốn hút. Sau đó, tôi đã tự học cách làm gổm và nuôi một

quyết tâm lớn: tới Fukushima nơi có thầy.

Thấy thầy liên lạc với tôi nói là muốn tôi đọc thử mẫu bài báo, dù vẫn đang chênch choáng tới mức không hiểu có phải là nhiệt độ trong người tăng lên hay không, tôi vẫn vội vàng thay quần áo, mời thầy vào căn phòng chật hẹp chỉ khoảng sáu tatami.

Từ đó, trong quá trình chỉnh sửa bản thảo cho thầy thêm một số lần, chúng tôi đã bắt đầu sa vào mối quan hệ trái luân thường đạo lý.

Tôi cảm thấy như mắc nợ khi nhìn thấy khuôn mặt của vợ và Goroh, con trai thầy, nên đã nghỉ việc, tiếp tục sống chuỗi ngày chỉ ngồi trong căn phòng rộng sáu tatami để chờ thầy.

Khi cuộc sống kiểu như thế kéo dài được ba tháng, tôi nhận được liên lạc từ mẹ tôi đang sống một mình ở Tokyo. Bệnh tình của mẹ đã nặng lên, cần phải mổ ngay.

Tôi đã gấp rút sửa soạn về Tokyo luôn.

Tuy mẹ tôi đã trải qua cuộc phẫu thuật ổn thỏa, nhưng lại bị biến chứng sang hai tay, hai chân, bác sĩ nói là bà cần có người chăm, nên tôi không thể quay lại Fukushima được nữa. Cùng lúc đó, tôi nghĩ chắc chắn ông trời đã trừng phạt tôi khi đã làm trái luân thường đạo lý...

Tôi đã bỏ không căn hộ vốn chỉ để chờ thầy tới, dốc hết thời gian chăm sóc mẹ. Và thế là mối quan hệ của tôi với thầy cũng không hẳn do người nào cắt đứt mà cứ thế tự nhiên kết thúc.

Khi tôi thấy mẹ tôi cũng khỏe lên nhờ có sự chăm sóc của mình, tôi mới biết có một sinh linh bé bỏng đang ở trong bụng mình.

Chẳng có lẽ... Tôi trộm nghĩ và đã đi khám ở viện, khi bác sĩ thông báo "Chúc mừng cô, cô đã có em bé được ba tháng rồi!", tôi đã bỏ qua cảm giác gọi là "phải làm sao đây" mà chạm ngay tới ngưỡng cảm giác vui sướng. Thông qua em bé trong bụng, tôi có thể cảm nhận được hơi thở của người thầy mình yêu thương, người tôi nghĩ là không bao giờ có thể gặp lại.

Vào mùa thu năm sau, tôi đã sinh hạ một bé trai kháu khỉnh. Lúc ấy, mẹ tôi vốn đã phản đối việc tôi quyết định đẻ, giờ cứ mỗi lần ngắm mặt em bé là lại cười tươi.

Và tôi lấy một chữ trong tên của thầy để đặt tên cho con là: "Hiromu". Hiromu đã đem lại nguồn sáng hy vọng cho mẹ tôi, người đang phải vất vả trị liệu phục hồi sức khỏe và cho cả tôi khi đang thối mệ vì hỗ trợ, chăm sóc cho bà.

Hai năm sau kể từ ngày đó, mẹ tôi đã hồi phục hẳn sức khỏe và giúp tôi trông Hiromu, để tôi đi làm bán thời gian.

Mẹ tôi lớn lên ở Shitamachi nên hay phát âm tên Hiromu thành "Shiromu", và thế là mọi người xung quanh vẫn cứ hay gọi là "Shiro-kun" hoặc "Shiro", thành ra không biết tự lúc nào có cách gọi tên cố định luôn là thế.

Nhưng những tháng ngày yên bình, hạnh phúc đó không kéo dài mãi được.

Vào mùa đông khi Hiromu được ba tuổi, mẹ tôi bước sang tuổi bảy mươi đã bị bệnh mất trí nhớ. Không lâu trước đó, tôi đã cảm thấy hơi là lạ nhưng tới lúc này bệnh đã nặng hơn hẳn, tới mức ai nhìn cũng cảm nhận được luôn là "không được bình thường cho lắm".

Tôi mất bố từ lúc còn nhỏ, trước khi tôi tới Fukushima, hai mẹ con vẫn ở cùng nhau suốt, mẹ lúc nào cũng cố vũ, động viên tôi thực hiện ước mơ của mình, luôn cố gắng hết mức để cho tôi làm những gì mình thích ngay trong chuyện học chính hay chuyện đi học thêm. Vì thế trong khả năng có thể của mình, tôi muốn báo hiếu mẹ, nên đã tiếp tục một lần nữa bên cạnh chăm sóc mẹ. Nói vậy chứ thực tế đâu có đơn giản mỗi thế, tiền cần để chi cho việc thăm khám, viện phí cứ ngày càng nhiều, tôi càng gặp khó khăn hơn cả về kinh tế lẫn sức khỏe để chăm sóc một đứa con.

Tôi đã nén sự hổ thẹn, viết thư cho thầy Takeuchi. Tôi kể hết nào là chuyện tôi sinh Hiromu, nào là chuyện chăm mẹ ốm, và tới cả chuyện nợ nần...

Thầy đã nói muốn hỗ trợ tôi trong khả năng có thể, thỉnh thoảng kết hợp lên Tokyo thăm nom và chơi với Hiromu luôn.

Tôi có cảm giác mình đang quay ngược về quãng thời gian trước đây nhưng tôi của hiện tại đây chỉ tìm ra được mỗi một cách là dựa vào thầy mà thôi. Chỉ có lối này thôi... Tôi vừa tự nhủ như thế vừa cứ thế duy trì cuộc sống không lường được hậu quả.

Và mùa đông năm ấy, chính thầy đã ngỏ ý muốn mang Hiromu đi.

Thực tế đúng là quá khó khi cùng lúc vừa chăm sóc mẹ già ốm, vừa nuôi con mọn là Hiromu. Tôi không dư dả tiền bạc để đưa mẹ vào viện dưỡng lão và cũng không biết quyết định gửi Hiromu vào trại trẻ mồ côi có đúng hay không. Sau khi trăn trở rất nhiều, tôi đã quyết định gửi Hiromu tới ở nhà thầy. Tôi đã hỏi liệu gia đình thầy có chấp nhận không thì thầy chỉ trả lời "Không vấn đề gì...", nhưng

nếu nghĩ cho hạnh phúc của Hiromu thì để Hiromu được nuôi nấng, dạy dỗ ở ngôi nhà lớn đó sẽ hơn. Hiromu có ở với tôi đi nữa thì cũng gần như chẳng bao giờ có thời gian được tôi chăm sóc, quan tâm, và tôi cũng không thể đọc sách cho con nghe.

Hơn tất cả, Hiromu tới nhà thầy ở, sẽ có cả người anh chung dòng máu. Goroh là một cậu bé hiền lành, chắc chắn sẽ yêu quý Hiromu. Có lẽ đó toàn là suy nghĩ theo hướng có lợi nhưng thực sự lúc đó, tôi chỉ có thể cầu mong sẽ là như vậy.

Tôi đã quyết định gửi Hiromu cho thầy Takeuchi. Với điều kiện là tới một lúc nào đó hai mẹ con sẽ đoàn tụ với nhau, chứ không phải dưới hình thức là con nuôi mãi, chỉ là tạm thời gửi nuôi một thời gian thôi.

Và vào dịp Giáng sinh khi Hiromu tròn ba tuổi, thầy đã tới đón Hiromu đi.

Tôi đã ôm chặt Hiromu bé bỏng lần cuối. Tôi vừa ước rằng Hiromu sẽ không bao giờ quên hơi ấm này... vừa ôm chặt Hiromu hơn nữa.

Và nửa năm sau, tôi lại trỗi dậy niềm khao khát được nhìn thấy khuôn mặt của Hiromu, nên đã quyết định đưa mẹ vào viện dưỡng lão nhờ trông hộ chỉ một ngày thôi.

Sau khi gửi mẹ cho điều dưỡng viên, tôi đã mua vé xe buýt đêm bằng số tiền tiết kiệm ít ỏi, hướng về ngôi nhà của thầy Takeuchi nơi Hiromu đang ở.

Sáng sớm hôm đó, tôi rón rén ngó vào khu vườn, đập vào mắt tôi là hình ảnh Hiromu đang nựng con mèo mun con ở gần ao cá rộng.

“Shiro...”

Tôi đã ứa nước mắt. Và tôi lại trào dâng cảm xúc muốn ôm chặt lấy con. Nhưng nếu tôi ích kỷ, chỉ nghĩ về phía mình mà đột nhiên xuất hiện, Hiromu sẽ khó xử. Tôi đã thầm nhủ trong lòng “Chỉ nhìn thôi, chỉ nhìn qua thế thôi!” và quay về Tokyo.

Một năm sau, mẹ tôi bị đột quỵ và sang thế giới khác. Mẹ đã từ bỏ cuộc đời này quá nhanh. Tôi, khi còn trơ trọi một mình, đã nghĩ về cuộc đời mình sắp tới đây. Từ trước tới giờ, vì tôi đã sống chỉ với một suy nghĩ rằng “Sống ra sao trong những ngày đó đây?” nên bỗng dưng tôi trở nên đơn độc có một mình thế này, đã không thể nghĩ nổi chuyện tương lai ngay được.

Bằng đi một thời gian chỉ làm việc theo kiểu chỉ là làm thôi, cứ thế cùng lỗ hổng lớn trong trái tim mình. Khi sống cuộc sống như thế tôi đã chỉ toàn nghĩ về Hiromu.

Có lẽ tôi không thể đem lại một cuộc sống no ấm đầy đủ cho Hiromu và giờ cũng chưa thể đón Hiromu được.

Sau khi lo liệu phần tro cốt của mẹ xong, tôi đã quyết định gọi điện cho thầy Takeuchi. Nhưng tôi chỉ nghe thấy tiếng trả lời tự động từ đầu dây bên kia: “Số điện thoại này giờ không còn được sử dụng nữa.”

(Chắc có lẽ thầy vẫn cùng Hiromu sống thuận hòa ở chỗ mới...)

Mấy tháng nay tôi đã không nhận được liên lạc gì từ thầy Takeuchi nhưng vì tôi tự cho là không có tin tức thông báo gì nghĩa là bình yên. Chính điều này có lẽ là hình phạt dẫn tôi tới điều tôi nghĩ chủ quan, một phía chỉ có lợi cho mình.

Không, việc tôi vốn nghĩ tới một lúc nào đó sẽ có thể sống cùng với Hiromu đối với tôi chính là nguồn ánh sáng hi vọng nhưng có lẽ tất cả điều đó lại là điều mong ước chỉ nghĩ cho mình mà thôi...

Đầu tiên là mẹ tôi rời xa tôi, rồi đến con trai giờ không biết đang ở đâu, tôi rơi vào trạng thái đơn độc, lạc lõng.

Cứ sống một mình ở Tokyo như thế này thực sự quá cô đơn... Tôi đã quyết định tới sống ở Fukushima, nơi chỉ ít có thể cảm nhận được hơi thở của Hiromu.

Xong việc chuyển tới Fukushima, tiện lúc đi tìm công việc mới, tôi đã lén đi qua trước căn nhà của thầy Takeuchi. Và rồi tôi thấy căn nhà đã bị bán đi, chẳng có dáng vẻ gì là có người đang ở cả. Tôi có cảm giác mình như bị mọi người bỏ lại, và khi đang lảo đảo bước đi, tôi nhìn thấy có tờ giấy dán trên cửa phòng khám thú y ghi là: *"Tìm người làm bán thời gian"*.

Trước hiên nhà có một con mèo mun bị tật một bên mắt đang liêm láp. Tôi đã nhớ tới hình ảnh Hiromu vuốt ve mèo con ở khu vườn nhà thầy Takeuchi. Không hiểu sao như bị gì đó hút hồn cứ thế bước vào phòng khám thú y đó, nói rằng mình đang đi tìm việc. Khi tôi trình bày hết nào là do đã từng chăm mẹ ốm đau nên quen việc chăm sóc, nào là trước đây tôi đã từng sống ở Fukushima, rồi tôi đang cần tiền để tới một lúc nào đó cùng sống với con trai mình, bà vợ ông chủ phòng khám đã nói với tôi: "Nếu được cô cứ làm việc ở nhà tôi thử xem?" Thế là từ đó, tôi đã dốc hết sức làm việc với tâm trạng như được tái sinh.

Tới một ngày, nhân chuyện nói về con mèo mun đang được nuôi tại phòng khám, tôi đã nghe câu chuyện từ trước lúc tôi tới đây và

hết sức bất ngờ.

“Con mèo con này là con mèo được sinh ra tại vườn của một nghệ nhân làm gốm nổi tiếng, nhưng vợ của ông ấy đã không thể chăm sóc được nên mang đến nhà chúng tôi đây.”

Tại vườn của nghệ nhân làm gốm...? Tôi nhớ tới hình ảnh Hiromu vuốt ve mèo con ở khu vườn nhà thầy Takeuchi.

Con mèo này chính là con mèo vợ thầy Takeuchi mang tới đây... Điều đó có nghĩa là đây cũng là con mèo được Hiromu vuốt ve vào ngày tôi tới ngó nghiêng tình hình.

“Shiro...”

Tôi bế con mèo mun bị tật một bên mắt lên, nhẹ nhàng ôm. Tôi ôm con mèo để có thể cảm nhận được hơi ấm của Shiro thông qua nó.

Bà Kiko, vợ của ông chủ phòng khám thú y khi nhìn thấy cảnh đó đã nhẹ nhàng vuốt lưng tôi, hỏi thăm nỗi niềm tôi cất giữ sâu trong lòng. Tôi kể hết bắt đầu từ mối tình ngang trái cho tới những vất vả khổ cực tôi đã gánh... Rồi bà Kiko đã kể cho tôi nghe chuyện nhà thầy Takeuchi bán đi ra sao. Vì vợ của thầy đã tự tử nên thầy không làm việc, suốt ngày uống rượu say mèm, phải bán cả nhà cả cửa... Tôi đã không thể không chịu trách nhiệm về mình. Chắc chắn vợ của thầy Takeuchi vì chuyện phải chấp nhận Hiromu mà đã phải chịu đựng nỗi phiền muộn, ưu sầu không thể tưởng tượng được.

Liệu tôi sống có được không?

Bà Kiko tiếp tục nhẹ nhàng xoa vào lưng tôi khi tôi vừa ôm con mèo mun vừa òa khóc. Và bà đã đón nhận tất cả cuộc đời của tôi



bao gồm cả quá khứ đó.

Con mèo mun không có tên gọi cố định, lúc thì được gọi là “bé mun”, lúc thì là “bé miu” nên tôi đã được bà Kiko cho đặt tên nó là “Shiro”, và tôi vừa chữa bên mắt bị tật của nó vừa chăm sóc nó rất cẩn thận.

Vài năm sau đó, chồng bà Kiko cũng là ông chủ phòng khám thú y qua đời. Tôi nghĩ vì ông bà ấy đã thương yêu tôi, coi tôi như con gái ruột của mình nên giờ là lúc tới lượt tôi chăm nom bà Kiko... Tôi đã quyết định sống cùng bà Kiko chỉ còn đơn độc một mình sau khi chồng bà mất. Tôi định bụng sẽ báo hiếu bà Kiko, người đã cứu vớt tôi từ vực sâu của nỗi buồn.

Quãng mười năm sau khi tôi tới mảnh đất Fukushima này, tôi đã vận dụng kinh nghiệm khi chăm sóc mẹ mình và thi đỗ lấy chứng chỉ điều dưỡng viên. Và chuyện xảy ra ngay sau đó. Khu Đông Bắc Nhật Bản nơi chúng tôi đang sống bị một trận động đất lớn, rất nhiều nhà cửa đổ nát. Lúc đó, vì không được đem theo động vật tới nơi sơ tán, tôi đã phải rút nước mắt để “Shiro” lại để đi sơ tán. Sau khi vừa vượt đầu Shiro vừa nói “Nhất định chúng ta sẽ tới đón cậu!”, tôi và bà Kiko đã vừa liên tục vẫy tay vừa hướng về nơi sơ tán.

Nhưng mấy ngày sau đó, khi tôi cùng bà Kiko quay trở lại nhà thì không thấy Shiro đâu cả.

Tôi và bà ngược thất lại với cảm giác như lúc mất đi gia đình. Ngày nối tiếp ngày, chúng tôi liên tục đi tìm nhưng vẫn không thể gặp lại Shiro, hoàn toàn mất phương hướng. Và rồi chúng tôi cầu cho Shiro vẫn còn sống.

Sau một thời gian sống ở chỗ sơ tán, tới một ngày, bà Kiko đã

quyết định đi đến ở trong viện dưỡng lão. Tới bây giờ tôi không muốn rời xa bà Kiko, người gắn bó như mẹ mình nên đã quyết định làm điều dưỡng viên ở viện dưỡng lão nơi bà Kiko vào ở.

Thế là cũng đã ba năm trôi qua kể từ lúc tôi và bà Kiko cùng vào ở trong viện dưỡng lão.

Sự tàn khốc của thảm họa vẫn còn rất nặng nề, tình trạng thiếu cơ sở vật chất cũng như thiếu điều dưỡng viên vẫn tiếp tục nên sẽ phải giảm số người, phân bổ bớt sang các vùng Kansai và Kanto.

Chính vì thế tôi định tổ chức bữa tiệc chia tay những cụ sẽ phải rời nơi này nên khi tôi tra cứu thực đơn các món phù hợp cho một bữa tiệc trên mạng internet, tôi đã tìm thấy blog của chị Kadokura, người đang mở lớp dạy nấu ăn ở vùng Kanto.

Vì tôi cũng đã nhiều lần nhìn thấy món ăn của chị Kadokura ở các tạp chí nên tôi đã đọc khá chăm chú blog đó.

Trong số những bức ảnh do con trai chị Kadokura chụp, có một bức ảnh chụp một con mèo giống hệt "Shiro" đã thất lạc sau vụ động đất.

Tôi đọc bài viết thì hóa ra là con mèo mun bị tật một bên mắt đã được một học trò của chị Kadokura nhận nuôi trong "Lễ chuyển giao"... Và điều ngạc nhiên không chỉ dừng ở đó. Tôi còn thấy cả bức ảnh một cậu thanh niên tóc nhuộm vàng đang giơ tay hình chữ V cùng với con trai của chị Kadokura ở trước quán Pachinko. Có cả dòng chữ chú thích ghi ở đó là: "*Người anh thân thiết, Hiromu.*"

Hiro... mu...? Chàng thanh niên trong bức ảnh chính là con trai mình... Hiromu ư?

Tôi nghi ngờ không thể có sự ngẫu nhiên như thế này được nên

đã kiểm tra thêm những bức ảnh đăng ở các trang khác. Có cả bức ảnh ghi dòng chữ "*Goroh-chan và anh Hiromu*" nên tôi càng khẳng định chàng thanh niên trước mắt tôi đây không thể nhầm được chính là Hiromu, con trai tôi. Thêm nữa, cả hai anh em giờ đang vui vẻ bên nhau khiến tôi càng mừng hơn.

Tôi cảm giác như khoảnh khắc này là một điều kỳ diệu. Con trai Hiromu đã thất lạc của tôi giờ đang sống khỏe mạnh ở vùng Kanto...

Tôi nhớ tới hơi ấm của Hiromu khi ôm chặt con lần cuối vào ngày Giáng sinh cách đây mười mấy năm.

Mẹ muốn gặp con...

Chỉ cần nhìn thoáng qua cũng được, mẹ muốn gặp Hiromu của mẹ...

Liệu có cách nào có thể gặp con mà không bị lộ là tôi hay không?

Tôi vừa nghĩ vừa tiếp tục đọc blog của chị Kadokura, và biết trước quán Pachinko nơi Goroh đang làm có một cuốn "Sổ tìm chủ nuôi".

Tôi đã thầm nghĩ: "Đây rồi!" Tôi vội nhờ tới sự giúp đỡ của bạn bà Kiko đang sống ở vùng Kanto dán ảnh của mèo mun Shiro, đăng tìm hộ. Tôi đã đặt hết hy vọng vào chú mèo mun Shiro, mong rằng Shiro sẽ làm cho mẹ con tôi xích lại gần nhau...

Độ mấy ngày sau, có một người phụ nữ tên là Yumiko đang phụ trách cuốn "Sổ tìm chủ nuôi" đã gọi điện tới.

Cô ấy đã hỏi "Có phải ở bụng chú mèo mun chị đang tìm có mảng lông màu trắng giống con gấu mèo hay không?" và tôi đã

không chần chừ, trả lời ngay là: “Đúng!”

Và thế là ngày hôm nay, con trai của chị Kadokura cầm bức ảnh chụp chú mèo mun Shiro tới viện dưỡng lão này.

Chúng tôi xem bức ảnh và khẳng định đó chính là mèo mun Shiro. Rồi mấy tiếng sau, chúng tôi nhận được thông báo là sẽ có hai cậu thanh niên mang mèo mun Shiro tới.

Khi tôi nói lại thông tin đó cho Shou Tarou, con trai của chị Kadokura, cậu ấy đã nói luôn: “Đó chính là Goroh-chan và anh Hiromu đấy!”

Tôi thầm cảm ơn Shiro. Vậy là tôi sẽ có thể gặp được Hiromu... Hơn nữa, lại còn vào đúng đêm Giáng sinh giống ngày đó, ngày đã trở thành ngày chia ly... Chính Shiro đã kéo Hiromu lại gần tôi... Shiro đã buộc sợi tơ hồng kỳ diệu giúp tôi... Tôi đã không ngăn nổi tim đập rộn ràng.

Mấy tiếng sau, Goroh đã xuất hiện với vóc dáng là một thanh niên trưởng thành. Đương nhiên là cậu ấy không nhận ra tôi. Cậu ấy có nói người đi cùng mình là Hiromu đã tạm chia tay ở bến xe buýt Kooriyama. Ôi cuộc đời, đâu hẳn là suôn sẻ như ta nghĩ... Tôi vừa nản chí vừa tiếp tục làm việc thì lại nhìn thấy một cậu thanh niên tóc vàng, dáng gầy mảnh đang đứng ở cửa ra vào.

Là Shiro...

Không thể nhầm được, đó chính là Hiromu... con trai tôi.

Cái dáng đang cùng Goroh hút thuốc lá trông giống bố là thầy Takeuchi đến thế. Rốt cuộc tôi sẽ gặp con trai với khuôn mặt như thế nào đây? Không là cứ thế chỉ giao lại Shiro xong là cả hai sẽ về luôn mất. Nếu vậy thì thật có lỗi với Shiro khi đã cất công kéo con

traí tôi tới đây.

Tôi đã tới gần hai anh em, bình tĩnh cất giọng nói:

“Thế này, tôi định pha trà, nếu được, hai cậu vào cùng uống nhé? Chắc hai cậu đều thấm mệt sau chuyến đi dài rồi?”

Tôi hồi hộp tới mức như thể nghe rõ cả tiếng tim đang đập thành thịch.

Rồi tôi đóng cửa lại, nhanh chóng đi đun nước.

...

“Goroh-chan, có phải thật tốt khi em... được sinh ra không?”

Chúng tôi quay trở lại bên trong khi tôi vẫn chưa thể trả lời câu hỏi đó của Hiromu.

Tôi đang lúng túng chẳng? Tại sao tôi không thể nói rằng: “Cứ sinh ra trên đời ắt hẳn là tốt rồi!” Sẽ không có hình phạt nào cho việc Hiromu đã sinh ra. Tôi biết điều đó. Nhưng tôi có thể chắc chắn rằng, điều tôi cứ đinh ninh “từ trước tới giờ” rằng em trai và mẹ đang sống hạnh phúc với nhau đó đã được “phủ lên một lớp sơn mới” nên sự tồn tại của “người em trai yêu dấu” trong tôi cũng bắt đầu thay đổi.

Nguyên nhân số một khiến mẹ tôi tự vẫn rốt cuộc là gì vậy? Khi tưới cây, tưới hoa ở khu vườn rộng, mẹ tôi lúc nào cũng cười tươi. Giờ ngẫm lại, có thể nói là từ lúc Hiromu tới ở nhà tôi, nụ cười ấy trên khuôn mặt mẹ đã biến mất. Không, người đã gây ra chuyện đó chính là bố tôi khi để có con với người tình của mình nên Hiromu không có lỗi gì ở đây cả. Cho dù với tư cách bạn bè hay là em trai

tôi đi nữa, Hiromu vẫn mãi mãi là “một anh chàng tốt”. Dù quá khứ của tôi có được viết lại đi nữa, con người Hiromu không hề thay đổi.

Vậy tại sao tôi vẫn muộn phiền? Không phải là không thể tha thứ cho Hiromu. Hay chẳng chỉ là tôi không thể tha thứ cho số mệnh của bản thân mình?

Tôi cứ liên tục vừa tự hỏi tự trả lời như thế vừa ngồi trên ghế ở phòng ăn, nhâm nhi chén trà cô Sayuri, mẹ của Hiromu vừa rót cho.

Ai là xấu đây? Tại ai mà các thành viên trong gia đình tan tác mỗi người một nơi?

Khi vẫn chưa có câu trả lời, tôi liếc nhìn khuôn mặt khi nhìn ngang của Hiromu đang ngồi uống trà bên cạnh, thấy đúng là Hiromu có khóe mắt giống hệt mẹ cậu ấy, cô Sayuri. Trong ánh mắt tôi đưa sang nhìn Hiromu đó, có hình ảnh cô Sayuri đang nói chuyện với các cụ ở trại.

Cô ấy vừa hàn huyên những chuyện linh tinh, vừa lúc tung túi hạt, lúc gấp giấy, với đôi mắt hiền dịu khi cười như vầng trăng lưỡi liềm cô trò chuyện chan hòa bình đẳng với mọi người.

Đúng lúc đó, ngồi bên cạnh tôi khi tôi đang uống chén trà, Hiromu đứng bật dậy, đi về phía cô Sayuri. Rồi Hiromu nói với cô Sayuri từ đằng sau lưng khi cô đang ngồi trên sàn:

“Gì đây... Bà là người tốt ư?”

Cô Sayuri quay lại phía Hiromu, hỏi “Sao cơ?” rồi từ từ đứng dậy.

Cô Sayuri dáng người bé nhỏ, mảnh mai ngược nhìn Hiromu, im lặng.

“Nếu bà xấu xa hẳn đi có phải tốt hơn không...”

Tôi không hiểu Hiromu đang muốn nói điều gì.

Cô Sayuri có vẻ đã đoán được rằng Hiromu nhận ra mình là mẹ, liền tỉnh hỏi: "Tại sao vậy?"

Hiromu bị hỏi lại như thế, với vẻ mặt không biết là đang tức giận hay đang buồn, nói thẳng luôn một mạch.

"Là vì, tôi thật sự tiếc nuối. Nếu người mẹ đã vứt bỏ tôi là một người tốt, tôi đã muốn chơi nhiều hơn với mẹ lúc còn nhỏ xíu, ước gì tôi được sống cùng với mẹ..."

"Shiro..."

"Vì sao bà lại cười với đôi mắt hiền dịu như thế? Vì sao bà lại được mọi người yêu mến như thế? Mẹ của tôi phải là người xấu xa, độc ác chứ! Nếu không... Nếu không... tôi không thể cảm hận bà được!"

Hiromu đã xả hết những nỗi niềm đã cất giữ suốt hai mươi năm qua, nước mắt ròng ròng.

Cô Sayuri, mẹ của Hiromu cũng vừa khóc nức nở vừa nhận lấy hết những câu nói đó của Hiromu.

"Mẹ xin lỗi con... Shiro... Mẹ xin lỗi vì đã để con rời xa vòng tay mẹ... Con cứ hận mẹ cũng được, không sao đâu..."

Hiromu đã trả lời lại cô Sayuri đang ôm mặt òa khóc.

"Tôi không hận bà."

"..."

"Tôi sống cho tới tận lúc này luôn với một suy nghĩ đến một lúc nào đó sẽ chứng tỏ cho bà thấy, cho bà "biết mặt", chứ không hề hận bà."

“... Tại sao vậy?”

“Vì tôi biết nếu hận chính là thất bại. Nếu cứ tiếp tục hận, tôi sẽ không thể sống là chính tôi được. Vì tôi không muốn trở thành người chỉ có bị cuộc đời người khác chi phối nên tôi không hận bà. Hơn nữa...”

“... Hơn nữa?”

“Vì duy có một chuyện tôi muốn cảm ơn bà.”

“...”

“Có lần bà đã ôm chặt lấy tôi đúng không?”

“Vào đúng ngày Giáng sinh... lúc con ba tuổi...”

“Lúc đó, tôi đã thấy cực kì ấm áp. Tôi cũng từng có lúc nghĩ hay là mình thôi không sống nữa nhưng tôi lại nhớ tới hơi ấm lúc đó, lại trào dâng một sức mạnh lạ kì, khiến tôi vượt qua mọi nỗi buồn đến thế nào đi nữa. Vì thế, tôi cảm ơn bà vì đã cho tôi sức mạnh tuyệt vời đó...”

“Shiro... Con vẫn nhớ ngày hôm đó sao con? Nhớ cái ôm của mẹ ngày đó ư... Chính hơi ấm của con lúc đó đã nâng đỡ mẹ suốt thời gian dài qua. Cho dù mẹ có gặp những chuyện đau khổ đến mấy, mẹ vẫn không quên được hơi ấm của Shiro nên mới có thể sống tới tận bây giờ. Mẹ không ngờ hai mẹ con mình lại có chung một suy nghĩ đó... Mẹ cảm ơn con, con vẫn nhớ lần đó... mẹ cảm ơn con...”

Hiromu ngồi phịch xuống bên cạnh cô Sayuri, đặt tay lên vai rồi nói:

“Con tha thứ cho mẹ. Vì thế mẹ cứ sống với cuộc sống của mẹ đi. Vì con cũng sẽ sống với cuộc sống của con... Nhé, mẹ!”



Hiromu nhoèn cười hiền dịu với đôi mắt như vầng trăng lưỡi liềm, giống hệt cô Sayuri. Rồi Hiromu hai tay ôm trọn cô Sayuri, cả hai cùng cảm nhận hơi ấm của nhau sau hai mươi năm.

“Nếu hận chính là thất bại.” Câu nói đó cứ quay vòng vòng trong đầu tôi.

Rồi Hiromu đứng lên, tiếp tục nhìn về phía cô Sayuri nói:

“À, đúng đúng. Còn một việc con quên nói.”

Cô Sayuri lau nước mắt, ngược nhìn Hiromu lắng nghe.

“Con cảm ơn mẹ... vì mẹ đã sinh ra con. Không biết bao nhiêu lần con băn khoăn liệu mình sinh ra có là tốt không, nhưng nhờ gặp được Goroh-chan mà con đã có thể nghĩ rằng cuộc đời mình đâu phải là thứ bỏ đi, có thể đối với Goroh-chan, con là sự tồn tại phức tạp nhưng đúng là với con, dù ở tuổi nào đi nữa, Goroh-chan vẫn mãi là “người anh trai” con vô cùng yêu thương. Có thể nói đó là người bạn thân có chung dòng máu của một người trên thế giới này. Con có thể gặp được người anh trai siêu phàm đó chính là nhờ có mẹ đã sinh ra con...”

Tôi bắt đầu thấy nghẹn ngào trong lòng.

Không có ai trên đời này không phạm sai lầm.

Tha thứ và được tha thứ, chúng tôi vẫn tiếp tục sống.

“Này, Hiromu. Anh nói một câu này có được không?”

“Sao thế Goroh-chan?”

“Em định gọi anh là “Goroh-chan” đến khi nào nữa?”

Hiromu lại trở về với một Hiromu dễ xuôi theo lòng người khác như mọi khi, nói “Anh trai!” rồi ghé đầu vào tôi.

Có lẽ cuộc đời tôi đã bắt đầu từ dưới cả con số không. Nhưng đó tuyệt nhiên không phải là điều bất hạnh. Tôi có thể cảm nhận được gấp mười, gấp trăm lần niềm hạnh phúc mà mọi người thấy đó là “điều đương nhiên”. Tôi không hề đổ lỗi cho ai khi thất bại, thật lòng tôi đã nghĩ như vậy.

Thế rồi, Hiromu vốn không dám sờ mèo, giờ đây lại bế mèo mun Shiro lên, vừa nhẹ nhàng vuốt vừa nói:

“Cậu thật là vĩ đại. Xin lỗi cậu vì lúc đó anh đã không thể cứu được người anh em của cậu khỏi ao.”

Shiro như hiểu những lời nói đó, từ từ chớp mắt.

Sinh ra trên cuộc đời này là điều kỳ diệu.

Sống tới ngày hôm nay cũng là điều kỳ diệu.

Con người sinh ra vì điều gì?

Con người tại sao phải sống?

Liệu những người bình thường bé nhỏ sẽ làm được những gì?

Những chú mèo đã chỉ cho chúng tôi những điều quý giá khi chúng tôi đang lạc dưới đáy vực của nỗi buồn.

Tôi trộm nghĩ, giờ đây chúng tôi sẽ sống hết mình và nhờ đó sẽ có thể tạo ra được những điều kỳ diệu...

**HẾT**

## Lời nhắn gửi của tác giả

Cảm ơn quý vị độc giả đã cầm trên tay cuốn truyện này.

Đối với tôi, mèo là con vật từ lúc sinh ra đã khá gần gũi, thân thiết trong nhà, dù không giao tiếp được bằng lời nói nhưng chúng có thể “thần giao cách cảm” như một người bạn vậy. Lần này, tôi viết cuốn truyện dài có nội dung liên quan tới mèo, lấy cảm hứng từ những trải nghiệm với chính con mèo của bản thân tôi, từ những “giai thoại về mèo” mà tôi đã thu thập từ rất nhiều người khác nhau hay từ những thông tin tôi lấy được trên các phương tiện truyền thông.

Qua đây, tôi cũng xin giới thiệu luôn là tôi đang sống cùng bốn chú mèo, chú thì nhặt được, chú thì được cho hoặc “bàn giao lại”.

Ở căn hộ chung cư tại thành phố Funabashi của tỉnh Chiba, nơi đến năm ngoài tôi vẫn sống, có mấy chú mèo hoang thường hay tới trú ngụ. Khi tôi hỏi những người hàng xóm về chúng, hóa ra chúng vốn cũng là những con mèo nhà. Chủ của chúng chuyển nhà đi đã bỏ lại chúng thì phải. Không biết lý do tại sao họ bỏ lại nhưng tôi thấy thật sự buồn lòng.

Chuyện như thế này đều diễn ra ở khắp các địa phương trên toàn quốc. Với mong muốn những chú mèo và người chủ của chúng sẽ gặp lại nhau..., trong truyện, tôi đã vẽ nên những cuộc hội ngộ hay mỗi ràng buộc, những ước mơ hay niềm hy vọng mà đều phảng

phất “những nỗi buồn”.

Trong quá trình thu thập thông tin, bản thân tôi đã có tâm trạng là không chỉ thấy chúng “dễ thương”, “muốn vuốt ve” mà còn “muốn bảo vệ” nữa, nên từ mấy năm trước, tôi đã bắt đầu cố gắng thi lấy chứng chỉ về kỹ thuật viên thú y và về “liệu pháp vật nuôi”, và đầu mùa hè năm nay dự định là tôi sẽ hoàn thành. Tôi không biết là sẽ có tác dụng như thế nào nhưng tôi muốn trang bị cho mình kiến thức trong lúc vẫn còn khả năng làm được điều gì đó.

Cuối cùng, tôi cũng xin gửi lời cảm ơn tới ông Yoshio Taichi đã giúp đỡ tôi từ đầu cho tới lúc xuất bản cuốn sách này. Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn tới những cái nhìn khách quan, khả năng biên tập tinh tế và những lời góp ý xác đáng, tình cảm sâu sắc đối với bạn đọc của ông Yoshio. Và tôi cũng chân thành cảm ơn họa sĩ minh họa Noritake đã có những nét vẽ thể hiện được suy nghĩ của những chú mèo mà không thể diễn đạt bằng lời, cũng như họa sĩ thiết kế Suzuki đã căn chỉnh tới cả chi tiết nhỏ nhất như cỡ chữ dù đang rất bận.

Tôi cũng cảm ơn những người bạn đã hợp tác với tôi trong quá trình thu thập thông tin.

Tôi đã đặt bút viết cuốn *Giữa lúc tận cùng cô đơn, chú mèo đã chỉ cho tôi những điều quý giá!* chứa đựng rất nhiều suy nghĩ của rất nhiều người này với ước muốn nó sẽ là cuốn sách xoa dịu được những nỗi buồn của nhiều người hay thậm chí dù chỉ một người.

**Takimori Koto**

# Table of Contents

Mở đầu

Câu chuyện 1 Chú mèo không cất tiếng kêu

Câu chuyện 2 Những mảnh gỗ kết

Câu chuyện 3 Vạch xuất phát trong suốt

Câu chuyện cuối Sợi tơ hồng kỳ diệu

Lời nhắn gửi của tác giả